

nguyễn nhật ánh

ấn bản
đặc biệt

lả nằm trong lả



NHÀ XUẤT BẢN TRẺ

lá nằm trong lá

Thằng Hòa khóc tồ tồ như trẻ con bị lạc mất mẹ. Nó làm tôi hoang mang quá. Yêu là như thế này sao? Tự nhiên lẫn ðùng ra khóc. Tôi cố tưởng tượng nếu Thỏ Con cũng bỏ đi ðốt ngọt không kịp nói lời chia tay với tôi, tôi có sẽ rơi vào tình trạng giống như thằng Hòa hay không. Nhưng loay hoay một lúc tôi vẫn chẳng nghĩ ðược điều gì hay ho, ðơn giản là tôi không thể hình dung ðược tâm trạng mà tôi chưa từng nếm trải, cũng như tôi không thể biết chính xác cảm giác của người ngồi uống cà phê dưới chân tháp Eiffel nếu như tôi chưa bao giờ ðặt chân ðến Paris.



ISBN 978-604-1-00363-7

Lá nằm trong lá (ĐB)



8 934974 107323

Giá: 125.000 đ

- Tên sách: LÁ NẪM TRONG LÁ
- Tác giả: Nguyễn Nhật Ánh
- Số trang: 252
- Kích thước: 13 x 20
- Trọng lượng: 400 gram
- Ngày xuất bản: 06-10-2011

- . .
- . (.)

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách : Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>

Mở cuốn sách mới của tác giả Nguyễn Nhật Ánh, bạn sẽ gặp những cái tên quen thuộc của những người nổi tiếng ngay trang 5 trang trọng đề tặng “các bạn văn hữu”: nhà thơ Bùi Chí Vinh, Phạm Sỹ Sáu, Lê Minh Quốc, nhà văn Nguyễn Đông Thức, nhà phê bình Huỳnh Như Phương, nhà báo Nguyễn Công Khế, Kim Hạnh, ... Tuổi niên thiếu của “những thằng quý nhỏ” trong truyện có gần gì với họ không, có phải là họ không, chỉ họ và tác giả mới biết, nhưng bạn đọc thì có thể tưởng tượng ra một nhóm “thằng” thân thiết, bắt đầu lớn, biết thích con gái và ngập mộng văn chương.

Chuyện của bút nhóm học trò, truyện nằm trong truyện, những cơn giận dữ ghen tuông bạn gái bạn trai với nhau, nhiều nhất vẫn là chuyện nhà trường có các cô giáo hơn trò vài tuổi coi trò như bạn, có thầy hiệu trưởng tâm lý và yêu thương học trò coi trò như con... Trở lại với đề tài học trò, hóm hỉnh và gần gũi như chính các em, Nguyễn Nhật Ánh chắc chắn sẽ được các bạn trẻ vui mừng đón nhận. Cứ lật đằng cuối sách, đọc bài thơ tình trong veo là có thể thấy điều đó “... Khi mùa xuân đến / Tình anh lại đầy / Lá nằm trong lá / Tay nằm trong tay”

“Viết cho trẻ con giờ khó hơn xưa. Có hàng bao nhiêu là món giải trí rầm rộ, hoành tráng và lộng lẫy dọn sẵn, muốn thu phục “lũ tiểu yêu” thế kỷ 21 này, nhà văn không chỉ thông thuộc mặt bằng hiểu biết của chúng, mà còn phải tâm tình được với chúng bằng tốc độ của chúng. Có thể nói Nguyễn Nhật Ánh là một người lớn chấp nhận tham dự món du hành tốc độ cao cùng lũ trẻ. Thời thông thả đạp xe, từ tốn khuyên bảo đã qua rồi. Thực ra Nguyễn Nhật Ánh đã biết đi tàu tốc hành từ hai thập niên trước, khi những Kính vạn hoa, Thằng quý nhỏ, Bàn có năm chỗ ngồi... đem lại cho văn học thiếu nhi một diện mạo mới mẻ, những câu chuyện tưởng như ảm ớ ngày này qua tháng khác nhưng sao hôm nay nhìn lại, những người đã từng là trẻ con thấy nhớ quá...” (*VIỆT TRUNG, báo Thanh Niên*)

“Bước vào khoảng trời của tuổi biết buồn, Nguyễn Nhật Ánh đã ghi lại những băng khuâng rung cảm đầu đời. Trong tâm tưởng của các em, bây giờ không chỉ nghĩ về cái gì mà còn nghĩ về ai, về một người khác giới cụ thể nào, và về cả bản thân, thế giới ấy tràn ngập những câu hỏi xôn xao về cái-gọi-là-tình-yêu. Truyện của Nguyễn Nhật Ánh đã đưa vào những câu hỏi lớn, muôn thuở, quen thuộc - những câu hỏi mà dường như trong đời ai cũng từng đối diện ít nhất một lần. Vì thế, trong khi đọc giả thiếu niên phục lăn vì nhà văn đi guốc vào bụng họ, thì độc giả người lớn mỉm cười mơ màng nhớ lại một thời thơ ấu...” (*TS. NGUYỄN THỊ THANH XUÂN, nhà nghiên cứu văn học*)

Tặng các văn hữu thuở học trò:



Hoàng Linh Vũ
(Huỳnh Văn Hoa)



Thương Việt Linh
(Nguyễn Công Khê)



Trần Đại Việt
(Bùi Chí Vinh)



Lê Hồ Phủ
(Huỳnh Như Phương)



Nguyễn Mặt Trời
(Nguyễn Thái Dương)



Long Nhi
(Nguyễn Đông Thức)



Tiêu Phong
(Kim Hạnh)



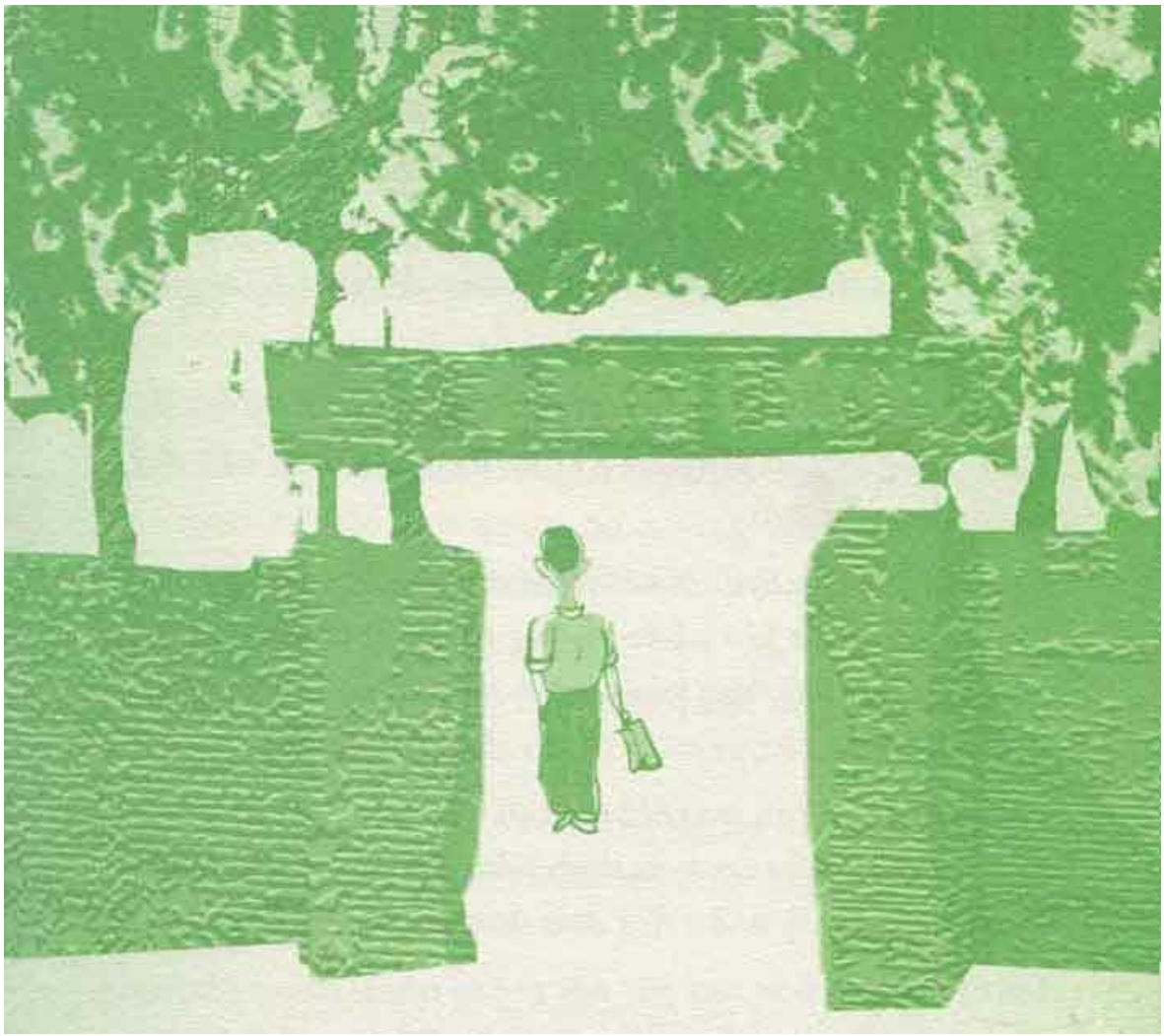
Thiên Bất Hủ
(Lê Minh Quốc)



Nghị Xuân Sơn
(Phạm Sỹ Sáu)



Vũ Thị Phù Sa
(Vũ Trọng Quang)



Trước khi vào truyện

Đôi khi tôi nằm mơ, những giấc mơ mùa hè với rất nhiều gió thổi qua cảnh dương liễu chạy dọc hàng rào ngôi trường thời trung học.

Năm đó, tôi học lớp chín. Một năm đáng nhớ, với rất nhiều mối tình đầu nảy nở ở cái tuổi chuẩn bị đặt chân vào cấp ba.

Đã có rất nhiều cặp đôi trong bọn tôi vào năm cuối cấp lắm chuyện vui buồn đó.

Chúng tôi thường chở nhau đi bằng xe gắn máy, bằng cách bịa ra đủ thứ lý do chính đáng để lừa các ông bố giao chìa khóa xe cho mình.

Từng cặp, cả bọn đèo nhau đi vào rừng sim, đi trên bãi đá Tiên Nông hay ra sông Ly Ly – những nơi chốn nên thơ nhất trong thị trấn.

Ra suối, bọn con trai cởi hết quần áo ném trên bờ, chỉ mặc độc cái quần xà lỏn nhào xuống nước, thì bơi chán lại chia làm hai phe, một phe leo lên một mỏm đá nhô giữa sông trấn giữ, còn phe kia cố sức đánh chiếm.

Trong khi bọn con trai bì bõm vật nhau và hò hét âm ỉ, bọn con gái ngồi túm tụm dưới những rặng tre ngà, thủ thỉ trò chuyện và nhằn hạt dưa đem theo trong cặp sách.

Tôi không biết bọn con gái nói gì với nhau trong những lúc đó, thậm chí suốt những năm tháng đó. Ngay cả lúc ngồi sau yên xe, Thỏ Con nói với tôi những gì và tôi đã trả lời nó như thế nào, tôi cũng không nhớ rõ. Những giấc mơ cũng chẳng giúp tôi biết nhiều hơn, khi những trường đoạn Thỏ Con xuất hiện bên cạnh tôi những lúc riêng tư bao giờ cũng giống như những khúc phim câm.

Có lần mẹ tôi bất ngờ xuất hiện trong những thước phim. Phát giác ra tôi cùng chiếc honda biến mất khỏi nhà ngay sau giờ cơm, mẹ tôi lặn lội đạp xe đạp đi kiếm tôi giữa trưa nắng chang chang. Chẳng phải mẹ tôi khắt khe gì với tôi, chẳng qua bà sợ ba tôi thức dậy sẽ biết tôi đánh cắp chìa khóa xe của ông rong chơi cùng bạn bè.

Trước khi tìm thấy tôi đang lặn ngụp giữa con sông Ly Ly, tôi đoán mẹ tôi đã lùng sục nhiều nơi khác.

Bà giận dữ gom hết quần áo của tôi và ba thằng bạn, cột thành một nùi trên yên xe sau, định bỏ về. Tôi chắc là bà rất mệt sau cuộc trường chinh tìm kiếm thằng con lêu lổng nên bà mới giận đến thế.

Bốn đứa tôi đứng dưới sông, trông thấy môn một cảnh mẹ tôi hăm hờ tịch thu quần áo nhưng với những chiếc quần đùi mỏng teng dính bết vào đùi, chẳng đứa nào dám bước lên bờ.

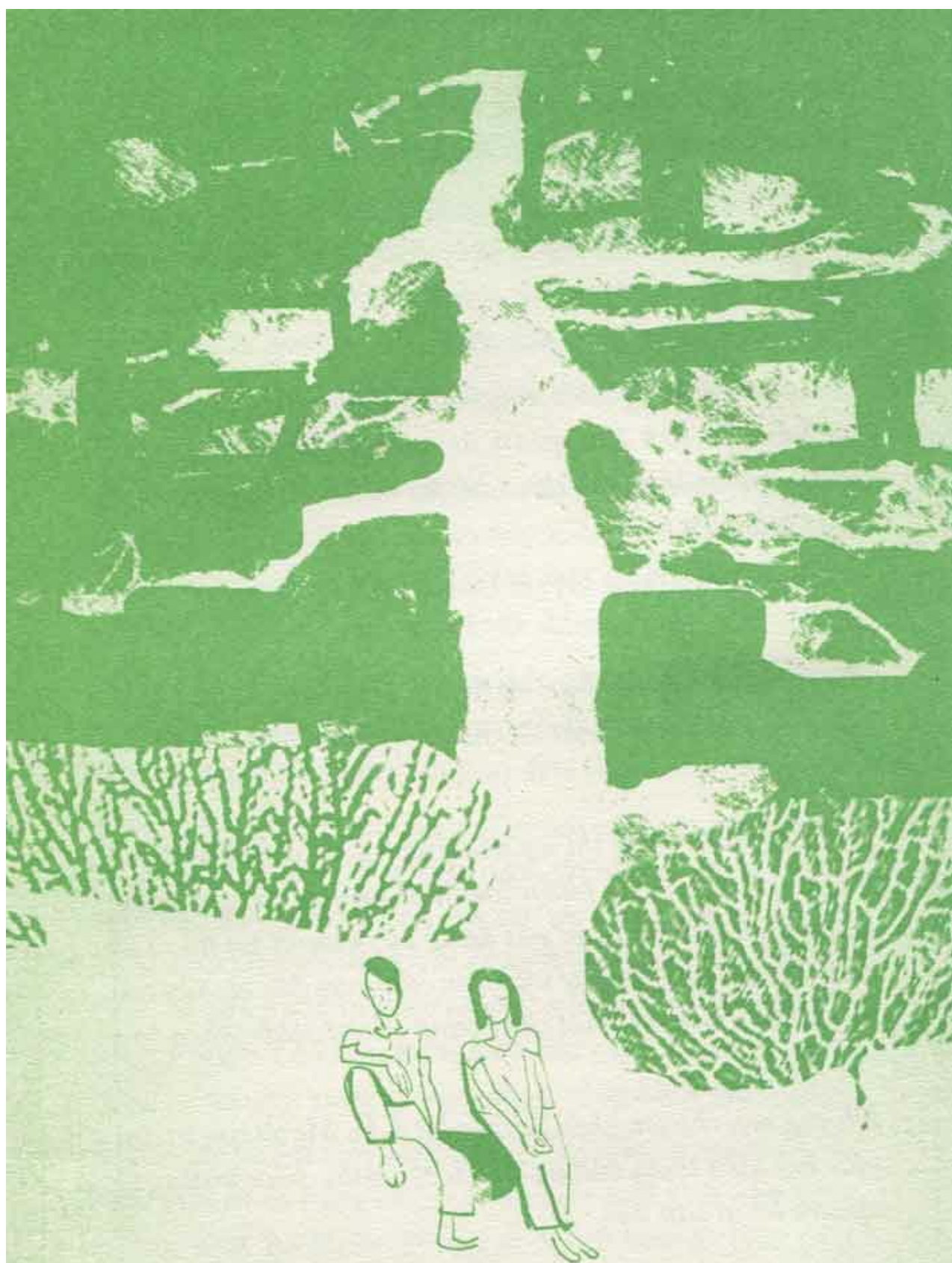
- Cô ơi, cô! Tụi con lạy cô! Cô trả quần áo cho tụi con đi cô!

Trong khi ba thằng bạn tôi đứng ngâm nửa người dưới nước gân cổ đồng ca thì tôi chỉ biết mếu máo:

- Mẹ ơi!

Hôm đó, cuối cùng thì mẹ tôi cũng trả lại cho bọn tôi mớ quần áo, tất nhiên phần lớn nhờ những tiếng năn nỉ thảm thiết của bọn con gái đang vây quanh mẹ tôi. Tụi nó vừa túm ghi-đông xe vừa làm cách nào đó chỉ có tụi nó biết khiến cho nước mắt chảy vòng quanh như thể cả bọn sắp ngất.

Nhưng mọi chuyện không dừng lại ở đó. Mẹ tôi còn trở lại giấc mơ niên thiếu của tôi nhiều lần nữa. Như những gì tôi sắp kể ra sau đây...



vinabook.com
Nhà sách trên mạng

Tôi cặp kè với Thỏ Con suốt một năm trời mà chẳng nhớ nổi tụi tôi đã tâm tình với nhau gì đặc biệt, có lẽ vì tụi tôi yêu nhau theo cái kiểu trẻ con học đòi làm người lớn.

Tôi chở Thỏ Con lượn vòng vèo ngoài đường với vẻ kiêu hãnh của người chở một chiếc tivi đời mới, nhằm khoe khoang hơn là biết cách sử dụng cái tivi đó. Thực tình thì bao nhiêu lần dắt nhau ra sông, chui rúc vào rừng sim hay giữa các khe đá của bãi Tiên Nông, tụi tôi chưa hôn nhau một cái nào.

Tôi hỏi tụi thằng Hòa, thằng Sơn, thằng Thọ, hóa ra tụi nó cũng thế. Cũng như tôi, tụi nó chở đám Cúc Tần, Xí Muội, Hạt Dưa đi loăng quăng những chồn thơ mộng rồi cuộc cũng chỉ để rút máy ảnh ra bấm tanh tách, kiểm vài pô hình về nhét đầy album làm kỷ niệm học trò.

Cái trò yêu đương nhăng nhít này do thằng Thọ bày ra. Nó lớn hơn tụi tôi ba tuổi mặc dù cả bọn đều ngồi chung một lớp.

Một ngày, Thọ rút trong cặp ra một cuốn sổ các-nê khoe tôi.

- Gì vậy? – Tôi không cầm lấy ngay mà nhìn cuốn sổ, tò mò hỏi.

- Mà xem đi! – Thọ nheo mắt đẩy cuốn sổ về phía tôi.

Tôi vớ lấy cuốn sổ, lật lật vài trang, miệng xuýt xoa:

- Ôi! Của mày à? Làm sao mày có được?

Đối với bọn tôi hồi đó đi học toàn được ba mẹ sắm cho loại tập “100 trang tính luôn bìa”. Đứa nào có được cuốn tập 200 trang đã là một báu vật. Còn một cuốn các-nê là điều gì đó thật đặc biệt. Bìa cứng, không sợ quăn. Trong ruột, không phải là giấy kẻ dòng song song như tập học trò. Đây là giấy kẻ ca-rô. Bạn muốn vẽ hình trang trí, muốn viết chữ N, chữ O... thật to và thật ngay ngắn, giấy ca-rô là một phương tiện tuyệt vời.

- Tao đánh cắp của mẹ tao.

Nhà thằng Thọ là tiệm tạp hóa lớn ở Hương An. Điều này về sau tôi mới biết vì thỉnh thoảng nó mới về nhà. Phần lớn thời gian Thọ ở nhà ông chú, chủ tiệm bánh mì ở bến xe thị trấn, để đi học cho gần. Tôi có ghé nhà nó chơi mấy lần, lần nào cũng sung sướng khi nó đánh cắp bánh kẹo trong lọ để đãi tôi. Bây giờ nghe nó bảo nó đánh cắp, tôi tin ngay.

- Mà đọc đi! – Thọ giục, khi tôi mãi sẫm soi cuốn sổ mà chưa chịu xem nó viết gì trong đó.

*

**

Cuốn sổ các-nê của Thọ chép toàn thơ. Thơ Xuân Diệu, Nguyễn Bính, Đinh Hùng.

- Hay không? – Tiếng Thọ bên tai.

Tôi nhắm đọc “*Ta yêu em, mê từng ngón bàn chân/ Mắt nhắm lại để lòng nguôi gió bão*” và gật gù:

- Hay!

- Mà lật ngược cuốn sổ lại đi!

Tôi lật ngược cuốn sổ và giở ra. Lại thơ. Lần này là thơ của thi sĩ có cái tên rất kêu: Lãnh Nguyệt Hàn.

Tôi đọc thơ Lãnh Nguyệt Hàn: “*Tôi gọi tên em là Hạt Dưa/ Em trông mùa nắng hái mùa mưa*”...

- Hay không? – Lại tiếng Thọ hỏi. Tôi nghe rõ nó đang nuốt nước bọt

- Hay!

Mắt Thọ sáng trưng:

- Mà biết Lãnh Nguyệt Hàn là ai không?

- Là ai?

- Là tao đây

- Là mày?

- Lãnh Nguyệt Hàn là bút danh của tao.

- Bút danh của mày à? Thế nó có nghĩa là gì?

- Là trắng lạnh

Tôi tròn mắt:

- Nhưng “lãnh” là lạnh, “hàn” cũng là lạnh...

- Tao muốn trắng của tao thật lạnh. Trắng của tao là trắng ở Bắc cực!

- Thế Hạt Dưa là dưa nào? – Tôi lái sự quan tâm của tôi sang phía khác, mặc dù tôi không biết tại sao Thọ lại muốn làm trắng ở Bắc Cực

Thọ nheo mắt:

- Đó là con Lan sún. Nó chuyên ăn hạt dưa, mày cũng biết rồi đó. Ăn đến mẻ răng luôn!

- Thế mày thích nó à?

- Ừ. – Thọ nhịp nhịp tay lên bàn, nói bằng cái giọng như thể cả thế giới đã đồng ý với nó từ lâu rồi – Mày cũng phải thích một dưa nào đó. Tụi thằng Sơn, thằng Hòa cũng vậy. Mỗi thi sĩ phải có một nàng thơ của mình.

- Tại sao phải là ba dưa tao?

- Vì ba dưa mày là tinh hoa của lớp. Tao đã đọc thơ của ba dưa mày năm ngoái. Đó là những bài hay nhất trên báo tường của lớp.

Được Thọ xếp vào hạng tinh hoa, tôi sướng rơn. Và dễ dãi:

- Ừ, tao sẽ cố thích một dưa.

Đưa đó là Thỏ Con.

Dĩ nhiên Thỏ Con là tôi đặt tên cho nàng thơ của tôi.

Tên thật của nàng là Nguyễn Thị Giàu – một cái tên hợp với lãnh vực kinh doanh hơn là thi ca.

*

* *

Sau khi nhỏ Lan sún biến thành Hạt Dưa, nàng Nguyễn Thị Giàu hóa thành Thỏ Con, hai nàng lo lem khác trong lớp tôi cũng nhanh chóng khoác lên mình những cái tên mỹ miều: Cúc Tần và Xí Muội.

Các nàng tập hợp quanh bốn nhà thơ Lãnh Nguyệt Hàn, Cỏ Phong Sương, Trầm Mặc Tử và Hận Thế Nhân – những bút danh mà bây giờ nhớ lại chẳng thấy khác gì bốn hũ mứt để ngoài gió (có thể chảy nước bất cứ lúc nào). Những bút danh kêu ròn rảng đó có vẻ phù hợp với một gánh cải lương hơn là một bút nhóm văn chương. Nhưng lúc đó bọn tôi rất vênh vang với những bút danh xứng xoèng

và lòi lẹt đó.

Việc thành lập bút nhóm cũng do Thọ bày ra. Lúc này nó đã là trưởng ban báo chí của lớp, rồi nhanh chóng thăng tiến lên chức trưởng ban báo chí của trường.

Một hôm, nó tập hợp bọn tôi tại quán cà phê trước cổng trường:

- Tụi mình phải thành lập một bút nhóm.
- Để làm gì? – Thăng Hòa thắc mắc.
- Hối ngu! – Thọ nhún vai – Sao lại để làm gì? Mà có biết nhóm Tự Lực văn đoàn không?
- Biết. Nhất Linh, Khái Hưng, Thạch Lam...

Thọ chém tay vào không khí:

- Tụi mình sẽ là những Nhất Linh, Khái Hưng, Thạch Lam trong tương lai.

Nó chém gió thêm một cái nữa:

- Do đó, tụi mình phải thành lập bút nhóm.

Viễn ảnh Thọ vẽ ra huy hoàng đến mức chẳng đứa nào buồn thắc mắc tại sao phải có bút nhóm mới có thể trở thành những nhà văn lớn được. Những Vũ Trọng Phụng, Nguyễn Công Hoan, Tô Hoài có thuộc bút nhóm hay văn đoàn nào đâu.

Tưởng tượng mình sẽ trở thành Nhất Linh, Khái Hưng, mỗi đứa nào đứa nấy thi nhau khuyt khịt và trong khi bị vinh quang làm cho lóa mắt, chẳng đứa nào nghi ngờ gam màu tươi sáng thằng Thọ vừa phết bừa lên bức tranh tương lai và dĩ nhiên ba cái đầu cùng gật.

Có bút nhóm thì phải có tên của bút nhóm.

Cỏ Phong Sương, Trầm Mặc Tử và Hận Thế Nhân hào hứng đề nghị hết tên này đến tên khác nhưng đều bị Lãnh Nguyệt Hàn thô bạo gạt phắt:

- Dở!
- Nhảm!
- Tầm thường!

Sau khi chê bai ba đứa tôi không tiếc lời (bằng bộ mặt lạnh băng như... trăng Bắc cực), Thọ chép miệng:

- Đầu óc tụi mày kém quá! Nghe đây nè! Bút nhóm của mình là bút nhóm Mặt Trời Khuya!

Sơn há hốc miệng:

- Mặt Trời Khuya?
- Ủ.

Hòa gãi tai:

- Khuya làm gì có mặt trời? Coi chừng người ta kêu mình hâm!
- Lại hối ngu! – Thọ quắc mắt – Văn chương bao giờ cũng đòi hỏi sự độc đáo, hiểu chưa? Khả năng của văn chương là biến những điều không thể thành có thể, hiểu chưa?

Cứ nói một câu, thi sĩ Lãnh Nguyệt Hàn lại đệm hai tiếng “hiểu chưa”, y như gí súng vào người đối diện.

Tôi “chưa hiểu” nhưng không muốn bị thằng Thọ mắng ngu, nên lật đật đáp:

- Hiểu rồi!

Thằng Sơn cũng hoan hỉ “Hiểu rồi” nhưng nhìn bộ mặt đực ra như ngỗng ia của nó tôi ngờ nó cũng không hiểu gì sất.

Để bút nhóm Mặt Trời Khuya có đất dụng võ Thọ lại đánh cắp của mẹ nó một cuốn sổ các-nê khác.

Trang đầu tiên của cuốn sổ, Thọ kẻ bằng mực đỏ thật đậm, chữ nào chữ nấy to cỡ cộ: BÚT NHÓM MẶT TRỜI KHUYA.

Ngay bên dưới là một tuyên ngôn hết sức khệnh khạng: “TƯƠNG LAI CỦA VĂN CHƯƠNG NƯỚC NHÀ”

Tiếp theo là dòng chữ nhỏ hơn: SÁNG TÁC VĂN THƠ.

Cuối trang là tên bốn thành viên được đóng khung trang trọng.

Chung quanh được trang trí bằng hoa lá, chim bay cò bay nhìn rồi cả mắt. Tất nhiên không thể thiếu mặt trời. Mặt trời khuya.

Tôi nhìn trang sổ chẳng chịt những chữ và hình bằng ánh mắt kính cẩn:

- Mà vẽ đây à?

- Tao thức suốt đêm qua đây. – Thọ kể công.

Hòa ngơ ngác:

- Bọn mình làm gì với cuốn sổ này?

Thằng Hòa là chuyên gia “hỏi ngu” nhưng lần này Thọ không buồn mắng nó.

Nó lật qua trang kế tiếp, kiêu hãnh chỉ tay vào bài thơ của Lãnh Nguyệt Hàn:

- Đây là bài thơ của tao. Tao là người mở đầu.

Nó đập tay lên vai tôi:

- Thi sĩ Cỏ Phong Sương sẽ là người kế tiếp.

Nó giúi cuốn sổ vào tay tôi:

- Mà cầm về, sáng tác được gì viết vào đây. Sau đó chuyển cuốn sổ cho đứa khác. Cứ xoay vòng như thế.

Văn thơ (thực ra cả bốn đứa tôi đều làm thơ) của bút nhóm Mặt Trời Khuya không chỉ có đề tài tình yêu. Bọn tôi còn viết về tình bạn, tình thầy trò, tình quê hương nhưng đã là nhà văn nhà thơ thì dứt khoát phải có... người yêu, nếu không chỉ làm được những bài thơ, bài văn vứt đi, Thọ quả quyết thế.

Không phải tự nhiên mà các nàng Hạt Dưa, Thỏ Con, Cúc Tần, Xí Muội quần quít quanh bọn tôi. Tất cả là do mưu kế và miệng lưỡi của Thọ.

Nó gắp bốn nàng thơ, đề nghị các nàng vào ban báo chí của nhà trường.

Quyền lợi của ban báo chí là gì? Đó là thỉnh thoảng được nghỉ học để đi... làm báo, tức là đi mua giấy, đi đánh máy, đi quay ronéo – toàn chuyện trọng đại. Từ khi nhậm chức trưởng ban báo chí của trường, Thọ nảy ra sáng kiến làm đặc san dưới hình thức in ronéo.

Các trường bạn cũng làm đặc san vào dịp Tết. Riêng trường tôi, Thọ bày ra đặc san Mùa Thu, đặc san Mùa Xuân rồi đặc san Mùa Hè. Thầy hiệu trưởng vốn thích văn chương, thi sĩ Lãnh Nguyệt Hàn tha hồ thao túng.

Thế là ban báo chí gần như chuồn học quanh năm.

Gì chứ được nghỉ học là bọn học trò mê tít, nhất là được nghỉ những tiết phải lên bảng trả bài.

Bọn Thỏ Con, Cúc Tần nghe Thọ hứa hẹn khoản “nghỉ học”, gật đầu không nghĩ ngợi.

Nhờ công của Thọ, bốn chàng thi sĩ của bút nhóm Mặt Trời Khuya đi đâu cũng có bốn nàng thơ kè kè bên cạnh.

Cái cách bọn tôi chuồn khỏi lớp mới thật là oai. Trống đổi tiết vừa vang lên, cả bọn lục đục thu dọn sách vở vô cặp sách.

Cô Hiền vừa xuất hiện chỗ cửa lớp, Thọ đã dẫn đầu ban báo chí rông rần bước ra khỏi bàn, lễ phép:

- Thưa cô, tụi em xin phép cô được nghỉ tiết hôm nay để đi... làm báo ạ.

Cô Hiền vui vẻ:


- Các em đi đi! Cô đã được thầy hiệu trưởng báo rồi.

Thế là cả bọn hiên ngang đi lướt qua mặt cô giáo trước ánh mắt ngưỡng mộ và ghen tị của tụi bạn.

Oách như vậy, làm sao bọn con gái không mê!

*

* *

 Cô Hiền dạy môn sinh vật, nhưng lại thích văn thơ.

Tôi thích văn thơ nhưng lại không thích học môn sinh vật.

Tuần nào tôi cũng xúi Thọ lựa tiết sinh vật để xin đi làm báo.

Cô Hiền, người giống như tên, chẳng phản nản gì về chuyện ban báo chí cứ nhè tiết dạy của cô mà chuồn ra ngoài.

Hồi đầu năm, có lần thấy bọn tôi chuyển tay nhau cuốn các-nê của bút nhóm Mặt Trời Khuya, cô bảo đưa cô xem.

Trong khi cô ngồi xem sáng tác của bọn tôi thì bọn tôi hồi hộp ngóc cổ ngồi xem cô. Thấy cô mê mải, quên cả dò bài, Thọ khêu tôi:

- Mà thấy không? Cô đọc say sưa!

- Ồ.

Tôi gật đầu, sung sướng chưa được năm giây đã cụt hứng khi Thọ vênh mặt:

- Cô đọc thơ của tao đấy!

Bọn tôi nghỉ học môn sinh vật hoài, lòng không khỏi ái ngại.

Một hôm, tôi bảo Thọ:

- Tối nay tụi mình lên nhà cô Hiền chơi!

- Mà biết nhà cô ở đâu không?

- Cô và cô Mười trọ ở tiệm thuốc bắc Xuân Lan Đường.

Cô Hiền và cô Mười từ thành phố về đây dạy học nên phải ở nhà trọ. Cô Mười là giáo viên của trường nhưng không dạy bọn tôi. Nhưng tôi biết cô Mười rất quý bút nhóm Mặt Trời Khuya. Cô Hiền thỉnh thoảng vẫn mượn cuốn sổ các-nê của bọn tôi đem về nhà đọc. Tôi không biết cô thích gì trong đó. “Dĩ nhiên là cô đọc thơ tình của thi sĩ Lãnh Nguyệt Hàn”, Thọ nói giọng chắc như đinh đóng cột.

Tôi không biết Thọ đúng không, nhưng cô Hiền đọc chắc chắn cô Mười thế nào cũng đọc. Nếu

không, mỗi lần tình cờ gặp mặt bọn tôi trên trường, cô không mỉm cười với đuôi mắt nheo nheo tuyệt đẹp như thế.

Cô Mười không dạy lớp tôi, nhưng có vẻ cô biết rõ từng thành viên trong bút nhóm Mặt Trời Khuya.

Thọ vung tay:

- Dĩ nhiên cô Hiền đã hãnh diện giới thiệu bọn mình với cô Mười. Giờ ra chơi, chắc chắn hai cô đứng trong phòng giáo viên ngắm trộm bọn mình qua cửa sổ.

Nó hùng hồn mô tả, chi tiết và sống động cứ như thể lúc đó nó đứng ngay sau lưng hai cô:

- Cô Hiền chỉ tay vào từng đứa, sung sướng nói “Kia là thi sĩ Cỏ Phong Sương”, “Còn đây là thi sĩ mặt mụn Hận Thế Nhân”... “Còn anh chàng đẹp trai này là thi sĩ Lãnh Nguyệt Hàn”...

- Đẹp trai cái đầu mày! – Thằng Sơn nổi cáu – Tao mặt mụn còn hơn mày mặt rỗ!

- Lại thêm một thằng ngu! – Thọ trừng mắt – Mặt rỗ là dấu hiệu của thiên tài! Nó toát ra vẻ đẹp... tinh thần, hiểu chưa?

Thiên tài Lãnh Nguyệt Hàn giành là người đầu tiên gõ cửa tiệm thuốc bắc Xuân Lan Đường.

- Chào cô ạ.

Nó cúi đầu lễ phép khi nhắc thấy cô Hiền bước ra.

Cô Hiền có vẻ ngạc nhiên trước sự xuất hiện bất ngờ của bốn chàng thi sĩ. Cô tròn mắt ra một lúc, ngay sau đó cô nhoẻn miệng cười:

- A, chào các em. Các em đi thăm cô đây à?

Cô vẫy tay niềm nở:

- Các em vào nhà đi!

Phòng của cô bày biện đơn sơ nhưng ngăn nắp. Sách vở chất đầy một ngăn tủ nhỏ. Một chiếc đàn tranh trên vách. Trên bàn, cạnh xấp bài cô chấm dở là một lọ hoa tươi – hoa cúc vàng chắc cô xin ở nhà ai.

Thấy bọn tôi đứng khẹp nép cạnh cửa phòng, cô mỉm cười:

- Các em ngồi đi!

Trong phòng chỉ có bốn chiếc ghế con nên bốn đứa tôi ngần ngại đưa mắt nhìn nhau.

Cô Mười vén tóc, cười nói:

- Các em cứ tự nhiên! Cô và cô Hiền ngồi trên giường được rồi!

Cô Mười cười với bọn tôi bằng mắt ngay từ lúc bọn tôi bước vào. Trông cô vui tính và thân thiện, cảm giác cô có thể cười suốt ngày.

Đợi bọn tôi ngồi xuống ghế, cô Hiền chỉ tay vào từng đứa vui vẻ giới thiệu:

- Học trò mình đó, Mười.

Lạ lùng là cái cách cô giới thiệu sau đó giống hệt những gì thằng Thọ tưởng tượng:

- Kia là thi sĩ Cỏ Phong Sương! Còn đây là thi sĩ Hận Thế Nhân... Còn anh chàng này là thi sĩ Lãnh Nguyệt Hàn...

Tất nhiên, các từ “mặt mụn” và “đẹp trai” không có trong câu nói của cô.

Cô Mười lặng yên quan sát bọn tôi, miệng tùm tùm trong khi bọn tôi nóng ran mặt mày vì sung sướng và cả vì mắc cỡ trước lời giới thiệu trang trọng của cô Hiền.

Hôm đó, bọn tôi mời hai cô giáo đi dạo.
- Đi đâu hở các em?

- Đi xuống cầu Hà Kiều chơi đi, cô! – Thọ quảng cáo. – Tối nay có trăng, ngồi trên cầu hóng gió thơ mộng lắm, cô!

Cô Hiền và cô Mười năm đó mới ra trường, khoảng hai mươi, hăm một tuổi, chỉ lớn hơn tôi, Hòa, Sơn năm, sáu tuổi và lớn hơn thi sĩ Lãnh Nguyệt Hàn chừng ba, bốn tuổi, vẫn còn ham chơi. Ở xứ lạ không quen biết nhiều, tối nào cũng ru rú trong phòng, được bọn học trò rủ đi chơi thì thích lắm.

Hai cô giáo và bốn học trò sóng bước bên nhau dưới ánh trăng, xuôi chợ Hà Lam rồi theo con đường cuối chợ chạy dọc ruộng lúa rẽ ra bàu sen.

Thọ chỉ cây cầu xi măng ngắn ngủn vắt ngang bàu với các khóm trúc xanh xào xạc ở hai đầu cầu, khoe:

- Cầu Hà Kiều đó cô.

- Ôi, chỗ này đẹp quá hả Mười? – Cô Hiền reo lên như trẻ con được kẹo – Tụi mình ở thị trấn này gần nửa năm rồi mà chưa đến đây bao giờ!

Cô Mười cười:

- Thật là thiếu sót!

Sáu người ngồi trên thành cầu trò chuyện vừa đưa mắt ngắm mặt nước loáng ánh trăng bạc, thỉnh thoảng vài đóa hoa sen bị đánh thức bởi một chú cá đớp mồi, giật mình bung cánh và ngơ ngác tỏa ra thứ hương thơm kín đáo cứ thoang thoang chập chờn trong gió như gần như xa.

Bây giờ hồi tưởng lại, tôi không nhớ rõ các cô giáo và bọn học trò đã nói với nhau những gì trong buổi tối tuyệt vời đó. Nhưng tôi nhớ như in thứ ánh sáng mờ màng, mông lung và huyền hoặc tráng lên mọi vật, kể cả các gương mặt quanh tôi, khiến đôi lúc tôi có cảm giác tôi đang lạc vào một nơi nào đó rất xa nơi tôi đang sống.

Trong suốt một tuần, hầu như tối nào bọn tôi cũng ghé tiệm Xuân Lan Đường rủ cô Hiền và cô Mười đi dạo.

Tối ngày thứ bảy, tình thầy trò giữa hai cô giáo và các học trò không cách xa lắm tuổi tác đã bắt đầu phẳng phát tình chị em lẫn tình bạn bè.

Sau này, khi lên cấp ba và đại học tôi cũng nhiều lần chơi thân với các thầy giáo, cô giáo, nhất là các thầy cô giáo dạy các môn mà tôi là học sinh xuất sắc, nhưng mãi mãi tôi vẫn không bắt gặp lại cảm giác êm ái và thi vị lúc tôi và ba thằng bạn trong bút nhóm Mặt Trời Khuya cùng hai cô giáo trẻ dạo bước dọc các cánh đồng để nghe hương lúa lẫn hương sen thấm vào óc vào áo, ngủ một đêm sáng dậy vẫn chưa tan.

Tiếc là những buổi dạo chơi dưới trăng đó chỉ kéo dài đúng một tuần.

Thoạt đầu là các nàng thơ của chúng tôi tỏ phản ứng.

Như đã nói, bốn cặp bọn tôi chơi với nhau hết sức trong sáng. Gọi là cặp nhưng chưa cặp nào trao nhau một nụ hôn. Cầm tay bọn con gái thì chỉ có thằng Sơn và thằng Hòa (về sau hai thằng này mới thật thà khai báo và biện bạch rằng tụi nó cầm tay Xí Muội và Cúc Tàn là để kéo hai nàng thơ

nhảy qua mấy con nương).

Trong sáng, thật thế, nhưng điều đó không có nghĩa các nàng không tự ái (tôi không nghĩ là... ghen tuông) và cảm thấy mất mặt với thiên hạ, ít ra là với tụi bạn trong trường vẫn tin chúng tôi là những cặp đôi khăng khít đến mức chẳng ai hồ nghi gì chỉ có cái chết mới chia lìa đôi lứa.

Thỏ Con bùng nổ trước tiên:

- Tôi thấy quá đủ rồi đó!

- Quá đủ gì cơ? – Tôi giả nai.

Cúc Tần nhìn bọn tôi, ánh mắt toát ra sự lạnh lẽo đủ khiến mặt trời (dù là mặt trời khuya) phải đông cứng lại:

- Mấy ông đừng có giả bộ ngây thơ!

Thọ mấp máy môi định nói gì đó nhưng Hạt Dưa nhe răng sún khiến nó vội vàng khép miệng và giật lùi ra xa:

- Nghe đây! Từ hôm nay yêu cầu mấy ông chấm dứt trò rủ cô giáo đi chơi!

- Trời đất! – Thăng Hòa xộc mười ngón tay vào mái tóc, như sẵn sàng đục thủng đầu mình vì bị oan ức – Học trò đi chơi với cô giáo có gì đâu mà...

- Tùy mấy ông! – Xí Muội chu mỏ, trông nó rất giống một con ngỗng đang nổi khùng – Nếu đi chơi với cô Hiền và cô Mười thì khỏi đi chơi với tụi tôi!

Hạt Dưa không nhe răng sún nữa, nhưng nó ngậm miệng là để lấy hơi nã phát súng quyết định:

- Đừng chọc tụi này! Chọc tụi này ngứa mắt, tụi này sẵn sàng rút khỏi ban báo chí!

Trong một giây, thế giới bỗng tối sầm trước mắt bốn đứa tôi. Từ khi tập tành làm văn nghệ, tập tành yêu, chưa bao giờ tụi tôi gặp phải lời đe dọa nào tồi tệ hơn thế.

Thăng Sơn hiền bọn, từ đầu đến cuối chỉ đưa mắt ngó lơ chỗ khác. Nghe Hạt Dưa ra tối hậu thư, nó quay nhìn thằng Thọ bằng ánh mắt như muốn nói “Chết cha rồi, mày ơi!”.

Tôi không hình dung được thi sĩ Lãnh Nguyệt Hàn cảm thấy mùi vị gì trong miệng vào lúc này nhưng nhìn gương mặt nhăn nhó của nó có cảm giác nó đang nuốt nhầm một con bọ xít.

- Bình tĩnh, bình tĩnh nào, các bạn! – Nó áp úng (con bọ xít chắc chưa khắc ra được!), tay phác một cử chỉ mơ hồ như vẽ bùa, có lẽ muốn làm bọn con gái mất tập trung trong khi nó loay hoay nghĩ kế.

- Bình tĩnh cái gì mà bình tĩnh? – Cúc Tần nóng nảy.

- Đừng có mà quang quác lên! – Thọ gầm gừ – Các bạn có biết đi chơi với cô Hiền có một mối lợi to lớn lắm không?

Tôi nhìn sững Thọ, chẳng biết thằng này sắp bịa ra chuyện gì. Chính tôi là đứa xúi cả bọn ghé tiệm thuốc bắc Xuân Lan Đường, có vì lợi lộc gì đâu, chẳng qua do ngại ngùng vì nghĩ tiết sinh vật của cô nhiều quá.

Hòa và Sơn chắc cũng đang tự hỏi như tôi, hai đứa cầm mắt vào mặt thằng Thọ như ăngten đang dò sóng:

- Lợi gì? – Cúc Tần hỏi lại, giọng nghi ngờ.

- Lợi này rất là lớn! Lớn, lớn lắm! – Thọ vênh mặt bô bô, theo cái kiểu các tay quảng cáo thuốc cao – Chơi thân với cô, mai mốt đến thi học kỳ, cô sẽ cho tụi mình biết trước đề thi.

Hóa ra Thọ lên giọng hách dịch vì nó nảy được lý do này. Nhưng mặt bọn con trai chưa kịp nở

ra, Xí Muội đã gạt tay ngay một thùng nước lạnh:

- Tụi này không cần!

Nước lạnh còn khá. Cúc Tần hạ một câu khiến bốn chàng thi sĩ có cảm giác như bị ai liệng giày vào giữa mặt:

- Ai lười học bài mới nghĩ ra trò ma giáo này!

Lời lên án nhuốm mùi đạo đức của Cúc Tần kết thúc luôn buổi nói chuyện, tất nhiên theo cái cách không một đứa nào trong bốn đứa tôi ngờ tới.

*

* *

Nhưng lời đe dọa của các nàng thơ không phải là nguyên nhân thực sự khiến bọn tôi chấm dứt các cuộc dạo chơi với cô Hiền và cô Mười.

- Con nè, – một hôm mẹ tôi kêu tôi lại, nghiêm mặt rầy – tụi con lớn xác rồi, mười bốn, mười lăm tuổi rồi, các cô giáo thì trẻ măng, tụi con đừng có rủ các cô đi chơi buổi tối nữa kéo người ta xì xầm, tội nghiệp các cô!

Năm đó tôi và thằng Hòa mười bốn. Sơn mười lăm. Thọ lớn nhất, mười bảy. Cô Mười hai mươi, cô Hiền hăm mốt. Nhưng khi đứng cạnh thì bọn tôi đứa nào cũng cao hơn hai cô giáo cả nửa cái đầu.

Tất nhiên cô giáo vẫn là cô giáo, học trò vẫn là học trò. Hai cô thích đi chơi với bọn tôi vì tìm thấy ở đó những tình cảm ấm áp giúp cuộc sống ở thị trấn xa lạ bớt buồn tẻ và vô vị. Còn bọn tôi thân thiết với cô Hiền (và cô Mười) trước hết để tẩy xóa mặc cảm tội lỗi khi đồng lòng ghét bỏ môn sinh vật của cô, sau nữa vì cô xem tụi tôi như những nhà thơ xứng đáng để cô kết bạn chứ không phải là những đứa học trò hỉ mũi chưa sạch.

Thoạt đầu tôi đã định ngoác miệng cãi lại mẹ tôi, định gân cổ phân bua, định nói với mẹ là thầy Khương đẹp trai dạy toán và giỏi bóng chuyền đang để ý cô Hiền, bằng chứng là bữa nào cô Hiền bị ốm hay vì lý do gì đó đột ngột nghỉ dạy bao giờ thầy Khương cũng tự động chui vô lớp cô Hiền tích cực ổn định trật tự để thầy hiệu trưởng khỏi phê bình cô về cái tội nghỉ dạy không báo trước. Tôi đã định kể lể như vậy nhưng khi mẹ tôi nói câu cuối cùng thì lòng tôi liền xiu xuống. Ồ, dù sao đi nữa tôi cũng không thể đi khắp thị trấn để rêu rao thầy Khương đang thích cô Hiền (nhưng không biết cô Hiền có thích lại hay không) để thiên hạ đừng bàn ra tán vào lung tung nữa.

Tôi kể lại chuyện đó với Thọ, nó xuôi vai, rầu rĩ:

- Mẹ tao cũng mới vừa la tao! Chả biết nhỏ Hạt Dưa mách lẻo những gì mà mẹ tao làm ầm!

Mẹ thằng Sơn cũng quở trách y như mẹ tôi và mẹ thằng Thọ.

Chỉ có mẹ thằng Hòa là không rầy con. Vì bà không hay biết gì. Nhà thằng Hòa ở tuốt dưới Chợ Được, ngày nào nó cũng đạp xe băng qua bãi cát trắng xóa và nóng hừng hực dài cả chục cây số để đến trường. Nó viện cớ nhà xa, thường xin ba mẹ ban đêm ở lại nhà tôi để sáng hôm sau đi học sớm.

Dĩ nhiên ba mẹ nó bằng lòng ngay, không ai biết nó ở lại thị trấn vì ham vui, vì khoái đàn đúm với ba đứa tôi, khoái cái khoản tối tối cả bọn kéo nhau ra quán ngồi uống cà phê, khoe nhau những bài thơ mới làm và tập tành hút thuốc lá dưới sự chỉ bảo và cổ vũ của bậc đàn anh Lãnh Nguyệt Hàn.

*

Trong bút nhóm Mặt Trời Khuya, Thọ là đứa đầu đàn, dù mặt nó rõ hoa mè. Vì nó là đứa lớn tuổi nhất, lại đang giữ chức vụ rất hách là trưởng ban báo chí của lớp và của trường.

Nó thành lập bút nhóm, tự phong cho nó chức nhóm trưởng. Nó khuyến khích tôi, Hòa và Sơn chuyện tốt đẹp như sáng tác thơ văn lẫn chuyện chẳng hay ho chút nào là hút thuốc lá.

Thoạt đầu, bốn đứa ngồi trong quán cà phê chỉ có nó phì phèo thuốc lá. Tôi đoán nó đánh cắp thuốc lá trong tiệm tạp hóa của mẹ nó và tập hút hai, ba năm nay rồi.

Nó rít một hơi thuốc thật đầy, phun khói qua lỗ mũi rồi nheo mắt nhìn ba đứa tôi với cái cách đang nhìn ba đứa con nít:

- Thi sĩ là phải biết hút thuốc lá.

Nó rao giảng:

- Khói thuốc là giúp đầu óc ta ngất ngây, tâm hồn ta mơ mộng. Ta sẽ nhìn đời bằng đôi mắt ảo huyền và làm được khối thơ hay.

- Ba tao cấm tao hút thuốc. – Hòa chen ngang – Ba tao bảo ai hút thuốc sớm muộn gì cũng bị ho lao.

Sơn phụ họa:

- Thấy tao cấm điều thuốc, ba tao sẽ đuổi tao ra khỏi nhà ngay tức khắc.

- Ngu! – Thọ sầm mặt mắng ngay, nó nói nhanh như để bịt miệng tôi, là đứa mà nó biết chắc nếu không kịp ngăn lại thế nào tôi cũng sẽ hòa vào với hai đứa kia. – Tụi mày là nhà thơ, là những thi hào trong tương lai, không thể suy nghĩ và hành động như những kẻ tầm thường...

Nó quét mắt một vòng, hùng hồn:

- Kẻ tầm thường ho lao rồi chết. Còn thi sĩ sau khi bị ho lao sẽ để lại cho đời những áng văn thơ bất hủ.

Thấy tụi tôi lộ vẻ nghi ngờ, nó đưa điều thuốc lên môi, rít một hơi nữa rồi lim dim mắt:

- *Em cứ hẹn nhưng em đừng đến nhé/ Để lòng buồn tôi dạo khắp trong sân/ Ngó trên tay thuốc lá cháy lụi dần/ Tôi khẽ nói góm sao mà nhớ thế...*

Ngân nga dứt, nó mở bừng mắt ra, hắt đầu về phía ba đứa tôi:

- Thơ hay không?

Tôi xuýt xoa:

- Hay! Thơ của mày à?

- Không. Thơ Hồ Dzếnh.

Hòa trầm trồ:

- Hồ Dzếnh làm thơ hay ghê!

Chỉ chờ có vậy, Thọ nhếch môi, đắc thắng:

- Nhưng nếu không tập hút thuốc lá, Hồ Dzếnh làm thơ dở ẹc liền!

Thọ nói có sách mách có chứng, ba đứa tôi ngây mặt ngó nhau.

Năm phút trôi qua, Hòa rụt rè cất tiếng:

- Nhưng ba tao bảo bệnh ho lao...

Thọ hừ mũi, không để Hòa kịp đem ba ra hù dọa:

- Mày lấy bút danh Trầm Mặc Tử mà cứ sợ ho lao. Thi sĩ Hàn Mặc Tử còn bị tới bệnh hủi nữa kìa. Ho lao ăn nhằm gì!

Hàn Mặc Tử là tượng đài quá lớn trong lâu đài thi ca nước nhà. Thọ quát xong, cả bọn nín thinh, không đứa nào dám hó hé, quên bằng việc hỏi lại nó xem Hàn Mặc Tử lúc sinh thời có hút thuốc lá và giữa thuốc lá và bệnh hủi có bà con gì với nhau hay không.

Thấy cả đám nghệt ra như bị thần lẩn ị trúng mặt, chắc Thọ sướng rơn.

Nó chia điếu thuốc đang hút dở ra trước mặt tôi, giọng ngọt như ướp mật:

- Cỏ Phong Sương hút trước đi! Trong ba đứa tao thấy mày là đứa có phẩm chất thi sĩ nhất!

Được Lãnh Nguyệt Hàn ca lên mây, tôi nở từng khúc ruột, nhưng khi cúi nhìn điếu thuốc lập lòe trên tay nó, mặt tôi không giấu vẻ lo lắng.

- Đừng sợ! – Thọ trấn an tôi, nó chồm người tới trước, một tay đặt trên vai tôi, tay kia giúi điếu thuốc vào tay tôi – Dễ như ăn kẹo ấy mà!

Không thể thoái thác được, tôi đành cầm lấy điếu thuốc rụt rè đưa lên miệng trước vẻ mặt tò mò của Sơn và Hòa.

- Cồ lên! Hít vô chậm chậm thôi! – Thọ động viên tôi.

Tôi nhắm mắt “hít vô chậm chậm”, thấy miệng đắng nghét. Tệ hơn nữa, khói thuốc xộc lên mũi tôi cay xè khiến tôi ho sặc sụa.

Tôi hoảng hồn liệng điếu thuốc đi, rối rít:

- Thôi, thôi...

Thọ sầm mặt chạy đi lượm điếu thuốc tôi vừa ném ra xa.

- Kiểu này suốt đời mày sẽ không bao giờ trở thành nhà thơ lớn nổi! – Thọ nhiec móc, rồi nó đưa mẩu thuốc cho thằng Hòa, hất hàm – Mày biểu diễn cho nó coi đi, Trầm Mặc Tử!

Hòa xanh mặt:

- Ba tao bảo...

- “Ba tao” hoài! – Thọ hừ mũi – Thi sĩ gì mà động tí lại kêu ba! Hút đi! Mày ho lao, tao chịu trách nhiệm!

Cũng như tôi, Hòa nhón nhác nhón lấy điếu thuốc bằng những ngón tay run run, trông như nó đang nhón một con sâu...

*

* *

Dưới sự dụ dỗ chen lẫn đe nẹt của bậc đàn anh Lãnh Nguyệt Hàn, rốt cuộc ba thi sĩ còn lại của bút nhóm Mặt Trời Khuya cũng làm được điều tệ hại là phì phèo thuốc lá.

Hòa đã quên chuyện ho lao. Sơn tự nhủ: Mình hút ở ngoài quán, ba mẹ mình đâu có thấy! Tôi cũng thế, nghĩ đây là chuyện bí mật, phần vì mơ mộng làm được những câu thơ hay như Hồ Dzếnh.

Thực sự thì ba đứa tôi bập thuốc lá như những kẻ học đòi. Trừ thằng Thọ, chẳng đứa nào hút được nguyên điếu thuốc. Bao giờ cũng thằng Thọ đốt thuốc trước, rít vài hơi, sau đó chuyển vòng quanh. Tôi, Hòa và Sơn mỗi đứa chu môi rít một bụm khói rồi lật đật phun ra.

Thọ nhìn bọn tôi bằng ánh mắt chán ngán. Nhưng nó chẳng trách cứ gì, chỉ phẩy tay:

- Từ từ rồi tội mày sẽ quên.

Trong khi chờ quên với việc độc hại này, trong thời gian đó tôi phải đối phó với một chuyện độc hại khác.

Lần này chuyện độc hại mang tên Trầm Mặc Tử, vì dạo này gần như đêm nào Hòa cũng ngủ lại nhà tôi.

Do vậy mà tôi phát hiện thi sĩ Trầm Mặc Tử đã mười bốn tuổi rồi mà vẫn còn đái dầm.

Tối nó ngủ chung giường với tôi và thằng em tôi, sáng ra bao giờ người ngợm ba đứa cũng ướt mèm, khai rình.

Hôm đầu tiên, tôi hét lên khi phát giác ra điều kinh khủng đó:

- Có đứa đái dầm!

Tôi nhìn em tôi, giọng ghê tởm:

- Mày phải không?

- Đâu phải em! – Em tôi ngơ ngác.

Tôi quét mắt sang Hòa:

- Vậy là mày?

- Không phải tao!

Hòa chối, nhưng vẻ lúng túng của nó đã tố cáo nó.

Tôi nhún vai:

- Tao sẽ kể chuyện này cho tội Xí Muội, Cúc Tàn nghe. Tội nó sẽ khóc thét khi biết thi sĩ Trầm Mặc Tử lớn tòng ngồng rồi mà còn đái dầm.

- Ê! – Mặt Hòa xám xịt. – Đừng chơi xấu anh em, mày!

Tôi đập tay lên vai nó:

- Tao đang đói bụng.

Biết tôi đòi “hồi lộ”, trán Hòa nhăn tít. Nhưng nó chỉ biết cười khổ.

- Ra đầu ngõ ăn bún giò với tao!

Hòa dẫn tôi đi ăn bún giò, đái thêm một ly cà phê và tối đó nó lại đái dầm tiếp.

Nó đái dầm ba đêm liên tục.

Ba đứa tôi ngủ trên giường lót chiếu cói, nước tiểu không thoát được, sáng nào thức dậy người cũng như tắm.

Thấy mẹ tôi ôm chiếu đi giặt mỗi ngày, ba tôi mua về một chiếc giường xếp bằng ni-lông. Giường xếp đan bằng những sợi ni-lông nhỏ, đủ màu, nước trong người thằng Hòa chảy ra đến đâu nhỏ tong tong xuống nền nhà đến đó.

Từ bữa đó, Hòa ngủ một mình một giường.

*

**

*B*ọn tôi không rủ cô Hiền và cô Mười xuống cầu Hà Kiều ngồi hóng mát nữa nhưng hằng tuần vẫn kéo nhau lên tiệm thuốc bắc Xuân Lan Đường thăm hai cô.

Có lẽ nhờ vậy tôi luôn được cô Hiền cho điểm cao mỗi khi dò bài, dù suốt một năm học tôi chỉ

thuộc mỗi một bài đầu tiên nói về lá và rễ cây.

Hồi bút nhóm Mặt Trời Khuya chưa ra đời, thi sĩ Lãnh Nguyệt Hàn chưa lên chức trưởng ban báo chí trường, tôi bị cô Hiền kêu lên bảng và dò đúng bài này. Dĩ nhiên tôi đọc lầ lầ và lãnh điểm 10 ngon lành.

Đến khi thăng Thọ bày ra trò làm đặc san, thường xuyên xin nghỉ tiết của cô để “đi làm báo” thì tôi không thềm tụng bài sinh vật nữa. Chép bài thì tôi vẫn mượn tập tui bạn để chép nhưng chép xong tôi vứt tập vào ngăn bàn, không thềm ngó ngang gì đến nó.

Cô Hiền dễ dãi khi tui tôi xin nghỉ tiết dạy của cô, nhưng cột điểm hằng tháng không thể để trống, vì vậy hôm nào tui tôi không “đi làm báo”, cô lần lượt kêu tám mống trong ban báo chí lên bảng, không sót một đứa nào.

Khi cô kêu đến tên tôi, dĩ nhiên tôi rất run.

Cô lật tập, ngay bài mới nhất, kêu tôi đọc.

Tôi gí gí mũi giày xuống nền nhà, mặt đỏ tới tận mang tai.

Thấy tôi đứng lâu lắc, có vẻ như đang nghĩ ngợi xem nên mở miệng hay cứ lì ra như thế cho đến khi có trống đổi tiết, cô Hiền ngược mắt nhìn tôi:

- Sao thế? Hôm qua em không học bài à?

- Thưa cô, hôm qua em đi ăn giỗ ạ.

Tôi lí nhí đáp, bụng đã sẵn sàng ôm tập về chỗ.

Nhưng cô Hiền có vẻ không nỡ đuổi tôi. Cô không muốn thi sĩ Cỏ Phong Sương mất mặt trước bạn bè.

Tôi gằm đầu và nghe tiếng cô bay trên mái tóc:

- Thôi, em đọc bài tuần trước cũng được.

- Bài tuần trước em cũng không thuộc ạ. – Tôi đáp, giọng xấu hổ, nhưng ý tứ thì giống như đồ cô làm gì được em.

Cô Hiền không làm gì tôi thật. Lần thứ hai, giọng cô đầy nhẫn nại:

- Vậy cô cho em đọc bài tuần trước nữa!

- Bài tuần trước nữa... cũng vậy, thưa cô! – Tôi nhắm mắt lại, áp ứng thú nhận, ước gì có thể chui được xuống đất ngay lúc đó.

Sau một phút ngẩn ngơ, cô Hiền thở hắt ra:

- Thôi, em thuộc bài nào thì đọc bài ấy!

Trước sự rộng lượng bất ngờ của cô, tôi nhanh nhẩu đọc bài về lá và rễ cây. Tôi không dám đọc to, sợ tui bạn ngồi dưới nghe thấy sẽ kiện cáo lời thôi.

Hôm đó, tôi được cô Hiền cho 9 điểm, mặc dù tôi đọc một bài cũ rích và giọng tôi phát ra từ một âm vực thấp đến độ tôi ngờ rằng cô không thể nào nghe thấy.

Từ bữa đó, tôi không sợ cô Hiền kêu trả bài nữa.

Những lần bọn tôi đến thăm cô, cô và tôi đều không nhắc gì đến chuyện đó và tháng sau tôi lại tiếp tục thì thầm đọc bài lá và rễ cây khi bị cô kêu lên bảng.

Tóm lại, suốt một năm học môn sinh vật, tôi chỉ thuộc đọc nhất mỗi một bài. Đó là vốn lặn lưng của tôi, lần nào bị cô Hiền gọi trả bài, tôi cũng véo von về lá và rễ cây. Đến mức, những lần sau thấy tôi lò dò đi lên, cô chỉ đưa tay cầm lấy cuốn tập và hất đầu chiêu lệ “Em đọc đi!”, chẳng buồn nói bài

nào vì cô biết thừa nếu cô bảo tôi đọc bài khác chắc chắn tôi sẽ ngất xỉu giữa lớp.

Có lần không kèm được, tôi đem chuyện cô Hiền ưu ái tôi khoe với tụi bạn trong bút nhóm và sung sướng thấy tụi nó tròn xoe mắt vì ngạc nhiên, sau đó mặt đờn nào đờn nấy xám đi vì ghen tị. Thăng Thọ phun nước bọt:

- Tao sẽ kiện!

Tất nhiên tôi biết nó chỉ nói chơi.

*

* *

Giữa năm học, bút nhóm Mặt Trời Khuya bất ngờ có thêm một thành viên mới. Đó là thằng Lợi.

Lợi ở miệt ngoài. Ba mẹ nó sống bằng nghề đào vàng trên núi, nửa đêm hầm bất ngờ bị sập, ba mẹ nó bị chôn vùi trong đất đá cùng hàng chục người khác, đào bới mấy ngày mới moi được xác.

Sau một đêm, ba anh em nó đột ngột mồ côi ba mẹ, chẳng biết bầu vú vào đâu. Bà con thương tình cưu mang, bác nó đem đứa bé kể nó về bảo bọc, đứa út được bà cô dắt về nhà. Riêng nó, cả tuần lễ sau mới có ông cậu họ ở xa tới xin nhận nó về nuôi.

Chuyện này mãi về sau, khi đã chơi thân với nhau và Lợi đã trở thành nhà văn Mã Phú trong bút nhóm Mặt Trời Khuya, nó mới bùi ngùi kể cho tôi nghe.

Hôm đầu tiên, Lợi rụt rè đi theo thầy hiệu phó vào lớp, chẳng đứa nào biết gốc gác lai lịch của nó, cũng chẳng biết nó có tài viết văn. Chỉ thấy đó là đứa có thân hình dong dong, gương mặt nhàu nhò, lúc nào cũng như sắp òa ra khóc.

Học trò mới Lưu Thành Lợi ngồi ở bàn chót với ba đứa khác, nhưng từ lúc vô học đến khi có trống tan trường, nó chẳng buồn bắt chuyện với ai. Ngày nào cũng như vậy, nó như con ốc không chui ra khỏi vỏ, vô lớp là cúi mặt vào tập.

Thời gian đầu bọn tôi chẳng quan tâm đến Lợi, thực ra muốn quan tâm cũng chẳng biết quan tâm gì ở một đứa cứ im thít suốt buổi như thế. Trông nó còn chán hơn cả cái cột đình.

Chỉ đến khi bài tập làm văn tháng đó được phát ra, bài của nó được điểm cao nhất và vinh dự được thầy Chinh đọc lên cho cả lớp nghe, bọn tôi mới biết Lợi là viên ngọc quý.

Ba chữ “viên ngọc quý” là do Thọ đặt cho Lợi.

Giờ ra chơi, Thọ triệu tập tôi, Hòa và Sơn trong quán cà phê trước cổng trường, chui vào xó xinh kín đáo quen thuộc để không đứa nào nhìn thấy cả bọn đang ti toe bập thuốc.

Đợi cà phê bung ra, Thọ lôi từ trong túi áo điều thuốc lẻ nhãn nheo chắc vừa đánh cắp được của mẹ nó hồi sáng, quẹt que diêm vào gót giày đánh xoẹt một tiếng cho lửa xòe ra rồi thản nhiên gí que diêm cháy đó vào đầu mẩu thuốc.

Nó rít một hơi, nhắm mắt ngửa cổ nhả khói lên trần nhà với phong cách rất ư là nghệ sĩ, rồi gật gù:

- Lớp mình có một viên ngọc quý.

Biết thi sĩ Lãnh Nguyệt Hàn khoái mào đầu theo kiểu lừng lợ, ba đứa tôi im lặng nhìn nó, nín thở chờ nó nói tiếp.

Thọ quét mắt một vòng, chậm rãi:

- Thăng Lợi chính là viên ngọc quý đó.

Sơn chớp mắt:

- Tại nó học giỏi văn hử mà?

- Chính xác! – Thọ gật đầu, nó nheo mắt nhìn bọn tôi – Tụi mày có biết tại sao học giỏi văn là viên ngọc quý không?

Hòa gãi cổ:

- Vì mai một nó sẽ trở thành Khải Hưng, Thạch Lam...

Thọ đập tay xuống mặt bàn đánh chát khiến ba đứa tôi giật bắn. Nhưng không phải nó nổi giận mà đó là hành động bày tỏ sự tán thưởng với câu trả lời của thằng Hòa:

- Mày nói đúng lắm, Trầm Mặc Tử!

Hòa chưa kịp toét miệng sung sướng, Thọ hùng hồn giải thích:

- Thăng Lợi có mọi phẩm chất để trở thành một nhà văn lớn trong tương lai, nhưng với điều kiện ngay từ bây giờ nó phải được nuôi dưỡng trong bầu không khí văn chương sôi động.

Tôi hiểu ngay ý Thọ:

- Mày muốn rủ nó gia nhập bút nhóm?

- Đúng vậy! – Thọ huơ điều thuốc vẽ một vòng tròn lập lòe trong không trung, nãy giờ mãi bận bịu chuyện kết nạp thành viên, nó quên hẳn việc ép tụi tôi hút thuốc lá. – Mặt khác, bút nhóm tụi mình cũng cần một cây bút như nó. Bọn mình chỉ rớt thi sĩ, cần bổ sung một văn sĩ cho nó... cân đối!

Lúc Thọ quyết định thế, Lợi chưa khoác lên người cái bút danh mỹ miều Mã Phú.

*

**

Thi sĩ Lãnh Nguyệt Hàn uốn ba tấc lưỡi để thuyết phục “viên ngọc quý” nhưng xem chừng “viên ngọc quý” vẫn e dè. Chỉ đến khi Thọ trưng ra cuốn sổ sáng tác của bút nhóm Mặt Trời Khuya thì Lợi mới lung lay.

Hôm đầu tiên ôm cuốn sổ về nhà, Lợi giữ ba ngày, đến ngày thứ tư nó đem lên trả.

Thọ cầm lấy cuốn sổ, mắt sáng trưng. Nhưng sau khi lật tới lật lui, chẳng thấy chữ nào của thằng Lợi, Thọ sầm mặt:

- Sao thế mày?

Lợi nhìn xuống đất:

- Tao chẳng biết viết gì.

Tôi đứng bên cạnh, ánh mắt đi qua đi lại giữa Thọ và Lợi một cách lo lắng, thấp thỏm chờ thi sĩ Lãnh Nguyệt Hàn thốt ra tiếng “Ngủ!” quen thuộc.

Nhưng khác với điều tôi chờ đợi, Thọ không mắng Lợi, cũng có thể muốn mắng lắm nhưng nó kềm lại được. Dẫu sao Lợi cũng là học trò mới, không phải bạn bè thân thiết như tôi, Sơn hay Hòa mà muốn nặng lời lúc nào cũng được. Chưa kể, bút nhóm Mặt Trời Khuya đang thiếu văn sĩ trầm trọng, Thọ không muốn làm méch lòng Thạch Lam tương lai.

- Mày cầm về đi! – Sau một lúc ngẫm nghĩ, Thọ giúi cuốn sổ vào lại trong tay Lợi, tặc lưỡi –

Chùng nào viết được gì đó, mày hãy trả cho tao!

Lợi không chịu cầm lấy cuốn sổ. Nó nhìn thi sĩ Lãnh Nguyệt Hàn bằng ánh mắt van nài:

- Nhưng tao...

- Không “nhưng” gì hết! – Thọ nhún vai, một cử chỉ cho biết còn lâu thằng Lợi này mới hòng từ chối được – Mày cứ nghe tao đi. Tao biết mày là đứa có tài.

Thọ đập tay lên vai Lợi, động viên:

- Tao biết mày viết được mà. Mày viết thể loại nào cũng được. Thậm chí mày có thể sáng tác truyện cổ tích, truyện thần thoại, truyện trinh thám... Tùy!

- Viết đi, Lợi! – Tôi phụ họa – Tao học văn giỏi như mày, tao sáng tác truyện từ khuya rồi!

Hai đứa tôi đã nói đến nước đó, Lợi không thể không nghe.

Nó nhăn nhó cầm cuốn sổ nhét vào túi xách, chép miệng:

- Được rồi. Tao sẽ cố!

*

* *

Thằng Lợi toàn tâm toàn ý hơn nữa cho việc sáng tác, hôm sau Thọ xin cho nó vào ban báo chí của lớp và của trường.

Lợi đồng ý ngay, nhưng cuốn sổ các-nê thì nó vẫn giữ rịt.

Bọn tôi hỏi thì nó bảo đang viết. Hỏi viết gì thì nó không nói.

Lợi cũng chẳng chịu nghỉ học tiết sinh vật để “đi làm báo” với bọn tôi.

Tôi kéo tay nó, nó trì lại, bảo:

- Tao thích học.

- Kệ nó đi! – Thọ hất đầu ra hiệu cho tôi – Nó không thích nghỉ học thì thôi.

Trong thời gian đó, bọn tôi phải lo dàn xếp những chuyện rắc rối xảy ra với các nàng thơ nên mặc Lợi muốn làm gì thì làm, kể cả chuyện gai mắt nhất là nó không thêm nghỉ tiết sinh vật của cô Hiền như bọn tôi.

Rắc rối đầu tiên đến từ Thỏ Con.

Một chủ nhật nọ tôi rủ thằng Hòa đến nhà Thỏ Con chơi, mới tới đầu ngõ đã thấy trong nhà nó thấp thoáng mấy đứa con trai lạ mặt.

Thỏ Con đang ngồi tiếp chuyện vui vẻ với đám này, nhác thấy tôi và Hòa, nhanh nhẩu chạy ra mời hai đứa tôi vô.

Chiếc bàn khách nhà nó có bốn chiếc ghế. Thỏ Con ngồi một chiếc, ba người khách của nó ngồi ba chiếc, tôi và Hòa phải đặt mông ngồi ké trên bộ ván kế đó.

Nhưng chuyện đó không làm tôi bức mình bằng chuyện mấy tên kia cứ thản nhiên buông lời tán tỉnh Thỏ Con, coi tôi và Hòa như hai cục gạch không có khả năng hiểu bọn họ nói gì.

Ba anh chàng này cũng là dân thị trấn, con ông A, ông B, ông C, Thỏ Con giới thiệu thế. Tôi biết ông A, ông B, ông C nhưng không biết con của họ. Cả ba đều trạc mười tám tuổi, học lớp mười hai ngoài thành phố, do thị trấn quê tôi chưa mở cấp ba.

Suốt nửa tiếng đồng hồ động vô tai tôi toàn những câu khó nghe kinh khủng:

- Anh thấy em càng lớn càng xinh!
- Hôm nào đi Tiên Nông chơi với bọn anh nhé!

Toàn những lời nhỏ nhăng vậy mà Thỏ Con cứ ngồi toét miệng ra cười làm tôi sôi máu.

Tôi kéo tay Hòa:

- Xuống nhà dưới ngồi chơi!

Hòa chắc cũng đang bắt bình giùm tôi. Tôi vừa mở miệng, nó đứng bật dậy ngay.

Hai đứa dùng dùng kéo nhau xuống nhà dưới, chẳng thèm nói tiếng nào với Thỏ Con và ba vị khách.

Tôi ngồi trên võng, nó ngồi trên chiếc chõng tre, chìa hai bộ mặt hầm hầm vào mắt nhau như xem thử đứa nào xịt khói ra đằng mũi trước.

Một lát, Thỏ Con chạy xuống:

- Sao hai bạn ngồi đây?

Tôi cúi:

- Muốn tụi này đi về hả?
- Ồ...

Thỏ Con ngân lên một tiếng ngân dài.

- Ở gì mà ơ? – Tôi cay đắng – Hay bạn muốn tụi này ở lại nghe mấy tay kia tán nhăng tán cuội?
- Người ta nói gì kệ người ta chứ! – Thỏ Con đỏ mặt – Tôi có thích nghe đâu!
- Không thích mà ngồi nghe răng ra cười như đười ươi!
- Lịch sự mà!
- Hừ, lịch sự! Đồng lõa thì có!

Thỏ Con có vẻ muốn chuộc lỗi với tôi. Nó ngồi lì ở nhà dưới, bỏ mặt ba vị khách loay hoay trên kia.

Tôi hơi nguôi nguôi được một chút, chợt nhớ một chuyện liền đưa mắt nhìn quanh:

- Ba mẹ bạn đâu?
- Đi vắng rồi.
- Thế còn Út Năm?
- Em mình qua nhà bạn.

Tôi cắn môi, nghe máu nóng bốc lên đầu:

- Thế là bạn rủ bọn người kia đến nhà?

Bạn nói vậy! – Thỏ Con nhăn mặt – Tôi không thèm nói chuyện với bạn nữa!

Nói xong, nó quay mình chạy lên nhà trên.

Hành động của Thỏ Con chẳng khác gì đổ dầu vô lửa. Tôi đứng phắt lên khỏi võng, đá chân vào chân Hòa:

- Về!

*

* *

⑦ i một quãng xa, đầu tôi từ từ nguội dần. Gió ngoài đồng trống thổi mơn man đầu cổ tóc tai giúp tôi bắt đầu nhận ra trí thông minh của tôi vừa rồi đã bị cơn nóng giận làm cho vón cục lại.

Tôi liếc thi sĩ Trầm Mặc Tử đang trầm mặc bên cạnh, tặc lưỡi:

- Bậy quá mày!

- Ồ, Thỏ Con bậy thiệt! – Hòa phụ họa.

- Không! Tao bậy chứ không phải nó!

Hòa trở mặt như thể tôi vừa nói tiếng Ấn Độ.

Tôi thở dài:

- Tụi kia đến chơi chắc do vô tình thôi.

- Dĩ nhiên là vô tình!

Thằng Hòa lại nhanh nhẩu hùa theo khiến tôi chán ngán không buồn mở miệng nữa. Đã có lúc tôi định quay lại nhà Thỏ Con để làm hòa với nó nhưng long tự ái đã kèm chân tôi.

Hòa thấy tôi làm thinh, nó cũng ngậm miệng luôn.

Kể từ lúc đó, hai đứa lủi thủi và cặm nín đi bên nhau như hai chiếc bóng. Mãi tới tận nhà.

Hôm sau đến lớp, Thỏ Con không thèm nói chuyện với tôi.

Giờ ra chơi, Thọ tập hợp ban báo chí để phân công công việc, Thỏ Con vẫn góp mặt, nhưng từ đầu đến cuối tuyệt không nhìn tôi lấy một cái.

Khi đám con gái giải tán, Thọ lừ mắt nhìn tôi:

- Mày với Thỏ Con có chuyện gì hả?

Có thằng Hòa đứng đó, tôi không thể chối. Tôi “ừ” và tặc lưỡi kể cho nó nghe chuyện xảy ra hôm qua.

Nghe xong Thọ nhún vai, kết luận gọn lỏn:

- Ngu!

- Ngu á? – Tôi gãi má, tròn mắt nhìn nó.

- Thực ra thì mày không ngu! – Thọ gật gù – Phải nói là... quá ngu mới đúng!

Không để tôi kịp phản ứng, Thọ chặn họng luôn:

- Thứ nhất, mày không nên đổ tội lên đầu Thỏ Con một cách vô lối như vậy. Thứ hai, mày là Cỏ Phong Sương. Thi sĩ thì phải bao dung, độ lượng, có tấm lòng rộng rãi như trời bể, không thể vì một chuyện cón con và không rõ đầu đuôi mà xù lông nhím lên với... người tình như một tên du côn hạng bét!

Tôi không biết Thỏ Con có phải là “người tình” của tôi không (thực lòng tôi thấy nó chẳng có gì giống như vậy). Nhưng tôi biết hôm qua tôi đã mất bình tĩnh. Tôi quá nóng nảy. Tôi đã nói với Thỏ Con những lời lẽ mà một thi sĩ không được phép nói.

- Bây giờ tao phải làm sao? – Cuối cùng, sau một hồi nhắm mắt lại cho bớt sốc, tôi mở mắt ra nhìn Thọ, cầu cứu.

- Thi sĩ không bao giờ nói chanh chua, đánh đá. Thi sĩ mở miệng là nói ra thơ!

Thọ nói vòng vo, nhưng tôi hiểu:

- Tao phải làm thơ xin lỗi nó?

- Đúng vậy. – Thọ cười khì khì – Khi nào thằng Lợi đưa lại cuốn các-nê, mày chép bài thơ vô đó.

Tao sẽ chuyển cho Thỏ Con xem.

*
* *

Thi sĩ Cỏ Phong Sương chưa kịp nghĩ ra những vần thơ để làm hòa với Thỏ Con đã tới lượt thi sĩ Hận Thế Nhân gây chuyện với nàng thơ của nó.

Trong bốn nàng thơ của bọn tôi, nhà của Xí Muội ở xa nhất. Nó ở tuốt trên Vĩnh Huy, xa mãi về phía Tây. Muốn tới nhà nó phải băng qua hai chiếc cầu, rồi đánh một vòng quanh chân đồi đất đỏ toàn sim và mua, sau đó phải vòng vèo khoảng ba chục phút men theo các con ngõ nhỏ chạy luồn dưới các rặng tre xanh ngắt và kéo dài tưởng chừng như vô tận.

Nhưng hể chớp được xe Honda của các ông bố, nếu không đi rừng đi suối bọn tôi lại rủ nhau chạy lên chơi nhà Xí Muội.

Trong bốn nàng thơ, Xí Muội là đứa xinh nhất. Mắt nó to ơ là to, miệng nó cười tươi và hiền, lại khoe răng khềnh trông duyên tề. Tất nhiên bọn tôi thích kéo lên chơi nhà Xí Muội không phải vì nhan sắc của nó, đơn giản vì nó là nàng thơ của thằng Sơn.

Điều hấp dẫn bốn chàng thi sĩ chính là khu vườn nhà Xí Muội. Vườn nhà nó rộng mênh mông, lại lắm cây ăn trái: chuối, xoài, ổi, đu đủ, nhãn lồng, lêkima... Chạy dọc bên hông nhà nó là các vòng khoai tươi tốt, các vạt đậu phộng, rau muống xanh um và các loại rau thơm như húng, quế. Ao cá ở phía sau nhà, ngo ngoe vài cọng sen nhưng cá nhiều vô kể. Cách ao cá một quãng, kế hàng rào là vạt mía dày với những thân mía chen chúc trong như những cô gái mảnh khảnh đứng tùm tùm thi nhau xoắn tóc.

So với các ngôi nhà chật chội trong thị trấn, nhà Xí Muội là một vương quốc quyến rũ đối với bọn tôi.

Tới chơi nhà nó có cảm giác như đi dã ngoại, đi nghỉ hè, hết nướng khoai tới nấu chè, hết nhổ đậu phộng, bẻ mía, đến câu cá, trò nào cũng mê tới.

Riêng với thằng Sơn, mê tới nhất có lẽ là nhỏ Nguyệt, em của Xí Muội. Đó chính là mầm mống của rắc rối.

Bọn tôi đều biết Xí Muội có một đứa em gái, dù chưa gặp mặt bao giờ. Nguyệt mười bốn tuổi (bằng tuổi với tôi và thằng Hòa), tức là nhỏ hơn thằng Sơn và Xí Muội một tuổi.

Từ bé, nhỏ Nguyệt đã ở với chú thím ngoài thành phố, hiếm khi về nhà. Cũng có thể tháng nào nó cũng về, nhưng những lúc nó về bọn tôi không có mặt ở nhà Xí Muội.

Hên làm sao (hay xui làm sao?), hôm đó nó về thăm nhà đúng vào lúc bốn đứa tôi đang kéo lên Vĩnh Huy.

Nghe cả bọn rú ga ầm ĩ trước sân, Xí Muội hớn hờ chạy ra. Tôi nhìn vào nhà, thoáng thấy một cô gái mặc áo hoa từ phòng khách hấp tấp chạy vào buồng trong.

- Ai trong nhà vậy, Xí Muội? – Tôi hỏi khi bật chống xe.

- Em gái mình đó.

Cả bốn cái miệng cùng đồng thanh:

- Ồi!

- Gì mà “ôi”?

Sơn cười:

- Lần đầu gặp mặt thì kêu “ôi” chứ sao!

Lúc bọn tôi vào nhà, nhỏ Nguyệt vẫn trốn trong buồng. Chắc nó mắc cỡ. Xí Muội kêu năm lần bảy lượt nó vẫn không chịu thò mặt ra.

- Em mình ngại gặp người lạ. – Xí Muội phân trần – Tính nó hay xấu hổ!

Hôm đó, rốt cuộc chỉ có thằng Sơn là thấy mặt em gái Xí Muội. Lúc tôi, Thọ, Hòa và Xí Muội bế mía sau vườn, nó vẫn ở lì trong nhà ôm cuốn sách to sù sụ cắm mặt ngồi đọc.

Sơn ngồi bám mặt bàn chắc chẳng có âm mưu gì. Nhưng khi em gái Xí Muội từ trong buồng chạy ra, lẩn nhanh xuống bếp thì nó nhìn thấy.

Nó kể với tôi là nhỏ Nguyệt xinh lắm, xinh hơn Xí Muội gấp sáu lần, mặc dù tôi chẳng hiểu nó căn cứ vào đâu để đưa ra con số đó. Nó bảo lúc nhỏ Nguyệt từ trong buồng chạy ra, cô bé giật bắn cả người khi nhìn thấy nó. Có lẽ cô bé tưởng các ông anh bà chị đã kéo hết ra sau vườn. “Chào em”, lúc đó thằng Sơn vui vẻ buột miệng và được đáp trả bằng cái gật đầu và nụ cười bẽn lẽn của Nguyệt. Chỉ vậy thôi mà nó nói trái tim nó muốn rớt ra ngoài.

Bữa đó, cho đến khi ra về thằng Sơn không gặp lại nhỏ Nguyệt thêm lần nào nữa. Sau khi bất ngờ chạm mặt Sơn, nhỏ Nguyệt trốn mất biệt, chẳng biết trốn ở xó xỉnh nào vì thằng Sơn giả vờ chạy xuống bếp nướng khoai mấy lần vẫn không thấy em gái Xí Muội đâu.

Nếu chỉ có vậy thì đã chẳng thành chuyện. Đằng này, sau khi trông thấy Nguyệt, Sơn chả còn tâm trí đâu chú ý mặt vô sách nữa. Lợi dụng lúc bọn tôi đang lui húi sau vườn còn nhỏ Nguyệt lặn mất tăm dưới bếp, nó bắt đầu tẩy máy chồng tập trước mặt. Đó là tập học của Nguyệt, chắc nó đem từ thành phố về để tranh thủ học bài và lúc bọn tôi chưa ủa vô thì nó đang ngồi học đăng bàn.

Thằng Sơn lục lọi chắc vì tò mò thôi, nó bảo với tôi là nó chỉ muốn xem nhỏ Nguyệt viết chữ đẹp xấu thế nào, không ngờ nó phát hiện một xấp ảnh của nhỏ Nguyệt kẹp trong tập, loại ảnh 3x4 để làm thẻ học sinh, như vớ được một hũ vàng, thế là nó lén lút chòm ngay một tấm.

Lẽ ra cái trò đạo chích đó chẳng ma nào biết nếu thằng Sơn không nhét tấm ảnh nhỏ Nguyệt vô bóp, lại ở ngay ngăn bọc nhựa ngoài cùng, với mục tiêu hắc ám là thỉnh thoảng mở ra ngắm cho đỡ nhớ. Đúng là cái thằng đại ngu, ăn vụng mà không biết chùi mép!

Trong một lần ban báo chí tám đĩa đi ăn chè, Sơn móc bóp lôi tiền ra góp phần, long ngóng thế nào đánh rơi chiếc bóp ngay chân nàng thơ của nó.

Sơn chưa kịp nhặt, Xí Muội đã thò tay lượm lên. Oái ăm làm sao cái bóp lại bung ra ngay lúc đó, ngay trước mặt Xí Muội và tôi tin rằng nếu Xí Muội từng thấy ma một lần trong đời thì gương mặt của nó lúc đó có lẽ chẳng thấm tháy gì so với lúc nó nhìn thấy tấm hình em gái nó trong bóp thằng Sơn.

Đôi mắt Xí Muội bình thường đã to, bây giờ nó trở lên khiến nó trông như bị động kinh. Miệng nó há ra, răng khểnh biến đâu mất, và kinh khủng nhất là có vẻ như nó sẽ không bao giờ ngậm miệng lại được nữa.

Không chỉ Xí Muội, tôi, Thọ và Hòa cũng không dám tin vào bất cứ cái tai nào trong hai cái tai đang giần giật của mình khi Xí Muội run run cất giọng khào khào như bị nghẹt mũi sau khi đã tìm lại được tiếng nói:

- Sao hình em tôi lại ở đây?

Không nói thì ai cũng biết trong cái ngày u ám đó, nhờ Xí Muội có vẻ phù hợp với bút danh Hận Thế Nhân hơn là “người yêu” của nó, mặc dù nó chưa từng viết một câu thơ nào.

Thằng Sơn tất nhiên giống như người ngậm hột thị, mặt nó méo như không thể nào méo hơn khiến cái mũi như bị lệch qua một bên và bằng bộ mặt biến dạng như vừa chui ra từ lò ép, nó ngắc ngư thanh minh:

- À... à... hôm lên chơi nhà Xí Muội... thấy tấm ảnh này nằm dưới đất... chẳng biết của ai nên tôi cất vào bóp...

Như bắt bình cho bạn, Hạt Dưa nhếch môi “đế” một câu:

- Rồi giữ luôn?

- Đâu có. – Mặt thằng Sơn bắt đầu nhuộm màu ráng chiều, và nó tiếp tục lấp bắp – Tôi định đưa lại cho Xí Muội... nhưng rồi quên mất...

Dĩ nhiên, chẳng ai tin lời Sơn. Cả ba đứa con trai bọn tôi cũng không tin. Nên tôi chẳng hề ngạc nhiên khi Xí Muội hứ một tiếng:

- Có ma mới tin ông!

Ném vào mặt thi sĩ Hận Thế Nhân một câu, Xí Muội đứng phắt lên khỏi ghế, dùng dùng bỏ đi một nước.

Như có hiệu lệnh, Cúc Tần, Thỏ Con, Hạt Dưa xô ghế rọt rẹt, đứng lên theo.

- Đây... này...

Mặt thằng Thọ la hoảng, ba nàng thơ kiên quyết ủng hộ nàng thơ thứ tư. Cúc Tần thậm chí phát khùng:

- Không “này, này” gì hết. Mấy ông cùng một giuộc với nhau, tụi tôi còn lạ gì!

Bỏ mặc bọn tôi ngớ ra với nhau như bốn thằng thộn, ba nàng thơ hấp tấp kéo nhau ra cửa, vấp chân lịch kịch vào bàn ghế dọc lối đi vì bước quá nhanh, động tác gọi đến cảnh những người lành lặn đang vội vã tránh xa bọn ghê lở.

Trong góc quán lúc này khung cảnh ngột thở như trước giờ bắn giết: thi sĩ Lãnh Nguyệt Hàn lừ lừ quay nhìn thi sĩ Hận Thế Nhân bằng ánh mắt lạnh lẽo gấp mấy lần cái bút danh của nó. Ngay cả tôi và Hòa cũng vậy. Hai đứa tôi đóng đinh vô mặt thằng Sơn bằng những tia nhìn bén nhọn đến mức nếu thằng Sơn không phải là người giỏi chịu đựng chắc chắn nó sẽ lăn đùng ra giữa quán khi bị sáu tia nhìn chòng chọc cùng lúc xuyên qua.

Không khí quanh chiếc bàn lúc này ngột ngạt như đang ủ trong một tấm mền dày – trong tấm mền đó thằng Sơn cố rút người thật gọn, như tìm cách chôn mình thật sâu vào lòng chiếc ghế mây để tránh bị lôi ra xét xử.

- Mà làm sao thế hả Sơn? – Hòa bắt thần rên lên.

- Tao... tao có làm sao đâu... – Tiếng thằng Sơn lí nhí nghe như tiếng đế vẳng lên từ dưới chân bàn.

- Thằng ngu! – Thọ gầm gừ – Đời mày chẳng còn việc gì để làm nữa hay sao mà đi nhét tấm ảnh em gái con Xí Muội vô bóp hả?

- Tao tình cờ nhặt được... định đem trả... – Giọng Sơn như hết hơi, thều thào đến tội.

- Đem trả cái đầu mày! – Thọ nạt ngang. Tôi nghe rõ tiếng nghiêng răng trèo trẹo của nó – Mày tưởng bọn tao đứa nào cũng ngu như mày hả?

Nhớ đến lời xía xói oan ức “mấy ông cùng một giuộc với nhau” của con nhỏ Cúc Tần khi nãy, tôi nghe máu nóng bốc lên đầu:

- Mày đừng vỗ “Tình chị duyên em” làm chi cho tụi tao bị vạ lây hả Sơn?

- Tụi mày... tụi mày...

Bị ba mũi giáp công cùng một lúc, con nhà Sơn mặt xanh như đất nhái. Có vẻ như nó sắp òa ra khóc tới nơi. Nhưng Sơn không khóc. Phút chót, như ăn phải thuốc liều, nó đột ngột hét lên

- “Tình chị duyên em” cái khỉ mốc! Tao có tình cảm gì đặc biệt với Xí Muội đâu! Toàn tụi mày gán ghép cho tao!

*

* *

Thằng Sơn đóng vai người nông dân nổi dậy. Tiếng thét phẫn nộ như bị kềm nén lâu ngày của nó chẳng khác nào tiếng kêu đòi tự do.

Ồ nhỉ, tôi âm thầm nhủ bụng, mình và Thọ Con thực ra cũng có gì với nhau đâu. Đi chơi chung cả đám thì vui vẻ thật, lúc nào cũng ríu ra ríu rít như chim, nhưng những lúc chẳng may chỉ có hai đứa với nhau, tôi và nó cứ lung ta lung túng, vất óc như vất chanh cũng chẳng nghĩ ra chuyện để nói.

Hôm trước gặp đám con ông A, ông B, ông C ở nhà Thọ Con, tôi có sừng cò với nó chắc cũng chẳng phải ghen tuông gì. Chỉ là cảm thấy tự ái thôi. Hơn nữa, cái đám đó lác cắc quá, coi tôi và thằng Hòa như con nít (mà có khi là con nít thật!), lại nói câu nào câu nấy như dùi chọc vào tai, có tượng đất mới không cẩu tiết.

Càng ngẫm nghĩ, tôi càng thông cảm cho Hận Thế Nhân. Ồ, tự nhiên bắt nó chung thủy với người nó không hề yêu thì tội nó quá. Nó có lấy bút danh Hận Thế Nhân cũng không có gì quá đáng.

Không biết Thọ và Hòa có nghĩ giống tôi không mà chẳng thấy đứa nào hé môi.

Trong khi Hòa đưa tay gãi gáy thì Thọ sờ cằm tư lự.

Thằng Sơn sau khi hét tướng thấy mọi người im ru thì hơi hoảng, lại rút người vào ghế và nút chặt miệng lại.

Tôi biết, nếu có đứa nào lên tiếng phá vỡ sự im lặng trong lúc này, đứa đó phải là thằng Thọ, không chỉ vì nó là trưởng ban báo chí và trưởng bút nhóm mà còn vì nó là đứa đầu tiên ra trò yêu đương này.

Cuối cùng Thọ cất giọng, đúng như tôi nghĩ, nhưng nó không phun ra tiếng “ngu” ưa thích cũng không mắng sa sả như mọi lần. Nó nói một câu nguội ngất không tương xứng chút nào với những gì vừa diễn ra đến mức tôi ngờ nó mượn giọng nói của ai:

- Thế mày không có tình cảm gì với Xí Muội thật

- Tao chỉ coi nó như bạn bè bình thường thôi.

Sơn đáp, nhòm người lên, sung sướng khi không thấy thằng Thọ chì chiết theo thói quen.

Thọ chớp mắt, vẫn giọng du dương:

- Thế nhờ nó yêu mày thì sao?
 - Làm gì có! – Sơn cao giọng, nó gân cổ trông như chuẩn bị thề.
 - Thôi, khỏi thề! – Thọ khoát tay, dễ dãi, điều hiếm có ở một đứa lúc nào cũng áp chế người khác như nó – Tao tin mày.
- Nó thình lình quay sang tôi:
- Còn mày thì sao, Cỏ Phong Sương? Mày và Thỏ Con vẫn chỉ là bạn bè thôi đó chứ?

*

* *

Hôm đó, sau khi thi sĩ Lãnh Nguyệt Hàn chất vấn, vặn vẹo một vòng và nghe ba thi sĩ còn lại thành thật khai báo, tôi ngạc nhiên nhận ra mấy đứa kia đều giống hệt mình, nghĩa là chẳng đứa nào yêu đương cái con khỉ gì hết.

Ngay cả Thọ cũng ngập ngừng thú nhận:

- Ồ, tao và Hạt Dưa cũng chẳng đứa nào có gì với đứa nào.

Ba đứa tôi vừa thở phào, Thọ đã nhướn mắt, nghiêm nghị:

- Nhưng như vậy không có nghĩa là tui mày cho phép mình muốn làm gì thì làm.

Như để bắt bọn tôi chú ý, Thọ dùng ngón trỏ vẽ loăng quăng trong không khí và lên giọng:

- Không yêu, không có nghĩa là tui mình không tôn trọng tui nó.

Thọ nhìn tôi qua khóe mắt, nhếch môi:

- Mày không muốn Thỏ Con cười cợt với mấy thằng kia thì nó cũng vậy. Chur kể so với con trai, tui con gái còn sĩ diện hơn gấp chục lần. Mày không biết tự ái của tui nó to như cái đình sao!

Thọ co chân đá vô chân thằng Sơn dưới gầm bàn:

- Còn thằng ngu này, nếu mày có thích em gái con Xí Muội thì cũng không nên lộng hình nó vô bốp và mang kẻ kẻ bên người theo cái kiểu “lạy ông con ở bụi này” thế. Bộ toilet nhà mày không có chỗ nào cất giấu hả?

Sau khi được Thọ giáo dục về “tui mình và tui nó” (theo cái kiểu các nhà quân sự vẫn giảng giải về “địch và ta”) và cách ứng xử với các nàng thơ sao cho khôn ngoan, đầu óc ba đứa tôi sáng ra và bút nhóm Mặt Trời Khuya vui vẻ giải tán.

Ra tới cửa, tôi khều Thọ:

- Còn vụ bài thơ sao hờ mày? Tao có phải làm nữa không?

Tôi hỏi và hồi hộp chờ ở nó một cái lắc đầu.

- Sao không làm? – Thọ quắc mắt – Nãy giờ tao nói những gì, mới đó mày đã quên sạch rồi sao?

Cái cách Thọ nhìn tôi như thể nhìn một thằng người bằng gạch khiến tôi vừa ra khỏi quán đã ba chân bốn cẳng chạy đi kiếm thằng Lợi.

Trong khi tôi thấp thỏm không rõ Lợi đã viết chữ nào trong cuốn sổ các-nê chưa và nó có tiếp tục bỏ cuốn sổ ở nhà hay không thì nó đã toét miệng cười khi nhìn thấy tôi và nhanh nhẹn thò tay vô ngăn bàn lôi cuốn sổ chìa ra:

- Tao xong rồi nè.

Tôi cầm lấy cuốn sổ, tò mò lật tới trang có sáng tác của Lợi.

Tôi trở mắt nhìn vào nhan đề truyện tô đậm bằng bút đỏ: CHÀNG CHẶN NGỰA CỦA NHÀ VUA, ngạc nhiên hỏi:

- Mày viết truyện cổ tích à?

- Thằng Thọ bảo tao muốn viết thể loại gì cũng được mà. – Lợi nhìn tôi, có vẻ chột dạ vì tưởng tôi chê bai nó.

- À không! – Tôi đập tay lên vai Lợi như bằng cái đập đó đập tắt sự lo lắng của nó – Đúng rồi, mày muốn viết gì tùy mày!

Trong một lúc, tôi quên bằng tôi nôn nóng lấy cuốn sổ là để chép thơ tạ tội với Thọ Con.

Tôi cũng quên bằng trống vào học vang lên đã lâu và thầy Chinh đang sang sảng giảng bài trên bảng.

Cầm cuốn các-nê về chỗ ngồi, tôi mãi mê chúm mắt vào bài văn xuôi đầu tiên của bút nhóm Mặt Trời Khuya.

*

* *

“Đông đêm thả xuống từng mảng lớn, mỗi lúc một dày và cùng với nó khí lạnh kéo về trùm kín lâu đài.

Giờ này, nhà vua hoàng hậu công chúa và hoàng tử đã thêm thiếp giấc nồng trong những căn phòng lộng lẫy và ấm áp.

Ở tàu ngựa phía sau lâu đài, chàng chẵn ngựa đang co ro trong chỗ ngủ tồi tàn của mình.

Đã bao đêm như thế rồi, kể từ khi ba mẹ chàng qua đời. Một thời gian dài chàng lang thang trong rừng, sống qua ngày bằng trái cây và những con thú nhỏ bắt được.

Cho đến ngày nhà vua đi săn và đám tùy tùng vô tình tìm thấy chàng nấp sau kẽ đá bên một con suối nhỏ, chàng được đưa về hoàng cung và trở thành người chẵn ngựa trẻ tuổi của nhà vua.

Từng trải qua cuộc sống hoang dã, chàng không sợ cái lạnh lắm vì chàng biết cách đối phó với nó, dù khí trời ban đêm thực là mệnh mông băng giá...

Chàng lấy cỏ trong tàu ngựa ủ lên nửa người bên dưới, suốt đêm rúc chân vào đó để tìm hơi ấm. Khi nhiệt độ xuống thấp hơn nữa, chàng tìm những tấm đắp trên yên ngựa để làm mền.”

Tôi đọc được phân nửa câu chuyện của thằng Lợi, thầy Chinh đã kêu cả lớp lấy giấy ra làm bài kiểm tra nên tôi buộc phải xếp cuốn các-nê, đút vô ngăn bàn.

Tôi quay đầu xuống bàn chót tính giờ ngón cái lên khen nó nhưng Lợi đang úp mặt vô bài làm nên tôi đành quay sang thằng Hòa, trầm trồ:

- Thằng Lợi viết truyện hay lắm mày.

Hòa nheo mắt:

- Nãy giờ mày đang đọc truyện của nó à?

- Ờ

- Nó viết truyện gì vậy?

- Truyện cổ tích!

Hòa nhún vai:

- Tao không thích truyện cổ tích. Hồi bé thì thích, bây giờ tao không thích nữa.

Tôi cũng như Hòa. Truyện cổ tích hồi bé tôi thích mê, lớn lên thấy nó trẻ con thế nào. Bây giờ, tôi thích đọc Khái Hưng, Thạch Lam, Vũ Trọng Phụng hơn. Nhưng không hiểu sao tôi lại thích truyện *Chàng chẵn ngựa của nhà vua* do thằng Lợi sáng tác, mặc dù tôi chỉ đọc được một đoạn ngắn ngủn. Có lẽ số phận hẩm hiu của thằng bé mồ côi trong truyện khiến tôi động lòng.

Không chỉ tôi, thằng Thọ cũng thích câu chuyện của Lợi.

Bữa đó, lúc ra về nghe tôi khoe thằng Lợi đã có sáng tác mới, Thọ giành lấy cuốn các-nê. Nó đem cuốn sổ về nhà, sáng hôm sau trông ra chơi vừa vang lên nó hăm hở lùa bọn tôi vô quán cà phê, lần này có cả thằng Lợi.

Vừa ngồi xuống ghế, nó đã tuyên bố ngay:

- Báo một tin vui cho bút nhóm chúng ta. Hôm nay văn sĩ Lợi đã bắt đầu khai bút.

Tôi liếc Lợi, thấy mặt nó ửng lên như tráng men. Nó bầu mười ngón tay vô thành ghế như để khỏi ngã lăn vì hồi hộp.

Thọ hăng giọng:

- Thi sĩ Cỏ Phong Sương và tao đã đọc...

Tới đây, Thọ cố ý ngưng lại và quét mắt một vòng để khoái trá thưởng thức vẻ tò mò của hai đứa chưa đọc truyện này là Hòa và Sơn, lẫn vẻ khâm trọng của tác giả Lưu Thành Lợi đang chết gí trên ghế.

Khi thấy không khí đã căng như dây đàn và có vẻ sắp sửa phát nổ, Thọ trịnh trọng tiếp:

- Và hai đứa tao nhất trí đánh giá *Chàng chẵn ngựa của nhà vua* là một truyện tuyệt hay!

Sơn, Hòa và tôi vỗ tay bôm bốp trước gương mặt càng lúc càng chín nừ của Lợi.

Tôi vừa vỗ tay vừa hào hứng phụ họa:

- Lưu Thành Lợi là Thạch Lam thứ hai.

- Tụi mày nói quá! – Lợi phản ứng yếu ớt nhưng rõ ràng không giấu vẻ sung sướng.

Thọ đập tay xuống bàn ra hiệu cho mọi người im lặng:

- Tao chỉ góp ý thằng Lợi một điều. Mọi thành viên của bút nhóm đều sử dụng bút danh. Mày không thể ký tên thật dưới sáng tác của mày được.

Lợi áp úng:

- Nhưng tao không biết cách... đặt bút danh

- Mày yên tâm! – Thọ hùng hồn. – Tao đã nghĩ giùm cho mày rồi. Truyện của mày viết về chàng chẵn ngựa. Bút danh của mày sẽ là Mã Phu.

- Mã Phu á? – Lợi chớp mắt, rụt rè phản đối. – Sao tao thấy cái tên này thế nào!

Tên hay thế mà mày bảo thế nào! – Thọ tự ái, gân cổ thoát nổi vằn. – Bút danh ý nghĩa như vậy cơ mà!

Đang cao giọng, nó đột ngột dịu xuống:

- Thôi, mày không thích thì thôi!

Nó cười hề hề:

- Để tao thêm dấu sắc vào. Mày sẽ là Mã Phú!

Nhà văn Mã Phú mới xuất hiện đã gây chấn động giới học trò.

Truyện *Chàng chẵn ngựa của nhà vua* bọn tôi đọc chỉ là phần đầu của câu chuyện dài loằng

ngỗng của nó.

Hôm đó, sau khi Lưu Thành Lợi được thăng Thọ phù phép biến thành Mã Phú, Lợi háo hức đòi cầm cuốn các-nê về để “viết tiếp phần hai”.

Tôi là đứa ủng hộ Lợi nhiệt tình nhất, vì nhờ vậy mà thăng Lợi quên phát bài thơ tạ lỗi Thỏ Con tôi còn đang nợ.

Từ lúc Lưu Thành Lợi biến thành Mã Phú, nó dường như cũng biến thành con người khác.

Được bọn tôi bóc lên mây xanh, chắc tối đó Lợi thức suốt đêm sáng tác.

Hôm sau, tôi và thăng Hòa vừa tới cổng trường đã thấy Lợi ngồi trên bậc thềm ngay trước cửa lớp ngóc cổ trông ra.

Cứ như nó đang rình bọn tôi: vừa thấy tôi và Hòa bước chân vào trong sân, Lợi đã phóng vù ra như một mũi tên, cảm giác như nó bay ngang sân trường.

- Ai rượt mày vậy? – Hòa chọc, khi Lợi tới gần.

Văn sĩ Mã Phú toét miệng cười, lôi cuốn sổ trong túi xách ra giúi vào tay tôi:

- Trả cho mày nè.

Tôi cầm cuốn sổ, lật lật vài trang, chép miệng hỏi:

- Mày mới viết tiếp à?

- Ồ. Tối qua tao viết đến ba giờ sáng.

- Mày sẽ là Vũ Trọng Phụng.

Tôi nhìn cặp mắt đỏ kè của nó, mỉm cười, cảm giác đang đóng vai Lãnh Nguyệt Hàn.

Phản tiếp theo câu chuyện *Chàng chăn ngựa của nhà vua* bắt đầu có nhiều tình tiết hấp dẫn.

“Một hôm công chúa ôm sách ra đồng cỏ ngồi đọc. Công chúa mười bốn tuổi, nên vẫn còn ham chơi lắm.

Cô đọc sách một lát, lại vút bừa sách ra cỏ, tung tăng hái hoa bắt bướm, chốc sau lại ngồi xuống ôm sách lên, rồi lại chán, lại nhồm dậy chạy nhảy, lần này cô rượt theo các chú sóc, vừa đuổi vừa cười khúc khích. Tiếng cười của cô reo lên trong gió, như tiếng pha lê chạm vào nhau khiến chàng chăn ngựa đang cắt cỏ tưởng như có ai phải nhạc xuống tâm hồn.

Rồi công chúa nhìn thấy chàng chăn ngựa. Lần đầu tiên cô nhìn thấy chàng.

Cô chậm bước lại, từ từ tiến về phía chàng trai lạ. Từ bé, công chúa chưa thấy chàng trai nào trạc tuổi mình, ngoài hoàng tử năm nay tám tuổi toàn vùi vĩnh và quấy nhiễu cô. Túc trực chung quanh cô xưa nay là các bậc đại thần râu dài thậm thượt và lúc nào cũng tròng vào mặt vẻ uy nghiêm, đạo mạo. Tóm lại, công chúa không có bạn.

Cô bước bằng những bước chân thật chậm, gần như rón rén nhưng đó không phải là dấu hiệu của sự rụt rè. Có vẻ như cô nghĩ mình đang đến gần một con chim lạ, chỉ sợ mình gây ra tiếng động con chim sẽ đập cánh bay đi mất.

- Ngươi làm gì ở đây thế? – Công chúa tò mò hỏi, khi đã đứng đối diện với chàng trai, trông mặt cô rất vui vẻ.

Chàng chăn ngựa phát hiện ra công chúa ngay từ đầu, và tuy mới gặp cô lần đầu chàng đã biết ngay cô là công chúa qua cách ăn mặc không thể lẫn vào đâu của cô.

Cũng như công chúa, chàng chăn ngựa cũng không có bạn. Những năm tháng sống giữa rừng

xanh, đánh bạn với chàng là những chủ khỉ nghịch ngợm và lũ sóc đuôi dài.

Từ khi được nhà vua đưa về cung, cùng ăn cùng làm với chàng là những bác thợ làm vườn, những đầu bếp trong lâu đài. Họ không phải bạn chàng, trong mắt họ chàng chỉ là chú bé con.

Điều đó giải thích tại sao chàng ngây ra khi công chúa hỏi. Ngạc nhiên, ngỡ ngàng và vui sướng, những cảm xúc khác nhau cùng lúc lấp đầy con người chàng khiến chàng bối rối đến mức không biết phải phản ứng như thế nào.

Có lúc chàng đưa tay lên khiến công chúa ngỡ chàng sắp trả lời câu hỏi của mình nhưng rồi cô nhận ra chàng chỉ phác một cử chỉ băng quơ thế thôi.

- Người không nghe ta hỏi à? – Công chúa khẽ nhủ mày, sau một lúc kiên trì chờ đợi

Đến lúc này thì chàng chần ngượng phát hoảng, chàng ấp úng:

- Thưa... thưa công chúa...

- Người đang làm gì ở đây thế? – Công chúa nhắc lại câu hỏi, mắt vẫn nhìn chăm chăm vào mặt chàng trai, vẻ hiếu kì.

- Tôi... tôi cắt cỏ. – Chàng trai đáp, vụng về chỉ tay vào hai giỏ cỏ tươi bên cạnh.

Công chúa tròn đôi mắt đẹp:

- Người cắt cỏ làm gì?

- Cho ngựa ăn, thưa công chúa!

Chàng chần ngượng lễ phép đáp, đã bắt đầu thấy tự nhiên hơn nên câu nói đã không còn bị đứt khúc.

Công chúa như quên mình là công chúa. Cô bước lại chỗ giỏ cỏ, ngồi thụp xuống và rúc cả hai tay vào cỏ ướt, reo lên:

- Ôi, mát quá! Người chỉ ta cắt cỏ với!”

Tình bạn giữa chàng chần ngượng mồ côi và cô công chúa cành vàng lá ngọc lập tức thu hút sự chú ý của bạn đọc, trước tiên là của mấy đứa trong bút nhóm bọn tôi, tiếp theo đến các nàng thơ, sau nữa là các đứa khác.

Thọ tám tắc:

- Thằng Mã Phú viết “chiến” ghê!

- Hấp dẫn không thua gì chuyện Trương Chi! – Sơn gật gù.

Hòa ngược nhìn trời:

- Hay ngang chuyện tình Romeo – Juliet!

Tôi đá vào chân Hòa:

- Chuyện tình hồi nào?

- Để rồi mày coi! – Hòa nhún vai – Tao linh cảm trước sau gì chàng chần ngượng và công chúa cũng yêu nhau. Không yêu là tao đi đầu xuống đất!

Thằng Hòa nói bằng cái giọng như thể nó chính là tác giả khiến tôi đâm tự ái:

- Được rồi! Để tao đi hỏi thằng Lợi!

*

* *

Lợi làm tôi thất vọng quá sức.

Tôi thuật cho nó nghe những gì thằng Hòa nói, rồi liêm môi hỏi:

- Nó nói đúng không hả mày? Trong khi tôi thấp thỏm rình ở nó một cái lắc đầu, hoặc nghe nó chửi thằng Hòa “cầm đèn chạy trước ô tô” kia một câu cho bố ghét, nó lại nhe răng ra cười:

- Tao cũng chẳng biết. Tao chỉ mới nghĩ ra được chừng đó.

Lợi trả lời kiểu đó, tôi chẳng vặn vẹo gì được. Tôi vỗ vai nó, lái sang chuyện khác:

- Mày viết hay tuyệt! Mấy hôm nay cả lớp mình chuyền tay cuốn các-nê để xem truyện của mày.

Nghe đồn, tụi lớp khác cũng chạy qua thập thò hỏi mượn.

- Chết rồi! – Lợi bắt giắc thốt lên, nụ cười đột ngột tuột khỏi môi nó – Tụi mày đừng nói với ai Mã Phú là tao đây nhé!

- Sao thế? – Tôi ngạc nhiên – Gặp tao, được ái mộ như thế tao vỗ ngực xưng tên liền!

Tôi tít mắt:

- Biết đâu được tụi con gái xúm vào xin chữ ký, xin chụp ảnh chung nữa!

- Hoàn cảnh tao khác mày! – Lợi xua tay – Cậu tao mà biết tao mãi viết truyện không lo học, cậu tao đuổi tao ra đường liền!

Tôi dựng mắt lên:

- Mày không ở với ba mẹ à?

- Không. Tao ở với cậu tao.

Khi nói câu đó, giọng thằng Lợi chùng xuống nhưng tôi không để ý, lại hỏi:

- Thế ba mẹ mày đâu?

Lợi nhìn xuống đất, mặt nó buồn thiu:

- Ba mẹ tao mất rồi!

Tới hôm đó, tôi mới biết hoàn cảnh của Lợi qua những gì nó bù ngủ kể tôi nghe sau đó. Ra là nó mới về thị trấn này được có mấy chục ngày. Hèn gì tụi tôi bắt đầu học kỳ hai rồi nó mới lò dò xin vô học.

Lợi tâm sự xong cả buổi vẫn không ngẩng đầu lên, như thể trái tim nó đang bị nỗi buồn đè nặng. Dù vậy, tôi vẫn không đủ can đảm nhìn nó như sợ cứ nhìn thấy nó tôi sẽ không thể nào dứt ra được câu chuyện của nó ra khỏi tâm trí.

Tôi đưa mắt nhìn lên phượng xanh ngắt và lung linh nắng ở cuối hàng rào, chợt biết dù nhìn đi đâu tôi cũng không thể thoát khỏi câu chuyện đầy ám ảnh của Lợi. Như ngay lúc này đây, khi đang dõi mắt theo những cụm mây trôi hững hờ bên trên tàng cây tôi lại bắt gặp mình đang mừng rỡ đến những gì Lợi vừa in vào trí não tôi.

Tự nhiên, tôi nhận ra tôi đang rất buồn. Tôi không ngờ văn sĩ Mã Phú tài hoa lại có một cuộc đời thương tâm đến vậy.

Nhưng tôi chẳng biết nói gì để an ủi nó. Câu chuyện của nó thật quá sức đau buồn, đến mức bất cứ lời an ủi nào thốt ra trong lúc này cũng đều nhẹ tênh và chẳng có ý nghĩa gì hết.

Cuối cùng, tôi nói, tin rằng tôi chỉ có thể nói được câu đó thôi:

- Ồ, tao sẽ nói mấy đứa kia giữ bí mật giùm mày. Hiện nay chỉ có bốn đứa trong bút nhóm biết mày là Mã Phú. Sẽ không có đứa thứ năm, mày yên tâm đi!

Thằng Thọ ngoác miệng chửi tôi “ngu” ngay khi nghe tôi kể lại cuộc trò chuyện giữa tôi và Lợi.

- Ngu á? – Tôi bực mình, tại tôi cứ bị nó chửi “ngu” hoài.

- Ồ, ngu! – Thọ thản nhiên, cứ như thể tôi mà không ngu mới là chuyện lạ.

Tôi bắt đầu nổi cáu:

- Tao đập mày nghe Thọ!

Thọ nheo mắt nhìn tôi:

- Mày cứ đập tao đi, nếu mày có thói quen đập tuốt luốt những ai mở miệng ra là chỉ có nói đúng!

Không đợi tôi cự nự, nó nhếch môi nói luôn:

- Nếu mày thông minh, mày không thể khẳng định với thằng Lợi chỉ có bốn đứa tui mình biết nó là Mã Phú. Đọc truyện *Chàng chăn ngựa của nhà vua* trong cuốn các-nê, bất cứ đứa nào từng thấy nét chữ của thằng Lợi đều có thể suy ra nó là Mã Phú, hiểu chưa?

Cứ như thể tôi vừa bị thằng Thọ nhét giẻ vào mồm. Tôi chỉ biết câm miệng hén, trơ mắt ra nhìn nó.

Thọ ung dung bày mẹo:

- Bây giờ chỉ có cách xé hết những trang viết của thằng Lợi rồi nhờ Xí Muội viết lại.

Tôi ngập ngừng:

- Nhưng đã có một số đứa...

Tui mình sẽ bảo Mã Phú là Xí Muội, trước đây thằng Lợi chỉ chép giùm.

- Ma mới tin! Thằng Lợi giỏi văn đến thế...

- Kệ tui nó. – Thọ khoát tay – Cứ để tui nó bán tín bán nghi. Miễn sao cuốn sổ này chẳng may tới tay cậu thằng Lợi, nó có cơ để chối phăng!

Bọn tôi lập tức làm theo kế hoạch của Thọ, bởi thực ra cũng chẳng có cách nào hay hơn.

Tất nhiên, Xí Muội là người trong cuộc, nó biết tổng Mã Phú là ai. Xí Muội biết thì ba nàng thơ còn lại cũng biết, vì bọn con gái đã chơi thân với nhau thường có thói quen san sẻ bí mật cho nhau, tóm lại bí mật của đứa này bao giờ cũng là bí mật của đứa kia.

Thọ phải tập hợp bốn nàng thơ lại, trình bày hoàn cảnh của nhà văn Mã Phú, yêu cầu các nàng giữ bí mật giùm Lợi, nếu không nhà văn tài hoa của lớp ta chưa kịp lên đã xuống dốc không phanh và chắc chắn tương lai sẽ tắt ngóm nếu chẳng may ông cậu đang è cổ cuu mang chàng phát giác ra chàng không lo học mà chỉ lo làm... nhà văn, và cuối cùng của tất cả những thảm họa là thảm họa kinh hoàng nhất: nhà văn của lớp ta sẽ bị tổng cổ ra đường đi lang thang trong gió rét mưa rơi, dĩ nhiên đó là vì chàng xách bị ăn xin để sống qua ngày.

Bọn con gái vốn yêu đuối, giàu lòng trắc ẩn, nghe Thọ đọc một bài diễn văn mủi lòng đến đá cũng rơi lệ, nên đồng ý ngay lập tức.

Thỏ Con và Xí Muội nhanh chóng gặt đầu một phần cũng nhờ sự vắng mặt của hai tên đáng ghét là tôi và thằng Sơn trong cuộc họp mặt đó, mặc dù hai nàng cũng đã ngóe giận khi thi sĩ Hận Thế Nhân đã lật đặt trả lại tấm hình nhỏ Nguyệt cho Xí Muội ngay sau hôm bị phát hiện, còn tôi dù chưa sáng tác được bài thơ tạ tội nhưng mỗi khi gặp Thỏ Con tôi đều mỉm cười lớn lên “Cho xin lỗi đi

mà!”...

Nhà văn Mã Phú mười sáu tuổi, nhỏ hơn nhà thơ Lãnh Nguyệt Hàn một tuổi, nghĩ là tới tuổi có quyền... hút thuốc, tất nhiên là nếu so với bọn nhãi nhép như tôi, Hòa và Sơn.

Nhưng dù thằng Thọ làm kiểu gì, hết năn nỉ đến bức ép, Lợi vẫn kiên quyết lắc đầu. Ngay cả khi thi sĩ Lãnh Nguyệt Hàn đem bả danh lợi ra dụ dỗ “Các nhà văn lớn ông nào cũng... hút thuốc từ bé hết á”, Lợi cũng chẳng xiêu lòng.

Trước sau, nó chỉ xì ra một câu duy nhất:

- Ba mẹ tao mất rồi. Tao là anh, tao không thể làm gương xấu cho hai em tao.

Nghe nó nói thế, Thọ phải đầu hàng, dù nó biết hai đứa em của Lợi hiện đang ở xa. Hoàn cảnh của Lợi, bây giờ đứa nào cũng biết. Chỉ có đứa lòng gang dạ thép mới nở bắt nó “làm gương xấu” cho hai em nó. Thọ không o ép Lợi nữa nhưng nó sầm mặt bất bình:

- Mà mày không muốn làm nhà văn lớn thì kệ mày nhưng mày không được gọi hút thuốc lá là gương này gương nọ. Với những tâm hồn vĩ đại, khói thuốc chính là sợi nhớ sợi thương!

Thọ phê bình Lợi nhưng ánh mắt lạnh lẽo như... trăng Bắc Cực của nó quét qua mặt bọn thi sĩ trong bút nhóm đầy vẻ răn đe.

Thi sĩ Trầm Mặc Tử đang định té nước theo mưa, nhân thái độ buống bình của Lợi để nhắc lại chuyên đề “ho lao” nhưng ánh mắt của Lãnh Nguyệt Hàn đã dập tắt ngay ý định phản kháng của nó.

- Ồ, ờ, – Hòa hé môi, nhưng cuối cùng chỉ để ú ớ nói điều mà nó ghét cay ghét đắng – Không có thuốc lá, Hồ Dzếnh làm thơ dở ẹc liền!

Lợi cũng không màng tới các nàng thơ. Lần này nó không vin vô hoàn cảnh đặc biệt của mình, nhưng lý do của nó khiến Thọ một lần nữa cứng họng:

- Tao viết văn chứ có làm thơ như tụi mày đâu mà cần nàng thơ!

Tóm lại, trong bút nhóm Mặt Trời Khuya, Lợi là thành viên duy nhất không tập tành bập thuốc lá, không chạy theo “mốt” đi đâu cũng cặp kè người đẹp bên cạnh dù thi sĩ Lãnh Nguyệt Hàn rất hào phóng với nó: “Mấy đứa con gái trong lớp, hay lớp khác cũng được, mày chỉ cần nói cho tao biết mày “chăm” con nhỏ nào, tao sẽ mời nó vô ban báo chí liền.”

Tất nhiên, tôi biết Thọ không ưa gì Lợi. Trước nay, bọn tôi sợ Thọ một phép, nó xúi chuyện gì bọn tôi cũng nghe theo răm rắp. Thọ lớn tuổi nhất bọn, làm thơ hay, giàu sáng kiến, lại có tư chất thủ lĩnh.

Thu lĩnh Lãnh Nguyệt Hàn bay giờ đụng phải nhà văn Mã Phú ương ngạnh, hiển nhiên vô cùng cáu tiết. Nếu thằng Lợi không có tài viết truyện, chắc Thọ đã khai trừ nó khỏi bút nhóm về tội... vô kỷ luật, “không hòa đồng với anh em” từ đời tám hoánh rồi.

Không làm gì được Lợi, Thọ rủ rỉ với bọn thi sĩ chúng tôi khi không có văn sĩ Mã Phú bên cạnh:

- Tụi viết văn xuôi thì tài thật nhưng so với thi sĩ bọn mình, tụi nó chỉ là tụi... đi cày. Thi sĩ mới là của hiếm trên thế gian, là biểu tượng cho những gì đẹp đẽ nhất, tinh túy nhất, lãng mạn nhất!

Thấy truyện *Chàng chăn ngựa của nhà vua* của thằng Lợi được bạn bè hâm mộ quá cỡ, tôi đã định thôi sáng tác thơ chuyển sang tập tành viết truyện, bây giờ nghe thằng Thọ chê văn sĩ tối mày tối mặt, tôi ngớ ra nhưng trước vẻ mặt hùng hổ của nó tôi không dám thắc mắc. Ngay cả câu “thi sĩ là của hiếm” của Thọ theo tôi cũng là một kết luận bừa bãi bởi vì rõ ràng bút nhóm bọn tôi bốn móng đều là thi sĩ, may nhờ thằng Lợi chuyển trường về mới moi được một đứa viết văn, nhưng mặc Thọ tuyên bố

vung vít tôi vẫn e dè dán miệng mình lại vì bắt bẻ nó lúc này cũng mạo hiểm chẳng khác nào đút đầu vào miệng cá sấu.

Thấy bọn tôi im ru đồng lõa, Thọ hào hứng quay sang bên xấu văn sĩ Mã Phú về mặt giới tính:

- Thằng đó nó pê-đê! Chứ con gái ai mà chẳng thích!

*

**

Tôi có thích con gái không? Nói trắng ra, tôi có thích Thọ Con không?

Nhiều lúc tôi vẫn tự đặt cho tôi câu hỏi này. Và trong phần lớn các trường hợp, sau khi xoay chuyển ý nghĩ theo đủ các hướng, tôi kết luận là tôi có thích nó.

Đơn giản, nếu không thích Thọ Con, tôi chẳng việc gì phải ề lưng ra chở nó chạy vòng vèo hết đời tới suốt, gần cả năm trời.

Tôi thích nó không chỉ vì sự gán ghép của thi sĩ Lãnh Nguyệt Hàn, mặc dù phải thừa nhận nếu không có thằng Thọ, nếu không có sự lạm quyền của nó trong vai trò trưởng ban báo chí nhà trường, tôi đã không có cơ hội cặp kè với Thọ Con một cách danh chính ngôn thuận.

Tôi thích Thọ Con vì nó hiền, trong bốn nàng thơ nó là đứa hiền nhất. Dĩ nhiên đứa hiền nhất không phải là đứa lúc nào cũng hiền, thỉnh thoảng nó cũng nổi cộc, đặc biệt là khi bên vực bạn bè hoặc lòng tự trọng bị người khác xúc phạm. Vì vậy mà tôi không giận Thọ Con mặc dù mấy hôm nay nó đang giận tôi.

Tôi thích Thọ Con còn vì một đứa con trai cứ cặp kè với một đứa con gái ngày này sang ngày khác thì thế nào cũng đến lúc đứa con trai đó thích đứa con gái đó: ánh mắt của đứa con gái bỗng trở nên ảm áp, giọng nói của đứa con gái bỗng trở nên du dương và mọi cử chỉ của đứa con gái bỗng trở nên duyên dáng một cách kỳ lạ, mặc dù cũng ánh mắt đó, giọng nói đó, cử chỉ đó trước khi trở nên thân thuộc thì đứa con trai cảm thấy chẳng có gì đặc biệt.

Cuối cùng, tôi thích Thọ Con bởi vì tất cả bạn bè đều nghĩ tôi thích nó. Khi cả thế gian đều nhất trí bảo rằng con mèo là con chó thì đôi khi bạn cũng bắt gặp mình lẫn lộn: Có khi nào chó với mèo là một chẳng?

Dù sao tôi cũng đủ tỉnh táo để biết rằng thích không phải là yêu, mặc dù tôi làm cả đồng thơ tình cho Thọ Con dưới sức ép của thi sĩ Lãnh Nguyệt Hàn.

Thơ tình của tôi hẳn nhiên là thứ thơ tình chung chung, có thể tặng bất cứ đứa con gái nào trên trái đất này, đại loại như: “*Em ạ, ta chờ nhau kiếp sau/ Trăng theo ngày tháng cũng phai màu*”. Những câu thơ mang hơi hướm “Đường vào tình sử” của Đinh Hùng đó được thi sĩ Lãnh Nguyệt Hàn khen nức nở và sau đó nó không ngớt lời ca tụng chuyện tình giữa hai đứa tôi, thậm chí còn so sánh với mối tình Tristan và Iseult nào đó bên Tây nhưng tôi biết nếu tôi có gặp lại Thọ Con ở kiếp sau thật thì tình cảm tôi dành cho nó chắc cũng nằm ở mức tôi lấy trộm xe của ba tôi chở nó đi loăng quăng ngoài phố là cùng.

Dĩ nhiên sau cái ngày cả bọn rầu rĩ thú nhận với nhau những chuyện tình đó chỉ toàn là hư ảo, rằng thực ra chẳng đứa nào có tình ý gì với nàng thơ của mình (và ngược lại, các nàng thơ chắc cũng chẳng có tình ý gì với đứa nào trong bọn), thằng Thọ không còn tưới nước đường vào chuyện tình

tưởng tượng của hai đứa tôi nữa nhưng nó vẫn không quên vỗ vai tôi bồm bộp:

- Yêu hay không yêu mặc xác mày, nhưng thơ tình thì vẫn phải làm đấy nhé!

*

* *

Thi sĩ Trầm Mặc Tử có thích nàng thơ Cúc Tàn không?

Chắc là thích, căn cứ vào những gì tôi suy luận từ chuyện giữa tôi và Thỏ Con.

Thi sĩ Trầm Mặc Tử có yêu nàng thơ Cúc Tàn không?

Chắc là không, căn cứ vào những gì tôi suy luận từ chuyện giữa Thỏ Con và tôi.

Hơn nữa, thằng Hòa từng nói với bọn tôi là nó cũng như bọn tôi, nghĩa là không yêu iếc gì hết.

Tôi tin ngay lời thú nhận của nó, vì những lẽ trên kia. Và vì một lẽ khác quan trọng hơn: tôi nghĩ một đứa đêm ngủ vẩn đái dầm thì không thể nào mơ mộng đến chuyện yêu đương. Một bên cao quý, một bên tầm thường, một bên lãng mạn vô bờ bến, một bên phàm tục hết chỗ chê, tình yêu và tật đái dầm không thể tồn tại trong một con người được.

Khi nghĩ như vậy về Hòa, tôi quên rằng nó chỉ đái dầm trong khi ngủ và trước khi ngủ thì nó không đái dầm.

Trước khi đi ngủ, nghĩa là trước khi rơi vào chỗ tầm thường phàm tục nó vẫn có thể cao quý, vẫn có thể lãng mạn. Bằng chứng là một tối nọ, nó rủ tôi đi dạo và kêu tôi cầm theo cây đèn pin.

- Tự dung giờ chứng vậy? – Tôi há hốc miệng – Cầm theo đèn pin làm chi?

- Mày cứ nghe lời tao đi!

Hòa úp mở và sau khi thấy tôi chạy vào nhà lấy cây đèn pin cầm tay, nó làm lũi tuôn ra cổng không nói tiếng nào.

Tôi lẻo đẻo đi theo nó, tưởng nó rủ đi uống cà phê hoặc kéo tới nhà thằng Sơn chơi, một lát ngạc nhiên thấy hai đứa đang cuốc bộ dọc con đường dẫn xuống mé ruộng sau lưng chợ.

- Xuống cầu Hà Kiều hả mày?

Hòa ồm ồm:

- Lát nữa mày sẽ biết!

Vài phút sau, tôi nhận ra con đường hai đứa tôi đang rảo bước đúng là con đường nhỏ bọn tôi từng dẫn cô Hiền và cô Mười đi dạo những đêm trăng trước đây. Bên trái là rặng tre xanh nghiêng cành nhánh xuống mặt đường, suốt ngày đêm không ngừng tấu lên khúc nhạc đồng quê bằng những tiếng rì rào không bao giờ kết thúc, bên phải là những thửa ruộng tiếp nhau chạy từ cuối chợ cho đến tận bàu sen, xanh ngan ngát cả một vùng. Đi hết rặng tre, gặp một con đường lớn xe ô tô đi lọt, rẽ trái là ra trường huyện, quẹo phải là đến cầu Hà Kiều.

Chỉ khác là đêm nay trời không trăng, có lẽ vì vậy Hòa kêu tôi cầm theo cây đèn pin.

Tôi rọi đèn xuống mặt đường, nghịch ngợm vẽ thành vòng tròn cho đỡ sốt ruột.

Tôi vẽ đến vòng thứ mười thì Hòa giật phắt cây đèn trên tay tôi quét ra phía trước, chớp tắt vài lần như thể đánh “moọc” rồi quay sang tôi, thấp giọng:

- Mày đứng đây đợi tao!

Tôi ngẩng lên, tự dung muốn đưa tay cốc đầu mình một cái khi cây bông gòn cao ngất nhô lên từ

góc rào nhà con Cúc Tần đập vào mắt tôi trong thứ ánh sáng đứt nổi bắn ra từ tay Hòa.

Nhà Cúc Tần nằm cuối rặng tre, ngay ngã ba, tôi chạy xe lượn qua nhà nó nhiều lần nhưng chưa ghé vô bao giờ. Tôi cũng không nghĩ rằng thằng Hòa dám mò đến nhà nàng thơ của nó vào lúc tối mịt thế này nên đã không đoán ra nó rủ tôi đi đâu.

Tôi lo lắng nhìn dãy rào in bóng đen ngòm lên bầu trời đêm đục, níu tay Hòa:

- Mày định làm gì vậy?

- Tao ghé thăm nàng thơ của tao. – Hòa đáp, tôi không nhìn rõ mặt nó trong bóng đêm nhưng vẫn hình dung được vẻ vênh váo của nó qua cách nó đáp lời tôi.

- Thế sao mày không đi nữa? Ngõ vào nhà nó đằng kia mà.

- Tao không vào nhà. Vào nhà thì xoàng quá. Tao hẹn nó ở đồng rơm sau hè.

Nó huých khuỷu tay vào hông tôi:

- Vì vậy tao mới bảo mày đứng đây.

Tôi như bơi trong sự ngạc nhiên:

- Trò mới à?

- Tao bắt chước Romeo và Juliet.

*

* *

Romeo khoái chí khoe tôi nó đã hò hẹn với Juliet theo kiểu này một lần rồi.

Lần đó xảy ra cách đây bốn ngày. Đúng tám giờ tối nàng Juliet bước ra sau hè, đợi Romeo nhá đèn pin thì lui cui vạch rào cho Romeo chui vô. Hòa kể tôi thế. Nó bảo Cúc Tần là đứa ưa đọc truyện phiêu lưu trinh thám, nghe thi sĩ Trầm Mặc Tử bày trò ú tim thì hưởng ứng ngay tấp lự.

- Thế sau đó tụi mày chui vô đồng rơm thật à? – Tôi liếm môi, ghen tị hỏi, đầu vẫn nhớ rõ buổi tối thằng Hòa tự nhiên biến mất khiến tôi đi tìm gần chết.

- Ồ, đồng rơm sau hè nhà nó là nơi ẩn nấp an toàn nhất. Lại kế hàng rào, có biến là tao chuẩn được ngay.

Tôi nói, bắt gặp mình đang nuốt nước bọt:

- Thế chui vô đồng rơm thì tụi mày làm gì?

- Tụi tao có làm gì đâu! Vẫn ngồi trò chuyện như trên lớp thôi!

Hòa trả lời chán ngắt. Tôi nhìn nó như nhìn một đứa vừa va đầu phải góc cây:

- Thế việc gì phải chui vô đồng rơm?

- Sao mày ngu thế? – Tới lượt Hòa nhìn lại tôi như nhìn một thằng người bằng gỗ, và có vẻ nó bắt đầu tưởng mình là thằng Thọ khi hùng hồn mắng tôi ngu. – Hò hẹn thế mới lãng mạn chứ!

- Nhưng tụi mày đâu có yêu nhau? – Tôi cãi.

- Cần gì yêu!

Lần này nói xong, Hòa đập lên tay tôi, tí tởn:

- Tao chui vô đây. Chắc Cúc Tần đợi tao này giờ.

Vừa dợm bước, Hòa ngoảnh lại, đập lên tay tôi một cái nữa, nghiêm giọng:

- Đứng đây chờ tao! Mày không được bỏ về đây!

Tôi cầm cây đèn pin Hòa trao, sợ rấn trong rặng tre um tùm bò ra nên đứng nhích sát mép ruộng, tâm trí nghĩ ngợi vẩn vơ. Thoạt đầu, tôi không biết thằng Hòa rủ tôi đi theo làm gì. Nó từng một mình hò hẹn với Cúc Tần kiểu này trót lọt. Nó đâu cần đến sự giúp đỡ của tôi. Có hay không có tôi đứng ngoài hàng rào đợi nó, mọi chuyện vẫn chẳng có gì khác.

Nghĩ miên man một hồi, tôi chợt “à” lên một tiếng khi chợt hiểu ra thâm ý của Hòa. Nó rủ tôi đi theo chắc là để khoe mẽ. Để tôi chứng kiến cuộc hò hẹn theo phong cách lãng mạn hồi hộp của nó với Cúc Tần. Tóm lại, để cho tôi lé mắt.

Tự dung tôi bật cười khẽ và trong khi tôi cố tưởng tượng thi sĩ Trầm Mặc Tử và nàng thơ của nó đang làm gì trong đồng rơm (và có đúng là “chỉ trò chuyện như ở trên lớp” hay không!) thì tôi bỗng tròn xoe mắt khi thấy Hòa thành linh hiện ra trước mặt tôi.

- Về! – Hòa gọn lỏn, giọng kém vui.

- Sao mày chui ra sớm thế? – Tôi chớp mắt, ngẩn ngơ. – Hai đứa mày gây gỗ chuyện gì à?

- Tao có gặp được nó đâu! – Giọng Hòa vẫn quàu quàu.

Tôi ngớ ra một lát, rồi như chợt hiểu liền gật gù chia sẻ:

- Bọn con gái là thế! Thỉnh thoảng hứng lên lại cho mình leo cây! Nó bắt mình chui vô chui ra như...

Tôi kịp tốp lại chữ “chó” đúng phút chót, nhưng tôi biết ngay cả khi tôi dán miệng kịp thời, một đứa kém thông minh đến mấy cũng biết tổng tôi sắp sửa phun ra chữ gì. Tôi khẽ liếc Hòa, nơm nớp chờ nó phòng mang lên. Nhưng Hòa dường như đang để trọn đầu óc vào chuyện buồn bực vừa xảy ra nên không để ý đến lời so sánh bất nhã của tôi.

- Tao có chui vô được đâu. – Hòa khụt khịt mũi.

- Ủa! Thế...

Hòa nhún vai, như hiểu tôi định hỏi gì:

- Tao vừa vạch rào đã đụng ngay ông già nó.

- Ôi! – Tôi đưa tay bịt mắt, như không dám nhìn thẳng vào những gì xảy ra sau đó mà tôi nghĩ chắc là rất tởm.

- Tình cờ thôi! – Hòa tặc lưỡi – Ông ra chỗ hàng rào đi tiêu.

Bây giờ thì tôi mới phát giác ra người thẳng Hòa có mùi gì thoang thoang.

- Ông tiểu trúng đầu mày à? – Tôi hỏi và bước vội ra xa, để phòng một cú đấm của nó.

- Bậy! Trúng chân thôi!

Hòa nói “trúng chân” nhưng tôi nghe giọng nó đột ngột méo đi. Tôi đã định trêu “chân” mày mọc trên cổ mày chứ gì nhưng cuối cùng tôi ép mình ngậm miệng lại, khi nhớ ra rằng cười cợt trên nỗi đau của người khác là điều vô lương tâm hết sức.

Tuy nhiên tôi không thể cầm tôi cười thầm trong bụng khi nhớ đến tạt dãi dầm của Hòa, bởi vì ngay sau đó tôi lập tức ngạc nhiên rằng tại sao cuộc đời của thi sĩ Trầm Mặc Tử chuyện gì cũng liên quan đến... nước tiểu.

*

* *

Thi sĩ Trầm Mặc Tử hôm đó “trầm mặc” suốt dọc đường về. Tất nhiên tôi cũng nín thinh vì nói bất cứ câu gì trong lúc này cũng thành không tử tế, cũng ra vẻ châm chọc, dù thực lòng tôi chỉ muốn an ủi nó.

Tôi lặng lẽ đi bên cạnh Hòa, tất nhiên là cách nó một khoảng cách an toàn, không phải sợ nó bực mình mạnh động mà vì không chịu nổi cái mùi đang tỏa ra từ người nó. Tuy không tận mắt chứng kiến, tôi vẫn có thể hình dung cảnh nó ngồi im chịu trận như thế nào khi cơn mưa ngoài ý muốn đột ngột trút xuống đầu. Hẳn nhiên lúc đó Hòa không dám nhúc nhích vì sợ ba con Cúc Tần phát hiện, nếu vậy còn tệ hơn vì rất có thể tiếp theo sau đó lại thêm một cơn mưa gây gộc.

Đêm đó, tất nhiên thi sĩ Trầm Mặc Tử tắm rửa sạch sẽ, thậm chí kỳ cọ đến tróc cả da trước khi leo lên ghế xếp để tiếp tục tắm mình trong một cơn mưa khác, lần này ít tồi tệ hơn vì chính nó là người làm ra mưa.

Như đã nói, bữa đó Hòa cậm nín đến tận nhà, chỉ khi sắp trèo lên ghế xếp, nó mới kéo tôi ra trước hiên, rít khê:

- Cấm mày kể chuyện này với ai đấy nhé!

Tuy Hòa chỉ dặn dò đơn giản như vậy nhưng qua vẻ mặt lẫn quai hàm đang nghiến chặt của nó, tôi hiểu thông điệp giấu đằng sau có ý nghĩa là “Nếu không tao sẽ giết mày!”.

Dĩ nhiên tôi đâu có ngu. Tôi kể chuyện xấu của Hòa ra làm chi. Hơn nữa, tình bạn giữa tôi và nó không cho phép tôi làm chuyện ngốc nghếch đó.

Người xì ra chuyện là Cúc Tần. Nó nói với tụi Hạt Dưa, Xí Muội, Thỏ Con là ngay lần hò hẹn đầu tiên giữa nó và thằng Hòa chỗ đóng rơm, ba nó đã hay biết.

Ba nó biết chỉ do tình cờ. Tối đó, ba nó đứng trước ngõ nói chuyện với hàng xóm, đột nhiên thấy ánh đèn pin chớp lóe bên ngoài hàng rào. Tưởng ai đi ngoài đường nhá đèn, ba nó không để ý nhưng ngay sau đó thấy Cúc Tần trong nhà rón rén đi ra, ông bắt đầu sinh nghi.

Ông sẽ sẹ bước lại gần đóng rơm, dĩ nhiên hai đứa đại ngu là thằng Hòa và con Cúc Tần không hay biết gì. Bữa đó thấy hai đứa nó chỉ ngồi trò truyện suông nên ông không ra tay, nếu tụi nó lỡ đại ôm nhau một cái chắc thằng Hòa chỉ có bò về nhà.

Tất nhiên, con Cúc Tần chỉ biết được chuyện đó vào tối hôm qua, khi thi sĩ Trầm Mặc Tử lại đánh tín hiệu lần nữa. Được Hòa thông báo trước trên lớp, tầm tám giờ Cúc Tần bắt đầu lảng vảng trước sân, không biết kể từ hôm bắt quả tang nó hẹn hò với thằng này tối nào ba nó cũng vờ ra đầu ngõ ngồi hóng mát với mục đích không nói thì ai cũng biết là phục kích hai đứa nó.

Lần này, khi tín hiệu hắc ám của thằng Hòa vừa lọt vào mắt, ông liền đứng bật lên khỏi chiếc đòn kê chạy lại nắm tay con gái kéo sênh sếch vào nhà trước khi nó kịp mon men lại chỗ hàng rào. Hẳn nhiên, lúc đó hồn vía con Cúc Tần đã đi ăn giỗ tận đâu, mặt nó thoát đổi sang màu lông chuột, tay chân đột nhiên yếu ớt và không còn chút hơi sức: ba nó lồi nó như lồi một bao gạo nhưng nó tuyệt không có phản ứng gì, cả bằng hành động lẫn lời nói.

Sau khi quát đứa con, bắt nó ngồi yên trong nhà, ba nó hùng hổ vòng ra sau hè truy bắt tội phạm. Con Cúc Tần kể với tụi bạn là lúc đó trái tim nó hoàn toàn ngừng đập, nó ngồi trên ghế mà có cảm tưởng đang ngồi trên bếp lò, có thể cháy thành than bất cứ lúc nào.

Tất nhiên trong hàng chục kịch bản mà sự sợ hãi có thể nghĩ ra, Cúc Tần không bắt gặp hình ảnh

nào giống với sự trừng phạt mà ba nó đã dành cho thằng Hòa vào tối hôm đó.

Tất nhiên ba nó không hề hé môi với con gái về hành động quỷ quái của mình, có lẽ vì ông sợ nhờ con gái ông đem lòng yêu thương sâu đậm đưa con trai thì tình cha con rất có thể sẽ rạn nứt thê thảm nếu Cúc Tần biết được người đẻ ra mình đã làm gì với người sẽ đẻ ra những đứa con của mình.

Sự cẩn thận lo xa của ba con Cúc Tần cũng là điều may mắn của thằng Hòa.

Bốn nàng thơ xúm lại vây quanh nó, mỗi đứa hỏi một câu:

- Tối qua ba tôi nói gì với bạn vậy?
- Ông nói bằng “đả hổ cước” hay “giáng long chương”?
- Nói thiệt đi! Xương sườn ông giờ còn mấy cái?
- Ông thử đi mấy bước cho tụi này coi chân ông có bị cà nhấc không?

Thằng Hòa khẽ liếc tôi, gượng cười:

- Có gặp mặt đâu! Tôi đứng ngoài hàng rào, chưa kịp nhúc nhích, thấy có bóng người lêu nghêu đi tới là tôi bỏ chạy liền!

*

* *

Xí Muội từ khi đóng vai Mã Phú, lập tức được ái mộ cuồng nhiệt. Mặc dù khi tụi bạn trong lớp hỏi Mã Phú có phải là nó không, bao giờ nó cũng cười cười nói không phải.

Nhưng sự phủ nhận kèm theo nụ cười lại rất giống với sự hân hoan thừa nhận. Cho nên cứ vài ba hôm không thấy văn sĩ Mã Phú viết tiếp câu chuyện về chàng chăn ngựa, các độc giả trung thành lại tìm đến Xí Muội để thúc giục, năn nỉ.

Xí Muội lại phải gặp thằng Lợi.

Câu chuyện của Lợi ngày càng hấp dẫn, đến mức ngay cả thằng Thọ cũng tâm tặc:

- Không ngờ thằng pê-đê này viết truyện được quá!

Từ “viên ngọc quý” đến “thằng pê-đê”, thái độ của Thọ đối với Lợi quay phắt 180 độ nhưng nó vẫn cần đến văn sĩ Mã Phú để đánh bóng tên tuổi bút nhóm Mặt Trời Khuya. Trong những ngày này, Thọ cũng đang nghĩ đến chuyện thuyết phục thầy hiệu trưởng cho đăng truyện *Chàng chăn ngựa của nhà vua* vào đặc san Mùa Hè sắp tới.

Bây giờ không chỉ tụi bạn lớp tôi mà tụi học trò các lớp khác trong trường cũng tích cực truy lùng và hỏi mượn cuốn sổ các-nê của bọn tôi để theo dõi câu chuyện thơ mộng giữa chàng chăn ngựa nghèo khổ và nàng công chúa kiêu sa.

Trong câu chuyện của Thọ, có vẻ như nàng công chúa càng ngày càng mến chàng trai bần hàn, và tụi con trai con gái mới lớn lại có dịp ca ngợi sự kỳ diệu của tình yêu bằng cách không ngừng ra rả câu hát sến chảy nước: “*Ta yêu nhau không kể giàu nghèo*”, dù cho đến lúc này văn sĩ Mã Phú vẫn chưa động bút đến chuyện yêu đương trong các trang viết của mình.

Nhưng các độc giả của nhà văn quả quyết những chi tiết trong truyện chính là biểu hiện của tình yêu, những đứa quá khích thậm chí còn cá với nhau sớm muộn gì chàng chăn ngựa cũng sẽ trở thành phò mã, nếu không như vậy tụi nó sẵn sàng quét lớp cho những đứa thắng cuộc suốt một năm!

Tôi không biết thằng Lợi đang nghĩ gì trong đầu, rằng nó có sẽ để cho tình bạn đẹp đẽ giữa công

chúa và chàng chăn ngựa nảy nở thành tình yêu vào một ngày đẹp trời nào đó hay không, nhưng tôi thâm công nhận những trang văn tuyệt vời của nó vẫn lấp lánh báo hiệu một điều gì đó rất đáng để chờ đợi.

“Bây giờ thì ngày nào công chúa cũng xin phép vua cha ra chơi ngoài đồng cỏ. Cô ôm tập theo để học bài, để làm toán, nhưng phần lớn là để vút lăn lóc đâu đó khi mãi chạy nhảy nô đùa với người bạn mới.

Dần dà, cô học được ở chàng chăn ngựa những điều trước đây chưa từng có ai chỉ bảo cho cô. Cô lấy làm thích thú khi biết loài hoa có các màu trắng đỏ hồng tím mà cô thấy ở ngự hoa viên vẫn mọc đầy ở đồng cỏ, có tên là hoa móng tay, và quả nang của nó khi ai đập mạnh vào thì hạt bất ngờ bắn ra – cô đã thử làm theo lời chàng chăn ngựa và cô thích thú nhận thấy quả đúng như thế thật. Còi hoa phớt tím mọc bên cạnh những quả tròn có gai như quả dâu lại có cái tên đầy đe dọa là cà độc dược, nhưng loài hoa này đem phơi khô xắt thành sợi làm thuốc lá có thể hút trị suyễn. Lá và quả của nó đập nát đắp lên da có thể chữa trị được nọc rắn – chàng chăn ngựa bảo với cô như vậy và dĩ nhiên cô tin ngay khi cô xúc động nhớ ra chàng đã sống lắm lần một thời gian dài trong rừng sâu.

Nhưng công chúa thích nhất là hoa bông tai mọc trên những bụi cây chỉ cao tầm một mét. Ngày nào cô cũng vui vãnh bắt chàng chăn ngựa dắt cô đi hái dù cây bông tai nằm xa tít ở cuối cánh đồng, sau đó cô giắt chùm hoa có màu đỏ nâu và vàng cam rực rỡ kia lên tóc như một cô dâu nhí nhảnh khiến chàng chăn ngựa không thể nào rời mắt khỏi cô.

Có nhiều hôm cô ngồi hàng giờ bên giò cỏ của chàng chăn ngựa để nghe chàng chỉ cho cô cách phân biệt cỏ nhung, cỏ chăn vịt, cỏ gà, cỏ xuyên chi và các loại cỏ khác. Những lúc đó, thực ra không cần nhiều thời gian đến thế để nhận ra sự khác nhau giữa các loài cỏ nhưng cô vẫn ngồi lặng một chỗ chỉ để đưa mắt ngắm chàng trai mà không biết từ bao giờ cô đã thấy vô cùng thân thiết.

Dĩ nhiên là công chúa còn bé. Cô mới mười bốn tuổi. Nhưng đến ngày chàng chăn ngựa sau một đêm ngủ dậy ngạc nhiên phát hiện đang đắp ngang người mình, bên trên mớ cỏ khô và mảnh chăn dạ cũ kỹ, một tấm chăn bông đẹp đẽ và thơm tho, chàng lập tức nghĩ ngay đến công chúa và nếu đây đúng là hành vi của công chúa thì hình như cô không còn bé bỏng nữa.

Chính chàng chăn ngựa cũng nghĩ thế. Chàng ngồi thừ ra, mừng tượng đến cảnh nửa đêm cô công chúa nhỏ lén ra khỏi lâu đài trong bầu không khí lạnh lẽo và ẩm sương đêm rồi lặn mò đến chỗ tàu ngựa để đắp tấm chăn bông lên ngực chàng. Ý nghĩ đó khiến lòng chàng bất giác nảy mầm một cảm giác gì đó rất khó tả, thứ cảm giác mà chàng chưa từng biết đến, nhưng chắc chắn là nó rất dễ chịu.”

Văn chương của Mã Phú càng ngày càng mượt mà và trữ tình khiến đám con gái mê tít.

Nhìn cảnh bọn con gái trong trường háo hức chuyền tay nhau cuốn sổ các-nê, thi sĩ Lãnh Nguyệt Hàn hát hàm về phía tôi, Hòa và Sơn, giọng hả hê:

- Thắng lợi rồi, tụi mày ạ.

- Bút nhóm Mặt Trời Khuya sẽ được lên tivi à? – Thắng Hòa gãi gáy hỏi, thằng này suốt ngày chỉ

mơ mộng được chường mặt lên màn ảnh truyền hình.

- Tivi cái đầu mày! – Lãnh Nguyệt Hàn hừ mũi. – Tao đang nói chuyện khác.

Hòa ngơ ngác:

- Chuyện gì?

Thọ thò tay vào túi áo định móc thuốc lá (chắc nó nghĩ vừa phả khói mù mịt vừa nói thì lời nói sẽ nghiêm trang hơn, vì vậy dễ thuyết phục hơn) nhưng trong túi áo nó chẳng còn điều thuốc nào, Thọ đành bỏ tay xuống.

- Tao sẽ cho đăng chuyện *Chàng chặn ngựa của nhà vua* vào đặc san Mùa Hè tới đây. Và tụi mình sẽ mang đặc san qua các trường khác rao bán, không phát miễn phí nữa.

Sơn bĩu môi:

- Có ma mới mua!

Thọ trừng mắt nhìn Sơn, như muốn dùng tia nhìn đóng thẳng này dính luôn vào tường:

- Tao cứ tưởng cái trò ăn cắp hình của nhỏ Nguyệt nhét vào bóp là cái ngu cuối cùng của mày. Té ra cái ngu của mày có vẻ chưa chịu dừng lại!

Lời lẽ của Thọ làm Sơn nổi khùng. Nó hầm hầm vặc lại, chuyện chưa từng xảy ra trước đây:

- Mày mới ngu! Đặc san Mùa Xuân, hồi Tết mày cũng kêu tụi tao ôm qua các trường khác, đi rục cả giò, quảng cáo ê cả mồm, có bán được cuốn nào đâu. Cuối cùng phải phát phát không, mày quên rồi sao?

- Tao không quên. Nhưng đũa ngu thì quên đặc san Mùa Hè sắp tới có truyện của Mã Phú. Đó chính là chìa khóa của thắng lợi.

Thọ long mắt gầm gừ, giọng nói gần như rít qua khe răng, nhưng không phải vì vậy mà tôi lộ vẻ đồng tình với nó.

Tôi tin ở Mã Phú.

*

* *

Mã Phú ngày càng giống “chìa khóa của thắng lợi” khi ngay cả cô Hiền và cô Mười cũng đâm ra khoái truyện của nó, ngày nào cũng hỏi thăm Mã Phú là ai và nó đã viết thêm đoạn nào mới chưa.

Tôi nói chưa và hỏi đề thi học kỳ hai môn sinh vật cô soạn chưa cô.

Cô Hiền bảo chưa, và cô mỉm cười nói thêm là đề thi sắp tới không liên quan gì đến lá và rễ cây vì bài đó nằm trong chương trình học kỳ một.

Cô Hiền trêu tôi nhưng sắp đến ngày thì cô giấm giúi đề thi cho tôi, không quên dặn tôi kín miệng.

Tôi mừng quỳnh, vâng dạ rồi rít, sau đó lập tức chạy đi khoe với tụi thằng Hòa.

Các nàng thơ trong ban báo chí hôm trước leo lẻo “tụi này không cần”, còn mắng bọn tôi “ma giáo”, bữa nay thấy tụi thằng Hòa thậm thà thậm thụt ngồi chép đề thi, xúm lại tíu tít:

- Gì thế? Đề sinh vật hả?

- Làm gì có!

- Mấy chàng thi sĩ chối bai bãi, tay khum khum che kín tờ giấy nhưng các nàng quyết lòi ra cho bằng được:

- Cho coi với!

- Đồ tôi!

Bọn con gái là chúa siêng, tôi biết tụi nó chẳng cần xem trước đề thi, nhưng khi biết trên đời có cái đề thi đó, đứa nào cũng quyết coi cho bằng được. Biết đề trước, dẫu sao tụi nó tụng bài cũng đỡ mỗi miệng hơn, và quan trọng là có thể dồn tâm trí cho những môn học khác.

Nhà văn Mã Phú có vẻ không màng đến đề thi của cô Hiền. Thoạt đầu tôi tưởng nó khoái đóng vai người hùng, sau mới biết nó xấu hổ.

Khi tôi giúi đề thi sinh vật vào tay nó, nó đẩy ra làm tôi tức anh ách.

Tôi giở giọng xiên xỏ:

- Mày là anh, mày không muốn làm gương xấu cho hai em mày hả?

- Không phải vậy! – Lợi cười khò.

Tôi hừ mũi, vẫn chưa nguôi giận:

- Hay là mày thuộc bài vanh vách rồi, không cần trò “ma giáo” này?

- Tao không có thì giờ học bài.

Lợi buồn buồn đáp và đưa mắt nhìn đi chỗ khác. Thú nhận của nó làm tôi chưng hửng:

- Vậy sao mày chê đề thi sinh vật?

- Tao thấy... kỳ kỳ! – Lợi bối rối đáp, mặt nó ửng lên như có ai vừa thắp nến dưới da nó.

- Mày khờ quá! – Tôi lại nhét tờ giấy chép đề thi vào tay nó, ngoác miệng bóc phét. – Nếu không có mày, cô Hiền đâu có ưu ái tụi mình như vậy. Cô mê chuyện chàng chẵn ngựa của mày nên giúi cho cái đề này, ý bảo mày khỏi cần học bài, để thì giờ viết truyện cho cô đọc.

Tôi không biết Lợi có tin lời tôi không nhưng lần này nó không đẩy tay tôi ra nữa. Sợ nó suy nghĩ lung tung, tôi rón rén tránh xa đề tài thi cử:

- Này, trưa đi học về mày làm gì mà bảo là không có thì giờ học bài?

Không hiểu sao Lợi không đáp lời tôi, mặc dù tôi nghĩ là nó nghe rất rõ.

Tôi đá vào chân nó:

- Chắc hờ tí thì giờ nào là mày ngồi viết truyện hả?

Lợi ngo ngậy đầu và cúi nhìn tờ giấy trên tay, nhưng vẫn không hề nhếch môi. Trông nó như người thỉnh linh bị á khẩu.

Tôi chán quá, thay đổi câu hỏi:

- Nhà cậu mày ở đâu vậy?

*

**

Câu họ Lợi ở Liễu Trì, cách đường quốc lộ khoảng ba cây số, so với nhà thằng Hòa thì gần trường hơn nhưng hằng ngày Lợi cuốc bộ nên nó phải tốn nhiều thì giờ hơn để đến lớp. Nó bảo tôi thế, tuy nhiên hôm nào Lợi viết được đoạn truyện mới, bọn tôi ôm cặp lò dò tới cổng đã thấy nó ngồi sẵn ngoài hiên đợi Xí Muội, cứ như nhà cậu nó ở ngay cạnh trường.

Hôm đầu tiên vào lớp, trông Lợi có vẻ ủ rũ, gương mặt trơn bóng của nó se lại như đau thương. Sau một thời gian đánh bạn với tội tôi, lại bất ngờ trở thành văn sĩ được bạn bè ái mộ, Lợi tươi ra nhưng da dẻ lại sạm đi.

Tôi nhìn nó, thắc mắc:

- Chắc hôm nào mày cũng trốn ngủ trưa đi đang nắng phải không?

- ...

- Mày đi bắn chim, bắn ổi, bắn xoài trộm trong vườn nhà hàng xóm chứ gì?

Mặc tôi hỏi hết câu này đến câu khác, Lợi vẫn im thinh. Tôi thấy có lúc quai hàm nó nhúc nhích, nhưng rồi chờ hoài chẳng thấy nó ừ hử tiếng nào, làm như nó định trả lời tôi nhưng câu nói lại mắc kẹt đâu đó trong cổ.

Chỉ có tiếng trông vào lớp thay nó trả lời tôi và như chỉ đợi có vậy, nó bỏ tờ giấy trên tay vào túi áo và đi thẳng một mạch.

Tôi nhìn theo Lợi, nhìn mái tóc hoe vàng như mớ rơm khô trên đầu nó, bên khuâng nghĩ: thằng này là học trò sao bộ dạng nó ngó giống... chàng chăn ngựa vậy ta!

Chàng chăn ngựa của Lợi chắc đẹp trai hơn Lợi, vì ở những phần tiếp theo, tình cảm của công chúa dành cho chàng dường như mỗi lúc một sâu đậm.

“Công chúa hỏi chàng trai vào sáng hôm sau khi họ gặp lại nhau ở cuối cánh đồng cỏ, nơi chàng chăn ngựa vẫn hay dắt cô đi hái hoa bông tai cài lên tóc, sau đó thích thú ngắm lũ bướm thay nhau lượn quanh cô mãi cho đến lúc cô vẫy tay chào tạm biệt chàng trai để quay về lâu đài.

Cách cô công chúa hỏi như đêm hôm qua không có chuyện gì xảy ra khiến chàng trai thốt nhiên bối rối. Chàng vò một chiếc lá trên tay, trả lời mà không nhìn công chúa:

- Tôi ngủ rất ngon, thưa công chúa!

- Ngươi quay mặt lại đi! – Đột nhiên công chúa nói.

Cô nói với ngữ điệu bình thường, thậm chí dịu dàng nhưng vì cô là công chúa, chàng trai cảm thấy đó là một mệnh lệnh.

Chàng quay lại, ngượng ngập, nhưng rồi trái tim chàng đập rộn, lần này đan xen cả cảm giác hân hoan khi chàng thấy công chúa đang chìa ra trước mặt chàng một con hạc giấy.

- Ta tặng ngươi nè!

Chàng rút rờ đưa tay cầm lấy món quà bất ngờ và sung sướng mê mẩn nó bằng mắt, xúc động đến quên cả cảm ơn.

- Ngươi biết đây là chim gì không?

- Chim hạc, thưa công chúa!

- Đây là loài chim may mắn. – Công chúa mỉm cười. Khi nào ngươi có đủ một ngàn con chim này, ngươi có thể ước một điều ước.

Công chúa tất nhiên là một cô gái xinh đẹp (hình như mọi công chúa đều xinh đẹp). Khi cô cười mặt cô tỏa sáng như có một mặt trời vừa đậu xuống vai cô, vì vậy nếu như ánh mắt chàng chăn ngựa đọng mãi trên gương mặt yêu kiều của cô mặc dù chàng biết như thế là bất nhã thì cũng không nên trách chàng (công chúa chắc nghĩ khác: chàng sẽ thật là bất nhã nếu không chịu nhìn cô như vậy!).

- Một ngàn con? – Chàng lặp lại, thì thầm như mơ ngủ.

- Người đừng lo! – Công chúa nhìn chàng trai đang ngây ra trước mắt, giọng ấm áp. Mỗi ngày ta sẽ tặng người một con. Một ngàn ngày sau, người có thể ước bất cứ điều gì và điều đó sẽ trở thành sự thật.

Chàng trai chớp mắt, bồi hồi hỏi:

- Công chúa tự tay xếp con hạc này?

- Tất nhiên là tự tay xếp. Nếu muốn, mỗi ngày ta có thể gấp được một trăm con.

Công chúa vừa đáp vừa nghiêng đầu một cách duyên dáng khiến chàng trai càng không thể rời mắt khỏi cô. Chàng thấy trái tim mình rơi xuống chỗ nào đó và chàng buột miệng hỏi, bản thân và ngây ngô:

- Thế sao công chúa không...

Đang mấp máy môi, thấy gương mặt công chúa thoát xịu xuống, câu hỏi lập tức tuột khỏi miệng chàng.

- Người nghe này. Nếu mỗi ngày ta tặng người một trăm con hạc giấy, ta với người chỉ gặp nhau có mười ngày thôi.

Công chúa nói giọng hờn dỗi và khi cô nói tiếp thì đến lượt cô quay mặt đi.

- Người không thích gặp ta suốt ngàn ngày sao?

Bây giờ thì chàng chần chừ đã biết mình vụng về như thế nào. Chàng đứng trơ ra, biết mình có lỗi với công chúa nhưng vì quen sống cô độc chàng loay hoay mãi vẫn không chọn được từ ngữ nào thích hợp với tâm trạng của mình trong lúc này. Suốt một lúc lâu chàng cứ im lìm chôn chân trên cỏ, ngẩn ngơ nhìn đàn bướm sắc sỡ vờn quanh mái tóc mượt mà của công chúa, đến mức có cảm tưởng chàng đã đánh rơi tiếng nói ở chỗ nào đó trên đồng cỏ bao la.”

*

* *

Văn sĩ Mã Phú có cái lối kết thúc từng kỳ truyện ở những chỗ khiến người đọc tức điên.

Tôi hỏi nó thì nó bảo nó không cố tình chọc giận bạn bè, rằng nó viết đến khi nào buồn ngủ thì nó ngưng, chẳng để ý truyện đã kéo dài đến đâu.

Tôi khịt mũi:

- Sao mày không viết ban ngày? Viết ban ngày thì đâu có buồn ngủ?

Tôi nhìn mái tóc cháy nắng của nó, lặp lại câu hỏi hôm trước:

- Ban ngày mày mãi đi bắt chim, bắt ổi, bắt xoài trộm trong vườn nhà hàng xóm chứ gì?

- Đâu có!

Lợi đáp và nhe răng cười. Lợi ít khi cười nên nó cười mặt nó trông lạ hoắc lạ hươ.

Xí Muội chạy tới đúng vào lúc tôi định hoành hộc thẳng Lợi thêm vài câu:

- Truyện mới đâu, ông?

Vừa nói vừa chìa tay trước mặt Lợi, trông bộ tịch thì có vẻ như nó sẽ không rút tay lại cho đến chừng nào Lợi đưa truyện mới ra.

- Hôm nay không có. – Lợi bồi hồi đáp, nụ cười trên mặt nó như bị ai thỉnh linh đánh cắp.

- Tôi gia hạn cho ông thêm một ngày nữa. Sáng mai phải có cho tôi đó. – Xí Muội nói như ra lệnh.

- Tôi phải ôn bài nữa chi. Sắp thi rồi.

Giọng Lợi nghe như năn nỉ nhưng Xí Muội chẳng buồn động lòng:

- Tôi không biết. Ai bảo ông không dám nhận mình là Mã Phú. Tôi đóng vai Lê Lai cứu chúa, mấy hôm nay bị tội bạn nín rách cả áo đây nè.

Xí Muội thông tay xuống nhưng không vì vậy mà nó thôi ca cẩm:

- Tội nó còn bảo không viết kịp thì kể tội nó nghe khúc sau cũng được. Híc, tôi biết gì mà kể!

Tâm hồn nhà văn thường mỏng manh, dễ động lòng trắc ẩn. Nghe Xí Muội vì mình mà lâm vào hoàn cảnh khó xử, Lợi không viện lý do thi cử để từ chối nữa. Nó ngồi thừ ra, nhẩn nhó, trong khi con nhỏ Xí Muội tươi như hoa, biết rằng khi thằng Lợi mặt mày trông giống như khi ăn gừng có nghĩa là văn sĩ Mã Phú thật đã nhận lời với văn sĩ Mã Phú dỏm.

Khi Xí Muội than vãn với tôi và Lợi về nỗi đau khổ của người nổi tiếng vào buổi sáng hôm sau đó, nó không bao giờ ngờ (cả tôi và Lợi cũng thế) sự thể còn đi xa hơn nhiều so với những gì nó đã trải qua.

Bọn học trò nhiều đứa mê truyện của Mã Phú đến mức mượn cuốn sổ các-nê của bút nhóm Mặt Trời Khuya về, rồi sắm một cuốn tập để chép truyện *Chàng chăn ngựa của nhà vua* vào đó.

Tụi nó chép lại chỉ để buồn buồn lôi ra đọc, vì cuốn các-nê thì tụi nó không giữ lâu được.

Tụi nó đọc thì anh chị tụi nó cũng đọc, nếu đứa nào có cả anh lẫn chị.

Thị trấn quê tôi chưa mở cấp ba nên đứa nào học xong lớp chín đều phải khăn gói ra thành phố. Thành phố có bốn trường cấp ba – hai trường công lập và hai trường tư thục.

Tùy theo học lực và điều kiện kinh tế, bọn học trò thị trấn rải đều cả bốn trường và vì thành phố chỉ cách thị trấn có sáu mươi cây số nên đám “du học sinh” này cứ đến chiều thứ bảy lại đón xe đò về thăm nhà, những đứa nhà giàu thì chạy honda.

Những ông anh bà chị về nhà, tình cờ vớ phải cuốn tập chép truyện của thằng em (thường thường là của con em), thế là chúi mũi vào đọc, lúc đầu đọc vì tò mò, về sau đâm mê tít. Mê đến mức hỏi mượn cuốn tập đem ra thành phố (không cho mượn thì đánh cắp), bảo là cầm theo đọc cho đỡ nhớ nhà.

Dĩ nhiên câu chuyện về chàng chăn ngựa chẳng có tác dụng gì trong việc xoa dịu nỗi nhớ nhà, nhưng các ông anh bà chị lấu cá cứ bịa ra thế để đánh vào lòng trắc ẩn của lũ em khờ dại.

Kết quả: Cũng y như ở trường tôi, những cuốn tập kia được chuyền tay khắp các trường cấp ba trong thành phố và chẳng mấy chốc văn sĩ Mã Phú nổi tiếng như cồn.

*

* *

 ó là kết quả.

Còn sau đây là hậu quả: Ngôi nhà vắng vẻ, tĩnh mịch của con nhỏ Xí Muội ở tuốt trên miệt Vinh Huy xa xôi hẻo lánh bây giờ không một cuối tuần nào yên.

Tụi học trò cấp ba về thăm nhà sáng chủ nhật nào cũng lũ lượt kéo nhau lên Vinh Huy để xem mặt nhà văn Mã Phú (chủ yếu là bọn con trai). Tụi này ngưỡng mộ Mã Phú một phần, phần khác (quan

trọng hơn) là nghe đồn văn sĩ tuổi trẻ tài cao này là một cô gái xinh đẹp nghiêng thành đổ nước.

Nhìn xe cô ra vô nườm nượp, Xí Muội không biết mình nên cười hay nên khóc.

Em nó bàng hoàng:

- Chị tài ghê! Bây giờ em mới biết chị là tác giả truyện này!

Mẹ nó thất kinh:

- Con không lo học, viết vẽ thứ gì mà người ta kéo tới chạt nhà thế con?

Tất nhiên, người bất bình với hiện tượng này nhất là thi sĩ Hận Thế Nhân.

Nó từng tuyên bố nó không có tình cảm gì đặc biệt với Xí Muội, nhưng tới nhà Xí Muội chứng kiến cảnh bọn con trai cấp ba xúm xít quanh con nhỏ này, và sau những lời lẽ lịch sự ban đầu là những trêu ghẹo hay tán tỉnh ỡm ờ (như cuộc đời xưa nay vẫn lộn xộn như thế), đầu nó nóng ran như vùi trong bếp trấu.

Dĩ nhiên tôi rất thông cảm với tâm trạng của Sơn, tôi biết rõ nó đang nghĩ gì và trải qua cảm giác như thế nào vì tôi đã từng trải qua cảnh huống y hệt nó lúc bắt gặp đám con trai cấp ba ở nhà Thỏ Con hôm nọ.

Hoàn cảnh tôi và nó giống nhau đến mức phản ứng và những gì xảy ra sau đó cũng y như đúc ra từ một khuôn.

Không thèm ngồi nghe bọn con trai vớ vẩn tán những câu vớ vẩn, thằng Sơn kéo tôi, Hòa và Thọ ra ao cá sau hè ngồi chơi cho đỡ xốn mắt.

Một lát, Xí Muội chạy ra, nó hỏi y hệt Thỏ Con từng hỏi tôi:

- Sao mấy bạn ngồi đây?

Sơn cúi, cũng y hệt tôi hôm trước:

- Muốn đui tui này hả?

- Ờ...

- Ờ gì? – Sơn cay đắng – Hay bạn muốn tui này ở lại nghe mấy tay lẻo mép kia?

- Người ta có miệng người ta nói gì kệ người ta chứ! – Xí Muội chu miệng như thể minh họa cho câu nói. – Minh không nghe là được rồi!

- Không nghe mà ngồi vênh tai cả buổi!

- Lịch sự mà!

- Hừ, lịch sự! Thích nghe thì có!

Xí Muội có vẻ muốn tháo ngồi nổ trong đầu Sơn. Nó ngồi lì ở ngoài ao, bỏ mặc các độc giả trung thành và lẳng lơ đang nhón nháo tìm nó ở trong kia.

Thái độ căng thẳng và những mẩu đối thoại có gắn cốt mìn giữa thi sĩ Hận Thế Nhân và nàng thơ của nó về cơ bản giống như bản sao những gì đã xảy ra giữa tôi và Thỏ Con, cứ như thể bốn đứa tôi chỉ nghĩ bằng hai cái đầu và nói bằng hai cái miệng.

Chỉ khác tôi một chút là vừa nói tới đó, Sơn đã thô bạo cắt ngang cuộc đối thoại bằng cách kéo tay mấy đứa tôi, mặt đặng đặng sát khí:

- Về tui bay!

Bút danh của nó là Hận Thế Nhân mà!

Hôm sau đến lớp, Xí Muội chẳng thèm nhìn mặt Sơn khiến thi sĩ Hận Thế Nhân càng “hận thế nhân” hơn nữa.

Giờ ra chơi, Thọ chưa kịp rửa, Sơn đã băng băng kéo cả bọn ra quán cà phê.

Nó nóng tiết đến mức không đợi cà phê bung ra đã hầm hầm:

- Tụi mày thấy sao?

Cái cách Sơn bắt đầu buổi cà phê giống như bắt đầu một phiên tòa khiến bầu không khí lập tức căng như dây đàn.

Tất nhiên ba đứa tôi đều biết Sơn muốn nói về chuyện gì.

- Tao thấy có gì nghiêm trọng đâu! – Thọ mở đầu bằng giọng như thể nó chưa từng nhìn thấy gì trong buổi sáng chủ nhật vừa rồi.

Rõ ràng Thọ muốn tưới nước lạnh lên cái đầu đang phùng phùng của Sơn. Thi sĩ Lãnh Nguyệt Hàn không muốn thi sĩ Hận Thế Nhân đẩy cơn giận đi quá xa, rồi thỉnh thoảng phát nổ trong quán. Nhưng phản ứng của Sơn cho thấy cái mà Thọ tưởng là nước lạnh hóa ra là dầu hỏa.

Sơn giãy dụa trên ghế và khạc đạn ào ào như một khẩu đại liên đang phát khùng:

- Mày nghĩ sao vậy Thọ? Mày coi lại cái đầu mày đi! Chuyện to đùng vậy mà mày bảo không có gì nghiêm trọng?

Tôi đỡ lời Thọ:

- Tao cũng nghĩ như thằng Thọ...

Sơn quay phắt sang tôi:

- Tức là cái đầu của mày cũng có vấn đề?

Trong bọn, Sơn là đứa hiền lành nhất, lại ít mồm mép. Nhưng bữa nay có vẻ như cơn nóng giận đã chiếm lấy cái miệng nó và giành quyền phát ngôn. Nó nói câu nào câu nấy chua như giấm, đánh đá chẳng kém gì thằng Thọ.

Hòa từng ở bên cạnh tôi khi tôi đụng độ với đám học trò cấp ba tại nhà Thỏ Con, từng chứng kiến tôi vùng vằng bỏ về, nhưng nó cũng từng nhìn thấy tôi hối hận vì sự giận dữ vô cớ của mình.

Thằng Sơn chẳng có gì giống như vậy. Bữa nay Sơn làm Hòa phát hoảng. Thi sĩ Hận Thế Nhân vì một phút ghen tuông (ủa, có yêu đâu mà ghen?) mà tự biến mình thành một quả bom đi lạc, tự mình bấm nút tự mình nổ, miêng văng tùm lum, sát thương bạn bè không thương tiếc.

Hòa nhích ghế ra xa (như tránh miêng), cố lấy giọng ôn tồn:

- Xí Muội cũng như Thỏ Con, đâu có tình ý gì với mấy đứa kia...

Thấy thi sĩ Hận Thế Nhân nhìn bạn bè bằng cặp mắt đen ngòm như hai hòng súng, Hòa định làm thinh cho yên thân nhưng tôi và Thọ đã phát biểu, nó biết nó không thể ngậm miệng uống cà phê nên lên tiếng xoa dịu, vừa ngập ngừng nói vừa lăm lét nhìn Sơn.

Đúng như tôi lo lắng, những đứa hiền lành là những đứa cộc. Thằng Sơn hằng ngày hiền như Bụt, nhưng khi nó phát rồ nó chứng minh là bọn tôi hiểu sai bét về nó.

Nó quay sang thằng Hòa, nói như quát vào mặt thằng này:

- Sao mày biết nó không có tình ý?

Nó lia mắt một vòng quanh bàn, giọng ầm ức:

- Tụi mày toàn là bạn xấu! Không đứa nào đứng về phe tao, chỉ nhắm nhắm bênh vực kẻ phản bội...

- Tao thấy mày cầm miệng được rồi đó! – Thọ dường như đã tiêu hết gam kiên nhẫn cuối cùng, gầm gừ cắt ngang lời kết án của Hận Thế Nhân. – Mày nói thôi không chịu được!

Không để Sơn kịp phản đối, Thọ làm một tràng:

- Hôm trước mày khăng khăng mày không có tình cảm gì đặc biệt với Xí Muội, mày bảo mày chỉ coi nó là bạn bè bình thường. Mày còn trách tao gán ghép cho mày. Vậy mà bây giờ mày lên án Xí Muội phản bội! Phản bội cái mốc xì!

Y như bị đánh mạnh vào đầu, Sơn ngẩn ra. Nó lắp bắp:

- Nhưng dù sao...

Thọ hừ mũi:

- Không “trăng sao” gì hết á! Nếu nói phản bội thì mày mới là đứa phản bội! Mày quên vụ tám hình nhỏ Nguyệt rồi sao?

Thằng Sơn như con cá bị bủa lưới ở hai đầu. Mắc kẹt giữa những lập luận và chứng cứ của Thọ, nó ngúc ngoắc mãi mà không chui ra được.

Cuối cùng, như kẻ bị dồn vào chân tường, nó đổ liều:

- Gì thì gì, Xí Muội cũng không thể đóng vai Mã Phú mãi được! Chính tại chuyện này mà tụi kia mới ầm ầm kéo lên Vinh Huy.

Sơn thu nấp đám, cất cao giọng:

- Thằng Lợi phải đứng ra nói rõ nó là Mã Phú.

*

* *

Thi sĩ Hận Thế Nhân chỉ hung hăng thế thôi. Sau khi nghe thằng Thọ, cả tôi và Hòa, xúm vào phân tích lợi hại, nó bắt đầu bùi tai, lặng lẽ rút lại yêu sách của mình.

Lợi không nhận mình là Mã Phú, hẳn nó rất khổ tâm. Chỉ vì không muốn cậu nó biết nó học đòi văn chương thì phú trong khi thân phận nó là kẻ ăn nhờ ở đậu, Lợi đành phải từ chối vinh quang của một nhà văn nổi tiếng. Nếu nó nhận mình là Mã Phú, biết đâu tụi con gái trong thị trấn (và cả thành phố nữa) lũ lượt kéo đến tìm nó để bày tỏ lòng ngưỡng mộ (và tỏ tình nữa, biết đâu!)

Nhưng bắt nó làm Mã Phú trong lúc này, chẳng khác nào giết nó, bét ra cũng khiến nó bị cậu nó đuổi ra đường. Hôm trước, lúc thuyết phục nhỏ Xí Muội đóng vai văn sĩ Mã Phú, Thọ đã họp mặt ban báo để trình bày hoàn cảnh éo le của Lợi bằng giọng bùi ngùi và ủy mị như thể đọc điệu văn, chính thằng Sơn cũng có mặt trong cuộc họp và nếu tôi nhớ không lầm hình như lúc đó mắt nó cũng hoe hoe đỏ trước màn trình diễn sùi sùi của Thọ.

Vì vậy, bữa nay ba đứa tôi chẳng cần tốn nhiều nước bọt lắm để lay động trái tim Sơn.

Thi sĩ Hận Thế Nhân sau khi nghe lời hay lẽ phải của ba chàng thi sĩ còn lại đã nguôi bốt hận thù, cảm thấy mình quá may mắn so với cuộc đời của văn sĩ Mã Phú, thậm chí nó xúc động đến mức bắt

ngờ đòi trả tiền cà phê cho cả bọn, một chuyện mà lúc bình thường dù bị gì súng vô lưng cũng đừng hòng nó làm.

*
* *

Lời không biết tai họa suýt giáng trúng đầu mình, vẫn cặm cùi sáng tác để Lê Lai Xí Muội không bị bạn bè làm khó.

Tôi chẳng biết truyện chàng chăn ngựa của nó sẽ kéo dài đến đâu, nhưng có vẻ như đã tới lúc nàng công chúa không còn muốn coi chàng chăn ngựa là bạn bè bình thường như các nàng thơ vẫn đối xử với bọn thi sĩ chúng tôi.

Một hôm, nàng công chúa và chàng chăn ngựa gặp nhau bên giếng đá. Đó là cái giếng đá cũ xanh mướt rêu nằm giữa tàu ngựa và đồng cỏ, nơi chàng trai vẫn lấy nước cho bầy ngựa của mình vào mỗi buổi chiều.

“Công chúa soi bóng xuống mặt nước và thích thú nhìn ngắm khuôn mặt xinh đẹp của mình. Cô thấy cả bầu trời xanh thăm thẳm trong đáy giếng, cô còn nhìn thấy những đám mây trắng bông bênh trôi ngang. Có lúc cô mỉm cười với chùm hoa bông tai đính trên mái tóc đẹp của cô, rồi không kềm được sự tinh nghịch cô bứt một cọng cỏ thả xuống lòng giếng để thấy hình ảnh trước mắt nhoè đi, vỡ thành nhiều mảnh và lan ra theo từng vòng sóng để chốc sau lại nhập vào và sáng rõ trở lại như một phép màu.

- Ngươi lại đây mà xem này!

Công chúa gọi chàng chăn ngựa lúc này đang loay hoay cõ đàng tàu ngựa.

- Ngươi nhìn xuống giếng xem ta làm phép nhé!

Cô nói khi chàng trai bước lại gần, hai tay vẫn không ngừng phui vào quần để làm sạch cỏ bám trên tay.

Công chúa mở những ngón tay cho cọng cỏ rơi xuống khi chàng trai cúi nhìn vào lòng giếng, vui vẻ nói:

- Ngươi chờ một chút!

Mặt nước dập dềnh, lay động, bầu trời và mây và mặt người rung rinh, tan ra, gòn gợn, nhập nhòe, chập choạng rồi chậm chậm lắng dần.

- Ngươi thấy chưa?

Công chúa reo lên khi mặt nước trở lại phẳng phiu và trong lòng giếng yên bình đó, tất cả – trời xanh, mây trắng, chùm hoa đỏ và vàng trên suối tóc mướt đen lại bỗng chốc vẹn nguyên như được một bàn tay vô hình cắt dán, sắp xếp một cách hoàn hảo.

Chàng chăn ngựa chưa kịp trả lời, công chúa bỗng “o” lên một tiếng ngân dài. Đây là vì trong một thoáng cô chợt nhận ra kế bên gương mặt của cô là gương mặt tuấn tú của một chàng trai lạ. Dĩ nhiên cô biết đó là gương mặt của chàng chăn ngựa – bây giờ đã là bạn thân của cô, nhưng khi cô nhìn qua tấm gương lung linh dưới kia cô thấy chàng lạ hẳn như thể cô mới nhìn thấy chàng lần đầu. Cảm giác ngỡ ngợ bỗng chốc lấp đầy cô, cũng bởi vì lần đầu cô thấy hai người ở gần nhau đến vậy, hình ảnh mà cô tưởng tượng cô chỉ có thể bắt gặp trong những giấc mơ

nửa đêm về sáng.

Như một phản xạ tự nhiên, nàng công chúa bé bỏng ngoảnh mặt sang bên cạnh như muốn kiểm tra xem hình ảnh dưới kia có thật không và vì chàng chăn ngựa đứng quá gần cô nên đôi môi cô vô tình chạm vào má chàng trai... ”

Chàng chăn ngựa và nàng công chúa trong câu chuyện của văn sĩ Mã Phú càng xích lại gần nhau bao nhiêu thì bọn thi sĩ chúng tôi và các nàng thơ gặp lắm trục trặc bấy nhiêu.

Sau Thỏ Con, Xí Muội đến Cúc Tần.

Trước nay, các bậc phụ huynh đáng kính của tám đứa tôi vẫn nghe đồn (có khi nhìn thấy) bốn đứa con trai chở bốn đứa con gái đi diều ngoài đường nhưng khi được bọn tôi giải thích bọn tôi đi công việc cho nhà trường vì tất cả đều là thành viên của ban báo chí, các bậc phụ huynh chẳng có ý kiến gì, thậm chí còn có vẻ hãnh diện về trọng trách của bọn tôi.

Đôi lúc các ông bố phát hiện các ông quý tử lấy trộm chìa khóa honda chuồn đi chơi, bọn thi sĩ chúng tôi cũng nhờ lý do cao đẹp này mà thoát nạn.

Nhưng kể từ khi thi sĩ Trầm Mặc Tử và nàng Cúc Tần rủ nhau chơi trò Romeo và Juliet, đẽnh đoảng đẽ ba của Juliet phát hiện thì mọi chuyện không còn suôn sẻ với chàng Romeo nữa.

Một hôm, Cúc Tần gặp Thọ, méo xệch miệng:

- Ông gạch tên tôi khỏi ban báo chí đi!

Y như có một phát đạn sượt qua tai, thi sĩ Lãnh Nguyệt Hàn nhảy bắn lên, ú ớ:

- Ê, ê... không có giỡn chơi à! Có giận gì thằng Hòa thì...

- Chuyện này chẳng liên quan gì đến ai hết! – Cúc Tần thở dài và cụp mắt xuống – Đây là mệnh lệnh của ba tôi.

Nghe vậy, mặt Thọ lập tức chảy dài. Nó không hỏi lại, cũng không năn nỉ. Nó nhớ ngay đến chuyện hôm trước, biết “làm con không thể chống lại ba mẹ”, nhất là khi ba mẹ đó đã bắt quả tang đứa con đó từng chọn đồng rom sau hè vào lúc tối trời để “bàn chuyện làm báo” với một thằng con trai hết sức khả nghi.

Kể từ hôm đó, thi sĩ Trầm Mặc Tử đành xách xe không chạy theo bọn tôi.

Có lần tôi nhìn Hòa, thương tình đề nghị:

- Hay mày bỏ sung một đứa con gái khác vô ban báo chí cho thằng Hòa có bạn đi, Thọ!

- Đẹp! – Thọ gạt phất – Ban báo chí không phải là cái chợ!

Nó quay sang Hòa, vừa nói vừa nhe nanh như muốn cắn thẳng này:

- Nó muốn làm Romeo thì nó ráng chịu! Hừ!

Như chưa nguôi bực tức, Thọ quét mắt sang tôi và Sơn, ợ ra một tràng chửi rửa:

- Hai đứa mày cũng cùng một giuộc với thằng Hòa. Tao phải lo chuyện đại sự, có rồi hơi đâu mà suốt ngày đi thu xếp chuyện giận hờn của tụi mày.

Thọ càng nói càng cao giọng, lần này nó đấm tay lên ngực thay vì đấm lên mặt bàn như mọi lần:

- Tụi mày thấy tao với Hạt Dưa không! Có bao giờ xảy ra chuyện gì đâu! Đó là mối quan hệ mẫu mực giữa thi sĩ và nàng thơ! Êm thấm! Chan hòa! Thân thiện!

Ba câu cuối, cứ nói một câu Thọ đấm ngực một cái như nhạc công đệm trống cho ca sĩ. Êm thấm – bình! Chan hòa – bình! Thân thiện – bình!

Ba đưa tôi cũng có cảm giác đó là ba tiếng trống thật, nghe ù cả tai. Và chẳng đứa nào hó hé một tiếng. Chẳng phải tôi sợ gì Thọ. Đơn giản vì nó nói đúng quá! Quả thật, so với ba cặp còn lại, cặp Lãnh Nguyệt Hàn – Hạt Dưa chưa từng để xảy ra bất cứ một xích mích gì.

Đúng là mẩu mực!

*
**

Mẫu mực trong tình cảm chưa chắc đã là mẫu mực trong học tập.

Kết quả thi học kỳ hai, và tính chung cả năm, thằng Thọ xếp dưới tôi, Hòa, Sơn, chỉ trên mỗi thằng Lợi.

Tính cả ban báo chí, toàn bộ thi sĩ lẫn văn sĩ đều xếp dưới các nàng thơ, thế mới nhục!

Tôi đau nhất, vì năm lớp tám, lúc thằng Thọ chưa bày ra bút nhóm Mặt Trời Khuya và chưa làm trưởng ban báo chí nhà trường, tôi học khá hơn nhiều. Cuối năm lớp tám, tôi đứng hạng nhì, ngày bế giảng ôm phần thưởng đến xệ cả vai, phải nhờ thằng Sơn lấy xe đạp chở về.

Năm nay tôi tụt xuống hạng sáu. Thọ Con năm ngoái xếp hạng mười, năm nay đột ngột vọt lên hạng nhì, chiếm chỗ của tôi khiến tôi ảm ức vô kể. Tôi với nó là một cặp, cả năm dung dăng dung dẻ bên nhau, chia ngọt sẻ bùi bao nhiêu thứ, thế mà trong khi tôi cặm cụi lo làm thơ... cho nó thì nó cặm cù học bài làm bài để bây giờ nó trèo lên cao chót vót và co cẳng đạp tôi văng tuốt luốt xuống dưới.

Mẹ tôi chắc cũng nghĩ như tôi. Khi nghe tôi rụt rè thông báo thứ hạng, mẹ tôi lắc đầu và nhìn tôi bằng ánh mắt phiền muộn như nhìn một đứa con hư:

- Con suốt ngày cứ cặp kè với mấy đứa con gái, đầu óc đâu mà học hành hả con!

Ba tôi cụ thể:

- Tao mà thấy mày rớ vô chiếc honda của tao lần nữa, tao đánh mày què tay!

Tôi đứng hạng sáu, đã ừ ừ như thế, thằng Thọ xếp hạng mười lăm, tôi tưởng nó sàu đòi đến mức nhảy xuống sông Ly Ly làm bạn với Hà Bá, nào ngờ nó tỉnh queo. Tôi trêu nó:

- Mày là thi sĩ lừng danh Lãnh Nguyệt Hàn, lại là trưởng ban báo chí, vậy mà xếp hạng dưới Hạt Dưa cả chục bậc, mày không thấy xấu hổ với nó hả?

- Ngu! Việc gì xấu hổ! – Thọ nhún vai như một triết gia và khi mở miệng thì nó giống triết gia thật – Thi sĩ ra đời là để hy sinh cho các nàng thơ, nếu không thế Thượng Đế chẳng sinh ra thi sĩ làm gì. Đàn ông con trai chứ đâu phải mớ giẻ rách mà lúc nào cũng tranh hơn thua với bọn con gái!

Tôi cảm giác lập luận của Thọ có vẻ nguy hiểm nhưng tôi vẫn khoai khoái, ít ra là vì nếu có đứa nào trêu tôi (như tôi đang trêu Thọ) tôi có thể dùng lý lẽ của nó để đáp trả. Lòng nghĩ vậy, nhưng tôi vẫn chọc ngoáy nó, sung sướng khi thấy một đứa có hoàn cảnh khốn nạn giống mình:

- Tao nhớ năm ngoái lúc chưa cặp với Hạt Dưa thì mày đứng hạng tám, Hạt Dưa đứng hạng mười. Năm nay nó ngồi lên đầu mày rồi!

Tôi chọc tức, giọng hả hê. Nhưng Thọ chẳng tức. Nó nhếch môi:

- Lại ngu! Mày đừng bắt tao tin mày vừa lọt lòng mẹ đã ngu rồi đấy nhé!

Đột ngột, nó quát mắt:

- Mày là Cỗ Phong Sương mà cóc biết sứ mệnh của thi sĩ là gì! Chỉ toàn so bì những thứ vớ vẩn!

Thấy mặt tôi nghệt ra thay cho câu hỏi “Là gì?”, Thọ xung tay làm một tràng:

- Xuân Diệu định nghĩa “*Làm thi sĩ nghĩa là ru với gió/ Mơ theo trăng và vợ vẫn cùng mây*”.

Xuân Diệu cũng cóc thuộc bài, cũng dốt toán như tao. Rất có thể lúc học lớp chín, Xuân Diệu cũng xếp hạng mười lăm. Nhưng Xuân Diệu hãnh diện vì điều đó: “*Hãy biết rằng tôi lúc ở trường/ Rất tôi toán pháp, khá văn chương/ Chàng trai đi học nghe chim giảng/ Không thuộc bài đâu: ấy sự thường!*”.

Thọ đập tay lên lưng tôi, cười hề hề:

- Nếu hồi đi học Xuân Diệu không suốt ngày “*ru với gió, mơ theo trăng và vợ vẫn cùng mây*”, lớn lên ông chẳng thể trở thành nhà thơ xuất chúng được! Thi sĩ chỉ cần làm thơ hay, cóc cần học giỏi! Học dốt càng tốt! Mà thấy Xuân Diệu nói gì không? “*Không thuộc bài đâu: ấy sự thường!*”.

Nó cao hứng:

- Bị đuổi học càng tốt nữa!

Thọ càng nói càng chường tai, nhất là khoản bị đuổi học. Nhưng tôi không đủ lý lẽ để bắt bẻ nó, chỉ ngây ngô hỏi lại:

- Thiệt không đó mà, chuyện bị đuổi học ấy?

Thọ chẳng thèm trả lời tôi. Nó hỏi lại:

- Mà biết Đinh Hùng không?

- Biết! “*Ta yêu em, mê từng ngón bàn chân...*”

Thọ nhún vai:

- Đó là bài *Kỳ nữ*. Đinh Hùng còn bài khác, hay hơn. Bài *Khi mới lớn*.

Không đợi tôi đề nghị, nó lim dim mắt, ngân nga:

- “*Ta ném bút dẫm lên sấu một buổi/ Xa vở bài, mở rộng sách ham mê/ Đã từng phen trèo công bả trường về/ Xếp đạo đức dưới bàn chân ngạo mạn*”.

Rồi nó nhe răng bình luận, trông nó khoái trá như thể cầu cho tác giả “*Mê hồn ca*” bị đuổi học quách cho rồi:

- Học hành kiểu đó, Đinh Hùng không bị tống cổ ra khỏi trường là tao đi đầu xuống đất!

Tôi nhìn Thọ, không một đứa học bài không bao giờ thuộc như nó lại có thể thuộc thơ nhiều đến thế. Lại toàn thơ hay. Tôi thích thơ Đinh Hùng hơn thơ Xuân Diệu. Có lẽ lúc đó tôi chưa biết yêu. Tôi mới lớn, khoái mộng giang hồ, vì vậy thích chất phóng khoáng, ngang tàng của tác giả “*Mê hồn ca*”, “*Đường vào tình sử*”.

“*Xếp đạo đức dưới bàn chân ngạo mạn*”, câu thơ ngông cuồng của Đinh Hùng đã bỏ bùa đứa con trai mới lớn. Tôi bắt chước Thọ, nhắm tịt mắt, nhắm lại câu thơ trong đầu. Tôi cũng muốn “*nhiều phen trèo công bả trường về*” lắm, nhưng tôi còn có gia đình. Tôi còn ba mẹ. Tôi không sợ mẹ tôi quở trách. Chỉ sợ mẹ tôi buồn.

- Mẹ tao mới rầy tao về chuyện tụt hạng đó! – Tôi ngập ngừng nói.

Thọ nhìn tôi khinh khỉnh:

- Thằng Hòa động tí là kêu ba, mà động tí là kêu mẹ. Thế mà cũng đòi làm thi sĩ!

Tôi ngượng ngập:

- Nhưng...

- Không “*nhưng*” gì cả! – Thọ cắt ngang lời tôi – Chỉ có tội mà mới có ba mẹ, còn Đinh Hùng

mồ côi chắc? Ông cũng có ba có mẹ, nhưng ông có chí hướng của mình. Nhà thơ lớn phải biết vượt lên tình cảm “nhi nữ thường tình”! Thọ “xỏ nho”, tôi đã hoảng. Nó còn ngoác miệng đọc thơ để mình họa làm tôi hoang mang quá đỗi:

- “Đời đời mới từ ngày ta dấy loạn/ Sớm như chiều hư thực bóng hoa hương/ Ta ra đi tìm lớp học thiên đường/ Và khi đó thì mẹ yêu ngồi khóc...”

Tôi liếm môi:

- Cũng Đinh Hùng hả mày?

- Còn ai nữa! – Thọ gật gù, cảm khái – Đinh Hùng cũng thương mẹ, cũng biết “dấy loạn” sẽ khiến “mẹ yêu ngồi khóc”, nhưng chí làm trai mà...

Tôi không biết nó vừa nói vừa theo dõi tôi qua khoeo mắt. Thấy tôi đực ra như ngỗng, chắc nó khoái lắm.

Nó vỗ vai tôi trước khi bỏ đi:

- Đừng bắn khoăn chuyện thứ hạng nữa nhé! Nếu quan tâm đến tiêu tiết, mày sẽ không bao giờ hoàn thành đại nghiệp được đâu!

Thi sĩ Lãnh Nguyệt Hàn có tài rót mật vào tai người khác. Nó đi cả buổi rồi mà câu nói của nó vẫn còn làm tôi ngẩn ngơ, chệnh choáng.

Một lúc lâu, phải lúc lắc đầu cả chục cái để đầu óc thôi mụ mị, tôi mới nhận ra nó bỏ thì giờ đọc hết bài thơ này đến bài thơ khác cho tôi nghe chẳng qua là để thanh minh cho chuyện học dốt của nó.

*

* *

Đây giờ thì không chỉ Xí Muội, cô Hiền, cô Mười và lũ bạn trong trường mà ngay cả thi sĩ Lãnh Nguyệt Hàn cũng sốt ruột trước câu chuyện về chàng chăn ngựa của Lợi.

Những ngày gần đây, lúc nào tôi cũng thấy Thọ nhăn nhó:

- Thằng Lợi này! Chẳng biết nó định kéo lê câu chuyện của nó đến chừng nào!

Hòa tặc lưỡi:

- Tao thì tao muốn câu chuyện của nó không bao giờ kết thúc! Truyện hay, càng dài đọc càng thích!

Sơn xuýt xoa:

- Nó pê-đê mà sao nó viết chuyện tình thơ mộng quá hả tui mày?

Thọ hừ giọng:

- Tui mày chả có đầu óc gì hết! Hay thì hay nhưng nó phải kết thúc để tao in vô đặc san Mùa Hè chứ! Ngồi chờ nó có khi công việc hỏng bét!

Nghe Thọ nhắc chuyện làm báo, ba đưa tôi giật mình ngó nhau. Hai tuần nay, ban báo chí bọn tôi quả là tất bật vô cùng. Các nàng thơ lo việc đi mua mực, mua giấy ram và giấy stancil. Thọ phụ trách duyệt bài kiêm họa sĩ trình bày và vẽ minh họa (dĩ nhiên sau đó thầy Chinh dạy văn và thầy hiệu trưởng coi lại lần nữa). Thằng Sơn và tôi đảm nhiệm khâu đánh máy, Hòa lãnh phần quay ronéo.

Cúc Tàn đã ra khỏi ban báo chí nhưng vẫn tích cực tham gia, chẳng hạn khi tôi và Sơn ngồi đánh máy chữ trong phòng giáo vụ thì nó ngồi một bên đọc bản thảo cho hai đứa tôi gõ. Chỉ đi lảng xãng

ngoài đường với bọn tôi như trước đây thì nó không dám.

Riêng thằng Lợi, cũng là một thành viên trong ban báo chí nhưng chẳng bao giờ thấy nó đụng tay vào bất cứ chuyện gì. Cứ trông tan học vang lên là nó ôm cặp lủi suýt. Kêu làm gì nó cũng bảo tao bận lắm, cứ như thể nó chẳng dính dáng gì đến chuyện báo biếc.

Thọ ức lắm, nhưng chỉ biết thở dài:

- Mặc xác nó! Cứ để nó ngồi nhà viết truyện. Tụi mình chỉ cần nó đóng góp vậy thôi!

Nhưng lần này sự đóng góp của Lợi có phần bê trễ khiến Thọ lo sốt vó. Bọn tôi giục Lợi, lần nào nó cũng nói tao sắp kết thúc rồi, tao sắp kết thúc rồi nhưng rốt cuộc chẳng thấy nó đưa đoạn kết.

Thơ, văn, truyện vui, các mẩu chuyện về danh nhân địa phương, những bài lưu bút hay của học sinh các lớp, kể cả truyện *Chàng chăn ngựa của nhà vua* những ngày vừa qua bọn tôi đã đánh máy gần hết và đã in được phân nửa. Chỉ còn chờ phần kết truyện của văn sĩ Mã Phú.

Nhưng Lợi cứ lì ra như đất.

*

**

Rốt cuộc, tôi và thằng Sơn quyết định mò tới nhà Lợi, quyết ép nó ngồi viết đoạn kết tại chỗ để hai đứa tôi cầm về. Tôi và Sơn đã bàn với nhau rồi. Gặp mặt Lợi là tuyên bố ngay “Mày viết không xong, tụi tao dứt khoát không về!”.

Hôm đó là chủ nhật. Thọ, Hòa và Hạt Dưa đi thành phố từ sáng sớm để đặt in bìa đặc san vì thị trấn tôi ở không có nhà in. Thành phố cũng chỉ có một nhà in duy nhất – nhà in Lam Sơn. Lam Sơn là nhà in nhỏ, chỉ in typô, nhưng đối với bọn tôi hồi đó bìa in hai màu xanh đỏ đã sung sướng lắm rồi.

Thực ra, ngay từ đầu tôi và Sơn không định đi kiếm thằng Lợi.

Thọ và Hòa téch đi thành phố, ăn sáng xong tôi không biết làm gì nên chạy tới nhà Sơn rủ nó đi uống cà phê.

Chỉ định ngồi quán chơi một lát rồi về, nào ngờ uống cà phê xong Sơn nằng nặc rủ tôi lên nhà Xí Muội.

- Tao không có xe. – Tôi chép miệng rầu rĩ – Năm nay tao tụt bốn hạng, ba tao cầm tao đựng vô chiếc honda.

- Mày yên tâm. – Sơn vui vẻ – Để tao lấy chiếc 67 của ba tao chở mày đi.

Thực lòng tôi không muốn đi với thằng Sơn lên nhà Xí Muội. Hôm nay chủ nhật, tôi biết thế nào nhà Xí Muội cũng lúc nhúc đám “du học sinh” thành phố về nghỉ cuối tuần. Hôm trước thằng Sơn tuy đã hứa hẹn đủ thứ với bọn tôi nhưng tôi không tin khi nhìn thấy đám con trai cấp ba bu quanh Xí Muội tán nhăng tán cuội nó có thể giữ được bình tĩnh.

- Thôi, lên nhà nó xa lắm – Tôi tìm có thoái thác – Tao với mày đi đánh bi-a đi.

Sơn sầm mặt:

- Mày không đi, tao đi một mình.

- Vậy tao đi với mày.

Biết không cản được nó, tôi đành xuôi theo. Có tôi bên cạnh, nhờ nó lên con diên còn có người can gián. Để “thằng cộc tính” này đi một mình, tôi chẳng yên tâm chút nào.

Tôi chỉ phòng ca, không ngờ Sơn lên cơn thật.

Khách của Xí Muội mấy chủ nhật trước chỉ là tụi con trai thị trấn ra thành phố trọ học. Đến chủ nhật này, thêm một đám “độc giả mới” kéo về. Mặt mày bọn này lạ hoắc lạ hươ, nhưng trông cách ăn mặc diêm dúa, kiêu cạo, tụi tôi biết ngay bọn nó là “dân thành phố”, chắc là bạn học cùng lớp cùng trường với đám “du học sinh” của thị trấn tôi.

So với đám con trai thị trấn, bọn này trông bảnh bao hơn (thể thằng Sơn mới bực), cách bày tỏ lòng ái mộ với văn sĩ Xí Muội văn hoa hơn và cuối cùng cách tán tỉnh cũng táo tợn hơn.

Bọn nó coi tôi và thằng Sơn như đồ cóc nhái, chẳng cần biết hai đứa tôi là ai, có quan hệ gì với Xí Muội, cứ bô bô cười nói, thản nhiên chòng ghẹo, còn nhả nhổ rủa Xí Muội hề này vô thành phố đi cắm trại chung với bọn nó.

Thi sĩ Hận Thế Nhân ngồi cạnh cô tình hắt xì hơi ầm ầm nhưng bọn này vẫn tỉnh bơ, đã vậy con nhỏ Xí Muội từ ngày giận thằng Sơn chẳng buồn quan tâm đến thái độ của thằng này nữa, cứ nói cười đùa đay với bọn con trai một cách vui vẻ khiến thằng Sơn như bị liệng đá tới hai lần.

Cuối cùng, nhìn không nổi Sơn hằm hằm kéo tôi ra sau hè, hằm hằm co chân đá xẹp lép cái lồng gà cạnh chái bếp, gầm gừ:

- Mày kiếm cho tao cái hộp quẹt.
- Chi vậy? – Tôi thắc mắc – Định hút thuốc cho đỡ buồn hả?
- Không! – Sơn nghiêng răng ken két – Tao đốt nhà con Xí Muội!
- Giỡn chơi mày! – Tôi giật nảy – Mày muốn đi tù hả?
- Đi tù cũng được! Tao muốn đốt trụi cả thế giới!

Tôi nhớ đến bút danh Hận Thế Nhân của nó, mặt lộ vẻ lo lắng:

- Đừng có điên! Mày thích nhỏ Nguyệt chứ đâu có thích Xí Muội!
- Tụi nó mò tới Vĩnh Huy hoài, chắc chắn sẽ có đứa quay sang tán tỉnh nhỏ Nguyệt! – Sơn nói bằng giọng chắc như đinh đóng cột, như thể nếu điều đó không xảy ra nó sẵn sàng đâm đầu xuống sông Ly Ly.

Cũng may, từ lúc vào nhà đến giờ tụi tôi không thấy nhỏ Nguyệt đâu mặc dù bây giờ tụi tôi đã biết chủ nhật nào nó cũng về Vĩnh Huy chơi với mẹ và chị. Con nhỏ này hay mắc cỡ trước người lạ, chắc nó trốn biệt trong buồng. Nếu bắt gặp nhỏ Nguyệt ngồi cười cười nói nói với đám độc giả của Xí Muội, chẳng biết thằng Sơn sẽ làm những trò gì.

Hận Thế Nhân khi đã điên lên, trò khùng khùng gì nó cũng dám làm. Tất nhiên là trừ trò... đốt nhà.

Sở dĩ tôi nói như vậy vì lúc đi về, như để xả giận thằng Sơn rú ga lượn vòng vèo trên con đường viền quanh chân đồi khiến tôi suýt văng khỏi yên xe, phải vòng tay ôm chặt lấy nó.

Ngay lúc đó tay tôi chạm phải vật gì cộm cộm nơi túi áo nó:

- Mày bỏ gì trong túi vậy?
- Hột quẹt.
- Vậy sao khi này còn kêu tao đi kiếm?

Sơn cười khì khì:

- Túc lên thì nói vậy thôi! Tao đâu có ngu mà đi đốt nhà người ta!

Sơn không chờ tôi về nhà.

Nó băng qua nhà thương, sân vận động, chạy ngang qua tiệm thuốc bắc Xuân Lan Đường, ngang qua nhà tôi, chạy ngang qua cổng chợ.

Tôi chẳng nói gì, tưởng nó chờ tôi về nhà nó chơi. Đến khi tới trước cổng nhà nó, Sơn vẫn rồ ga vọt đi luôn thì tôi không làm thỉnh được nữa:

- Mày chờ tao đi đâu đây?

- Xuống Liễu Trì.

- Chi vậy? – Tôi ngạc nhiên, nhưng rồi sức nhớ ra – Mày định xuống nhà thằng Lợi hả?

- Ủ.

- Xuống kêu nó nộp đoạn kết truyện chàng chẵn ngựa hả?

- Không! – Sơn hừ mũi – Tao xuống kêu nó nhận nó là Mã Phú!

- Đẹp đi! – Tôi xằng giọng – Hôm trước cả bọn đã thống nhất ý kiến rồi, mày không được chơi trò phá đám!

Sơn lái xe bằng một tay, tay kia vung lên:

- Tao không muốn tuần nào Xí Muội cũng bị quấy rầy. Cứ như thế này, sớm muộn gì nó cũng bị mẹ nó cho ăn đòn.

Lý do của Sơn nghe thật cao cả. Tôi không biết nó có nói thật lòng không nhưng tôi không nghĩ ra cách nào để phản bác.

- Thôi, được rồi! – Tôi thở ra – Chuyện đó hôm nào họp ban báo chí rồi tính.

Sơn bướng bỉnh.

- Muốn tính ngay bây giờ.

- Vậy thì mày đi một mình đi! – Tôi nổi quạu – Mày thả tao xuống đây, tao đi bộ về.

- Mày nhất quyết không đi phải không?

- Không!

- Đi kiếm thằng Lợi kêu nó nộp truyện cũng không đi hả?

Tôi thui vô lung Sơn:

- Nếu vậy thì đi!

Cả ban báo chí không đứa nào biết nhà cậu thằng Lợi. Tôi chỉ biết nhà cậu nó ở Liễu Trì nhưng chưa tới bao giờ. Lợi cũng chẳng hề rủ bạn về nhà chơi. Sinh hoạt của nó nói chung là hoàn toàn tách biệt với bọn tôi. Nhưng tôi chẳng trách nó. Phận ăn nhờ ở đậu, lại mới dọn về, nó không thể xem nhà cậu nó như nhà của ba mẹ nó được.

Liễu Trì nhà cửa thưa thớt. Đi qua mấy khoảnh ruộng mới thấy một ngôi nhà. Thôn này ở vùng trũng nên ao đầm rải rác. Hai đứa tôi vừa đi vừa hỏi thăm đường, quanh co một hồi đã dừng xe trước cổng một ngôi nhà gạch cũ kỹ có mấy cây cau cao vút trước ngõ. Bên phải nhà là con mương chạy dọc theo rặng tre gai. Bên trái, tiếp giáp với căn nhà gạch là một chái bếp bằng tranh. Kế chái bếp là giếng nước nằm cạnh mấy bụi chuối um tùm.

Sơn dừng trước ngõ, tắt máy nhưng vẫn ngồi trên xe, quay lại nhìn tôi:

- Chắc nhà này?

- Ồ.

Sơn lại nhìn vào trong sân, nghiêng ngó, vẫn chẳng thấy một bóng người thấp thoáng.

- Lợi ơi, Lợi!

Sơn ngoác miệng kêu lớn làm tôi giật mình. Tôi chưa kịp đưa tay bịt miệng nó, nó đã rống to hơn khi này:

- Lợi ơi, mày có nhà không vậy?

Giọng thảng Sơn lồng lộng đến nỗi tôi có cảm tưởng cả làng đều nghe thấy nhưng trong căn nhà gạch chẳng có động tĩnh gì.

- Về thôi!— Chắc cả nhà nó đi vắng hết rồi.

Trong khi Sơn loay hoay quay đầu xe, tôi nhác thấy một đứa con gái trạc tuổi bọn tôi đang xách giỏ từ ngoài con đường đất đi vào.

Con nhỏ đó nhìn bọn tôi bằng cái nhìn thăm dò, tất nhiên hai đứa tôi cũng giương mắt ra nhìn lại nó. Hai bên tò mò nhìn nhau nhưng chẳng bên nào mở miệng.

Tôi nhận ra con nhỏ này trông quen quen, hình như tôi từng gặp nó ở đâu rồi.

Sơn chắc cũng ngờ ngợ như tôi nên sau một thoáng ngập ngừng, nó nặn ra một nụ cười nịnh nọt:

- Bạn... bạn ở đây à?

- Tôi không ở đây thì ở đâu!

Thái độ cầu cạnh của Sơn chẳng làm con nhỏ xúc động mảy may. Nó trả lời bằng giọng chua như giấm rồi xách giỏ đi thẳng một mạch vô trong sân.

Thằng Sơn bắt giắc đờ ra, nụ cười trên mặt nó rơi đi đâu mất.

Tôi thở hắt ra:

- Về quách! Đụng thú dữ rồi!

- Về sao được!— Sơn hừ mũi— Con nhỏ này chắc là chị em họ của thằng Lợi. Nhà nó đây mà!

Nói xong, nó quay nhìn theo con nhỏ lúc này đã về gần tới cửa, gân cổ hét lớn:


- Thằng Lợi có nhà không, bạn gì đó ơi?

Câu hỏi của Sơn rơi tõm vào im lặng.

Hai đứa tôi chưa kịp chớp mắt, con nhỏ đã biến mất sau cánh cửa.

*

* *

 gần gũi một lát, Sơn quay xe, đạp máy, chở tôi về.

Nhà này chắc là nhà cậu thằng Lợi nhưng nó không có nhà, tụi tôi cũng chẳng cố vào làm gì.

Sơn vừa lái xe tránh mấy gốc cây cụt ven đường vừa cảm râm:

- Bữa nay xui quá mày!

- Ồ.

- Lên ngõ trên thì gặp đám bạn con Xí Muội, xuống ngõ dưới thì gặp con nhỏ hắc ám này...

Tự nhiên Sơn bỏ dở câu nói, mắt nhìn chăm chăm về bên tay trái. Chiếc 67 giảm ga, chạy rì rì.

- Gì thế? – Tôi ngạc nhiên,

- Mà nhìn coi. Ai như thằng Lợi.

Tôi nhìn theo ánh mắt của nó, thấy cách con đường đất vãi thừa ruộng có một cái gì giống như cái ao, mặt nước lấp loáng trong nắng trưa. Một chiếc xe đẩy gỉ sét nằm tênh hênh trên bờ, chất đầy bùn đất. Đang nhô lên hụp xuống trên mặt ao là một mái tóc vàng như rơm khô.

Mái tóc đó quá quen thuộc với hai đứa tôi.

- Lợi!

Tôi bắc tay lên miệng làm loa, kêu lớn.

Đúng như sự chờ đợi của bọn tôi, Lợi ngược mắt nhìn về phía phát ra tiếng kêu vì nó quả thật là thằng Lợi. Dường như nó có vẻ sững sốt. Nhận ra hai đứa tôi, nó cứ chôn chân ngâm mình dưới ao, chẳng nói tiếng nào, cũng chẳng tỏ ra vui mừng.

- Mà đang làm gì đó? – Tôi toét miệng cười – Tụi tao đi kiếm mào quá trời!

- Tụi mào kiếm tao chi vậy? – Lần này thì Lợi mở miệng đáp, tiếng nói bị nhòe đi trong gió.

- Mào lên đây đi! – Sơn vẫy tay.

Lợi quay đầu một vòng như sợ có ai nhìn thấy, rồi lắc đầu:

- Tao chưa xong việc.

Tôi thúc tay vô lưng Sơn

- Nó không lên thì tụi mình xuống.

Sơn dựng xe sát vệ cỏ, rồi hai đứa tôi men theo bờ thửa lần tới chỗ Lợi.

Tôi cúi nhìn chiếc xe đẩy chất đầy bùn, khịt mũi:

- Mà moi bùn làm gì vậy?

- Trát vách.

Lợi đáp gọn lỏn, lại thụp người xuống moi bùn, chỉ thò mỗi cái đầu trên mặt nước.

- Thôi, mào đừng moi nữa! – Sơn chép miệng – Nghỉ tay nói chuyện chút đi!

Nó liếc chiếc xe đẩy nằm sát mép ao:

- Xe mào cũng đầy rồi. Chất thêm nữa, mào đầy không nổi đâu!

Lợi không ừ hử tiếng nào nhưng sau khi bê hai cục bùn to nhào người đắp lên xe, nó không hụp người xuống nước nữa. Nó đứng yên dưới ao, giương mắt nhìn hai đứa tôi như muốn nói tao nghỉ tay rồi đó tụi mào muốn nói gì nói đi.

Tôi e hèm:

- Mà viết xong phần kết truyện *Chàng chăn ngựa của nhà vua* chưa?

- Chưa.

Trên đường đi, tôi và Sơn đã bàn với nhau kỳ này quyết bắt thằng Lợi phải thòi cái phần kết ra, nó chưa viết thì hai đứa kè hai bên bắt nó ngồi viết tại chỗ. Nhưng bây giờ bắt gặp nó trong tình cảnh này, biện pháp “bánh mì kẹp thịt” của bọn tôi phá sản hoàn toàn. Hơn nữa, về mặt tình cảm, tôi cũng chẳng nở lòng nào gây sức ép thẳng thừng với Lợi khi nó đang ngâm mình dưới ao, bùn đất lem nhem đầy đầu chẳng khác nào một tay thợ cấy.

Tôi nhìn vạt ruộng xa xa, nói băng quơ:

- Sáng nay thằng Thọ và thằng Hòa đi thành phố in bìa đặc san. Nội dung tụi tao cũng in ronéo gần hết rồi...

Tôi chẳng nhắc gì đến Lợi, nhưng giọng nói lẫn về mặt của tôi còn trắng trợn hơn cả kẻ đi đòi nợ.

- Mai tao đưa. – Lợi nói ngay, làm như nó không muốn nhúc nhích đầu khi nghe tôi ca cẩm, cũng có thể nó muốn qua phút chuyện này cho rồi để nó tiếp tục moi bùn cho cậu nó.

Sơn cười hề hề:

- Nói phải giữ lời nha mày!

Lợi không nói gì, có vẻ như nó coi chuyện này đã giải quyết xong rồi, lại nhúc nhích chuẩn bị khom mình xuống ao moi bùn tiếp.

Tôi dùng câu hỏi chặn nó lại:

- Ngày nào mày cũng đi moi bùn à?

- Đâu có. – Lợi thẳng lưng lên – Tao mới đẩy xe bùn hai bữa nay.

Tôi nhìn mái tóc vàng hoe trên đầu nó, bỗng nhớ câu nói của nó hôm trước “Tao không có thì giờ học bài”, lòng chợt băng khuâng:

- Thế những ngày khác về nhà mày làm gì?

- Cậu tao kêu tao làm gì tao làm nấy.


Lợi ngập ngừng đáp, trông nó có vẻ không muốn nhắc đề tài này.

Sơn ngồi thụp xuống, đập đập tay lên cỏ:

- Làm gì mày đứng hoài dưới nước vậy? Leo lên bờ ngồi nói chuyện đi!

*

* *

 Lợi thẳng Lợi leo lên bờ ngồi xếp chân đầu vào đó rồi, Sơn mới dang hắng lấy giọng:

- Khi nãy tụi tao ghé nhà cậu mày.

Lợi có vẻ biến sắc khi nghe Sơn thông báo. Tôi thấy cặp mắt nó đưa qua đưa lại như hai ngôi sao chuẩn bị đổi ngôi, và khi nó hỏi tôi thấy rằng trên nó căng vào môi dưới, hoàn toàn không tự chủ:

- Làm sao tụi mày biết nhà cậu tao?

Sơn bấu môi:

- Thôn Liễu Trì của mày nhỏ như cái lỗ mũi, dò hỏi một chút là ra ngay.

- Thế tụi mày có gặp cậu tao không? – Lợi lại hỏi, tôi có cảm giác nó đang lo lắng và điều đó làm tôi rất ngạc nhiên. Tụi tôi đi tìm nó vì công việc của nhà trường chứ tụi tôi đâu có đi chơi. Lúc đó thực sự tôi rất muốn chui vào đầu nó và đánh lên một que diêm xem nó đang nghĩ gì.

- Không! – Sơn gãi cằm – Tụi tao chỉ gặp nhỏ em họ của mày.

- Nó bảo tao ở ngoài này hả? – Mặt Lợi tiếp tục lộ vẻ xao xuyến.

- Nó chả bảo gì cả. Tao hỏi mày có nhà không, nó cóc thềm trả lời, ngoáy đít đi luôn.

Sơn có vẻ vẫn còn ám ức về thái độ của con nhỏ khi nãy, nó nói về nhỏ em họ của Lợi bằng cái giọng như thể đang nói về một con cóc.

- Ờ.

Lợi “ờ” một tiếng ngượng ngất, và đưa mắt nhìn ra xa như muốn bằng thái độ đó ngăn tụi tôi tiếp tục nói về đề tài này.

Nhưng Lợi càng muốn ngăn tụi tôi càng thấy có quá chừng thứ để hỏi.

- Tao thấy con nhỏ đó quen quen, mày... – Tôi vừa nói vừa đập tay lên vai Lợi cho nó quay lại.

Lợi quay lại nhưng không nhìn đứa nào trong hai đứa tôi. Nó cúi gằm như thể rà xem sau khi chôn người hàng buổi trong bùn nó có bị rụng mất ngón chân nào không, và ở tư thế rất bất tiện để trò chuyện đó, nó ấp úng giải thích:

- Nó học lớp tám trường mình.

- Hèn gì! – Tôi reo lên, nhưng rồi tôi khựng ngay lại – Ủa, học lớp tám, em mày phải biết tao và thằng Sơn chứ. Sao lúc này nó nói chuyện với tụi tao như nói chuyện với kẻ thù vậy?

Cứ như thể tôi vừa bắt Lợi uống một vốc thuốc ký ninh. Mặt nó cau lại, và mặc dù nó mới mười sáu tuổi lúc này tôi thấy những vết hằn chạy dài trên trán nó.

Nó nhìn tôi, mấp máy môi nhưng không có âm thanh nào phát ra.

Tôi tính gân cổ “Mày nói lớn lên coi!” nhưng rồi cuối cùng tôi kềm lại sự nóng nảy khi phát hiện đôi mắt Lợi đột nhiên lạnh đi dù cả bọn đang ngồi giữa trưa nắng gắt.

Lợi có vẻ không muốn trả lời thắc mắc của tôi, nhưng thấy tôi nhìn như xoáy vào mặt nó, Lợi biết thừa dù tôi không mở miệng giục nhưng cái nhìn đầy chờ đợi đó cho biết tôi sẽ ngồi trên bờ ao này đến tối nếu nó chưa tiết lộ tại sao nhỏ em họ của nó đối xử với tôi và thằng Sơn như vậy.

- Ờ... chắc vì tụi mày là... bạn tao. – Lâu thật lâu, Lợi mới mở miệng, giọng ngắt quãng vì gió và vì nó có vẻ vô cùng bối rối khi thú nhận như vậy.

- Mày nói gì? – Sơn chồm người tới trước như bị ai xô, miệng há hốc.

Tôi cũng chưng hửng:

- Vì tụi tao là bạn mày? Mày có nói lộn không vậy?

Trong khi Lợi đang trù trù, có lẽ không phải để tìm câu trả lời mà tìm dũng khí để thốt ra câu trả lời đó, thì Sơn buột miệng “à” lên một tiếng:

- Tao hiểu rồi! Con nhỏ đó nó ghét mày nên ghét lây cả bạn mày phải không?

Lợi không nói phải hay không nhưng cái cách nó lúng túng đưa bàn tay đầy bùn sinh lên gãi đầu có giá trị gấp chục lần lời thừa nhận.

- Mày làm gì mà nó ghét mày dữ vậy?

Tôi dè dặt hỏi, giọng cố tỏ ra dịu dàng để không chạm đến nỗi khổ tâm của nó.

Lợi nuốt nước bọt:

- Tao có làm gì đâu.

- Hay tại mày ghét nó trước? – Tôi vẫn nhìn chằm chằm vào mặt Lợi, dò hỏi bằng cả miệng lẫn mắt.

- Làm gì có! Tụi mày cũng biết rồi, phận tao là phận ở nhờ... – Lợi cười khổ, nó đã bỏ tay khỏi mái tóc nhưng tay này lại nắm chặt tay kia, cử chỉ khiến tôi tin là nó vẫn chưa trấn tĩnh khi hai đứa tôi cứ xoay quanh câu chuyện em gái nó.

Sơn khịt khịt mũi:

- Hay tại cậu mày đem mày về nuôi nên nó ghét mày?

- Tao không biết.

Lợi ừ ừ đáp, có vẻ như nó đang loay hoay trong mớ câu hỏi mà tụi tôi nhồi vô đầu nó.

Không muốn làm thằng Lợi khó xử hơn nữa, tôi ngược nhìn mặt trời đang treo ngay đỉnh đầu, phải quần đứng dậy:

- Tụi tao về đây.

Trước khi men theo bờ thửa để ra đường, tự nhiên tôi buột miệng – như ông cụ non:

- Dù sao mày và nó cũng là anh em họ mà. Ông bà mình nói rồi. Một giọt máu đào hơn ao nước lã.

*

* *

Bữa đó, trên đường về tôi và thằng Sơn buồn thiu buồn thiu.

Chẳng đứa nào ngờ văn sĩ Mã Phú lừng danh khi về nhà lại vất vả đến vậy. Khi nãy nếu xe đẩy của Lợi chưa đầy, hai đứa tôi không ngần ngại gì mà không cởi áo nhảy xuống ao moi bùn phụ với nó.

Bây giờ tôi mới biết tại sao Lợi không thể cà nhổng suốt ngày như bọn tôi. Hôm nào cũng vậy, hể trống tan trường vừa vang lên là nó ôm cặp lủi mất. Hóa ra có bao nhiêu công việc nặng nhọc đang đợi nó ở nhà.

So với nó, bọn tôi giống như những ông hoàng con, rảnh lúc nào là đi chơi rùng chơi suôi. Chơi chán lại tụ tập cà phê cà pháo, chả bao giờ phải mó tay vào việc nhà.

Đã mấy lần tôi tính mở miệng nói với Sơn về thằng Lợi, rằng *thằng Lợi khổ quá mày há*, rằng *tôi nó ghê mày há*, đại loại những câu như vậy, nhưng cuối cùng tôi cố nén những lời thương cảm đó lại vì càng nói thì càng giống như tôi đang trở mắt nhìn vào số phận của thằng Lợi mà như vậy thì thiệt là xót ruột.

Thằng Sơn chắc cũng đang ở trong tâm trạng giống như tôi nên nó cũng chẳng hó hé tiếng nào từ lúc rời khỏi Liễu Trì. Hai đứa làm như hôm nay chẳng đứa nào nhìn thấy gì, nhưng éo le một nỗi khi tụi tôi càng làm ra vẻ không nghĩ gì đến thằng Lợi thì chính là lúc tụi tôi chỉ toàn nghĩ về nó.

Trưa đó, hai đứa chia tay trong ngượng ngập, cố không nhìn vào mắt nhau dù đứa nào cũng gân cổ lấy hơi rống thật to “Gặp lại nhé” như thể tụi tôi vừa trải qua một ngày chủ nhật tuyệt diệu nhất trong đời.

Tôi và Sơn chỉ có thể đánh lừa nhau (dù đứa nào cũng biết đứa này đang lừa đứa kia và cố nhiên lừa cả chính mình) nhưng không thể lừa được thi sĩ Lãnh Nguyệt Hàn.

Buổi tối, lúc Thọ triệu tập bút nhóm Mặt Trời Khuya trong quán cà phê quen thuộc để nghe nó thuật lại chuyện đi in bìa đặc san, ngay từ đầu nó đã nhận ra vẻ mặt không vui của tôi và Sơn.

Sau khi huênh hoang sùi bọt mép về công việc, nó nheo mắt nhìn hai đứa tôi, nhún vai:

- Hai đứa mày bữa nay ăn trúng thứ chi vậy hả?

Tôi nói, sau một thoáng ngập ngừng:

- Hồi sáng tụi tao xuống nhà thằng Lợi...

- A! – Tiết lộ của tôi khiến Thọ gần như nhồm lên khỏi chỗ ngồi, cảm giác có một cây kim vừa chích vô mông nó – Tụi mày gặp nó không? Tụi mày xuống nhà nó chi vậy?

- Gặp. – Tôi gãi cổ – Tụi tao giục nó đưa phần kết của câu chuyện.

- Nó bảo sao? – Thọ hỏi, vẻ nôn nóng, nó chồm cả người lên mặt bàn, suýt nữa làm đổ cả ly cà phê trước mặt.

- Nó bảo mai nó đưa.

Thọ ngả người ra lưng ghế, thở phào:

- Hay quá! Tao cứ sợ nó dùng dằng!

Thọ vừa thở hơi ra đã hít hơi vô. Nó lại thẳng lưng lên, cắm mắt vào mặt tôi:

- Ủa, như vậy tụi mày phải tươi mặt lên mới phải chứ?

Lần này Sơn lên tiếng đáp thay tôi, giọng nó buồn xo và khi nói thì nó cúi đầu xuống như thể nó đang nói chuyện với hai bàn chân của nó:

- Phận mò côi khổ lắm tụi mày ạ. Thăng Lợi không sung sướng như tụi mình đâu!

*

**

Câu chuyện của hai đứa tôi khiến Thọ và Hòa ngẩn ngơ. Như có một sự khắc khoải chạy quanh các gương mặt, bốn đứa tự nhiên thừ ra như thể cả bốn đều là Trầm Mặc Tử và không khí tự nhiên lặng phất đến mức có thể nghe thấy cả tiếng ruồi bay.

Ngay cả thời gian dường như cũng dừng lại, chỉ đến khi Thọ cất giọng mới có cảm giác nó bắt đầu trôi tiếp:

- Chậc! Bậy quá!

Như mọi khi, tụi tôi im lặng chờ thi sĩ Lãnh Nguyệt Hàn tự giải thích cái sự bậy của mình.

- Trước nay tao vẫn không ưa thằng Mã Phú. – Thọ tặc lưỡi, cảm xúc ăn năn trào khỏi đôi môi vẫn quen mắng chửi của nó khiến tôi bất giác cảm thấy chạnh lòng.

Hòa gật gù, nó (cả tôi và Sơn nữa) hiểu ngay Thọ muốn nói gì:

- Ủ, tao cũng tưởng nó xa cách với anh em.

Thọ đưa hai tay lên trời, cao giọng, ai trông thấy chắc tưởng nó đang tôn vinh một danh nhân:

- Mã Phú đúng là “viên ngọc quý”!

Tôi liếm môi:

- Vậy nó không pê-đê hả mày?

- Pê-đê sao được!

Thọ quắc mắt gầm gừ như thể tôi vừa nói một điều gì hết sức bậy bạ, quên phắt rằng chính nó là đứa gán cho thằng Lợi hai chữ này. Nó hùng hồn, bắt đầu ra dáng một luật sư:

- Một viên ngọc quý thì không bao giờ pê-đê, hiểu chưa? Nó chỉ không có thì giờ đàn đúm như tụi mình thôi, hiểu chưa?

Sơn khép miệng, cảm khái:

- Hơn nữa, chắc nó mặc cảm...

Không khí đột nhiên chùng xuống sau câu nói của Sơn. Bút danh Hận Thế Nhân của nó lúc này lại có vẻ phù hợp với thằng Lợi hơn bao giờ hết và ý nghĩ đó khiến bọn tôi lập tức bị nỗi buồn nhấn chìm. Cà phê để trước mặt nhưng chẳng đứa nào buồn cầm lên.

Thọ cúi nhìn đăm đăm chiếc ly trước mặt, dáng nặng nề trông như không phải nó đang cúi nhìn mà đầu nó đang đổ gục ra phía trước.

Nhưng rồi Thọ ngẩng phắt lên. Nó cự quậy người, cổ xóc lại bản thân và khi nó mở miệng tôi

biết ngay nó đang cố kéo câu chuyện ra xa đề tài ảm đạm này:

- À, con nhỏ đó là đứa nào vậy?

Tôi ngơ ngác mất một lúc mới biết thi sĩ Lãnh Nguyệt Hàn đang nói về ai:

- Con nhỏ em họ thằng Lợi hả?

- Ồ. Tụi mày có đứa nào biết nó không?

Ba chàng thi sĩ còn lại nghệt mặt nhìn nhau và trừ hai đứa chắc chắn mù tịt về đám con gái lớp tám là tôi và Sơn, thằng Hòa có vẻ cũng ú ớ nốt.

Bọn tôi đi học, xưa nay chỉ để ý tụi bạn cùng lớp hoặc các học sinh lớp lớn, chẳng đào đâu ra thì giờ để quan tâm đến lũ học trò lớp dưới. Đám em út lóc chóc đó (bọn tôi luôn coi là lũ nhóc hỉ mũi chưa sạch) không có bất cứ cơ hội cón con nào để lọt vào tâm trí của bọn tôi.

Tôi nhớ có lần tôi đến chơi nhà chú tôi, bị nhỏ em họ hỏi bài. Lúc đó đang ngồi học chung với nó là một con nhỏ xinh ời là xinh, má nó mỗi khi cười lộ ra hai núm đồng tiền duyên dáng. Con nhỏ này có vẻ ngưỡng mộ tôi ghê gớm khi tôi thao thao bầy cho tụi nó phép giải hình học quỹ tích. Suốt buổi, nó nhìn vào tập thì ít, lom lom dòm tôi thì nhiều.

Hôm sau nhỏ em họ nói với tôi, về hết sức bí mật “Bạn em thích anh lắm đó!”, tôi chỉ nói “Vậy hả?”, lòng chẳng thấy xúc động tí ti nào. Thấy tôi chẳng thương nó cây kẹo nào, thái độ lại hờ hững phát ghét, nhỏ em họ liền hùng hồn quảng cáo “Nhỏ đó là hoa khôi lớp em đó”. Nhỏ em nói, tôi tin ngay. Cũng như tôi tin con nhỏ đó thậm chí xứng đáng là hoa khôi toàn trường. Nhưng dù vậy trong mắt tôi, hoa khôi có xinh đẹp cỡ nào cũng chỉ là đứa ranh con. Sau này khi trở thành thi sĩ Cỏ Phong Sương, và tương lai sẽ trở thành thi hào Đinh Hùng, Nguyễn Bính, bọn nhãi nhép đó tôi càng không để vào mắt.

Hận Thế Nhân và Trầm Mặc Tử chắc cũng vậy. Thi sĩ Lãnh Nguyệt Hàn hỏi cả buổi rồi mà chẳng đứa nào lên tiếng.

Cuối cùng Thọ nhún vai, tịt trả lời:

- Chắc chẳng đứa nào biết.

Sơn vót vát, nghe giọng thì có vẻ nó cảm thấy có lỗi khi không biết chút gì về em họ thằng Lợi:

- Con nhỏ đó sống ở ngay thị trấn may ra tụi tao còn biết. Đàng này nó ở tuốt dưới Liễu Trì.

*

* *

Sáng hôm sau, y hẹn, Lợi đem đoạn kết truyện *Chàng chăn ngựa của nhà vua* lên lớp.

- Truyện này chỉ kết thúc tạm thời thôi. – Lợi nói khi chĩa xấp giấy ra trước mặt Xí Muội.

Thọ giằng lấy xấp giấy trước khi con nhỏ này kịp cầm:

- Việc chép vào cuốn các-nê từ từ cũng được, Xí Muội. Đưa thằng Sơn đánh máy trước cho kịp in.

Thọ quay sang vỗ vai Lợi, miệng cười toe:

- Truyện của mày coi như kết thúc “phần 1”. Mày cứ viết tiếp đi, tao sẽ quảng cáo trên đặc san Mùa Hè “Mời các bạn đón đọc ‘phần 2’ trên đặc san Mùa Thu, phần sau bảo đảm hấp dẫn gấp mười lần phần trước”!

Trước lời tán tụng của Thọ, mặt Lợi ửng lên như có nắng chiếu vào. Đang lâng lâng với viễn ảnh truyện của mình được trường ban báo chí ưu ái, văn sĩ Mã Phú quên bồng sang năm cả bọn lên cấp ba, không còn học trường này nữa, dĩ nhiên cái đặc san Mùa Thu do thằng Thọ đang ba hoa kia chắc chắn chỉ có trong mơ.

Đâu phải thầy hiệu trưởng nào cũng yêu văn chương như thầy hiệu trưởng trường tôi. Đó là chưa kể một tương lai u ám sẵn sàng trút xuống đầu bọn tôi bất cứ lúc nào: bút nhóm Mặt Trời Khuya ra thành phố sẽ không được học chung trường và nếu tình cảnh tan đàn xẻ nghé đó xảy ra chắc chắn ý tưởng làm đặc san sẽ tan như bong bóng xà phòng và truyện chàng chăn ngựa của thi sĩ Mã Phú sẽ suốt đời chìm trong bóng tối.

Nhưng đó chỉ là ý nghĩ sau này khi tôi đã đủ tỉnh táo để nhớ ra bọn tôi đang học năm cuối cấp ở trường trung học thị trấn, còn ngay lúc đó tôi vẫn hào hứng toét miệng ra cười với tụi bạn như những kẻ vô tư nhất trên đời.

Dĩ nhiên trong buổi sáng hạnh phúc đó, không đứa nào trong bọn tôi nhắc đến những gì tôi và Sơn đã trông thấy và kể lại, cũng không hỏi xem nhỏ em họ của Lợi là ai và tại sao nó không ưa thằng anh họ của nó là đứa mà tụi tôi cảm thấy rất đáng để ưa.

Bọn tôi làm lơ trước mặt Lợi nhưng khi tiếng trống ra chơi vang lên, cả bọn ủa nhau ra hành lang, xúm xít rọi mắt về phía hành lang đối diện.

Trường tôi có hai lớp tám, tôi và Sơn chẳng biết nhỏ em họ thằng Lợi học lớp nào. Tôi bỏ nhỏ vào tai Sơn:

- Mày canh lớp tám 1, tao canh lớp tám 2.

Hai đứa tôi chong mắt một hồi, Sơn bật kêu:

- Nó kia!

Tôi nhìn theo tay chỉ của Sơn, thấy một con nhỏ quen quen đi lẩn trong đám học trò đang chen nhau ra cửa. Hôm nay con nhỏ đó mặc áo dài trắng nhưng tôi vẫn nhận ra nó chính là đứa con gái tôi gặp trước cổng nhà cậu thằng Lợi hôm chủ nhật, đặc biệt qua cách đánh vai kiêu kỳ của nó mỗi khi bước đi.

- Đúng là nó rồi. – Tôi quay sang Thọ và Hòa, gật đầu xác nhận.

Thọ xuýt xoa:

- Con nhỏ xinh ghê hả tụi mày.

Lúc gặp con nhỏ này ở Liễu Trì, tôi chẳng để ý đến nhan sắc của nó (lúc đó tâm trí tôi chỉ nghĩ đến thằng Lợi). Bây giờ nghe Thọ trầm trồ, tôi mới nhận ra em họ thằng Lợi không những khá xinh, mà còn trông hay hay, ngộ ngộ. Nó khác hẳn tụi bạn chung quanh qua mái tóc cắt ngắn và dáng đi mạnh mẽ nhưng vẫn không đánh mất vẻ yếu kiêu thực nữ. Nhớ lại lúc nó đốp chát với thằng Sơn khiến thằng này méo xệch miệng, tôi không khỏi cười thầm trong bụng.

Sơn dường như cũng đang nghĩ đến cuộc chạm trán ê chề đó nên tôi nghe nó thở hắt ra và qua cách nói của nó có vẻ nó đang ngầm phản đối nhận xét của Thọ:

- Con nhỏ dữ dằn lắm đó!

- Dữ dằn thì đâu có mâu thuẫn gì với xinh đẹp! – Thọ nhún vai, triết lý.

Hòa nhanh nhẩu phụ họa:

- Thiếu gì đứa hiền lành mà xấu hoắc!

Hòa không chỉ vào hùa với Thọ. Nó còn đi xa hơn bằng cách tặc lưỡi hít hà:

- Tao muốn làm em rể thằng Mã Phú quá hà.

- Được thôi.

Một giọng chua lè như phát ra từ một hũ giấm vang lên ngay sau lưng khiến cả bọn giật mình ngoảnh phắt lại và đưa nào đưa nấy giật mình thêm cái nữa khi nhận ra hũ giấm di động đó có tên là Cúc Tần.

*

* *

Thằng Hòa vẫn khẳng định (như ba đứa còn lại luôn khẳng định như thế về những mối quan hệ của mình) rằng giữa nó và Cúc Tần không có gì đặc biệt, rằng Romeo và Juliet hôm trước ngồi trong đồng rơm tối thui chỉ để nói những chuyện băng quơ nhưng khi phát hiện Juliet tiến sát sau lưng mình không biết từ lúc nào và dĩ nhiên là đã nghe rõ mồn một cái ao ước rất bá láp của nó, mặt Romeo thoát xanh thoát đỏ như một tấm bảng quảng cáo điện tử và có vẻ như vẫn không biết nên chọn màu nào mới thực là phù hợp với tâm trạng rối bời của mình nên mặt nó cứ tiếp tục nhảy từ xanh qua đỏ và ngược lại, hoài hoài như thế.

Tôi thấy rõ thằng Hòa há họng thật to nhưng không có tiếng nói nào phát ra, giống như nó đang diễn xuất trong một sô diễn trên tivi (ước mong cháy bỏng của thằng này là được lên tivi một lần trong đời!) thì âm thanh đột ngột bị hỏng.

Trong tình thế ngặt nghèo đó, thủ lĩnh Lãnh Nguyệt Hàn đành phải lên tiếng cứu vãn tình thế, nhất là đôi mắt con nhỏ Cúc Tần lúc này lóe lên như hai họng súng sẵn sàng nhắm đạn:

- Thằng Hòa nói đùa thôi!

- Đùa? – Cúc tần vẫn đặng đặng sát khí, giọng đanh gọn như tiếng nổ.

- Ờ... ờ... đùa... – Hòa đáp ứng, âm thanh rời rạc nghe như không phải nó nói mà nó đang nấc lên từng từ.

Ánh mắt sắc như dao của Cúc Tần cứa qua cứa lại trên mặt bốn đứa tôi rất bỏng. Nó vẫn mím chặt môi, không nói tiếng nào, chỉ dò xét bằng mắt thôi nhưng như thế lại khiến bọn tôi nhột nhạt kinh khủng.

- Đùa thật mà. – Tôi cười giả lả – Tụi này đang nói về nhỏ em họ của thằng Lợi.

- Em họ của Mã Phú? – Cúc Tần thoáng ngạc nhiên.

- Ờ, con nhỏ đó học lớp tám trường mình. Lớp đàn em! Con nít mà!

Tôi cố nhân tình nhân mạng ba chữ “con nít mà” nhằm đánh tan sự nghi ngờ trong đầu Cúc Tần (sau này tôi mới biết em họ thằng Lợi học lớp tám nhưng bằng tuổi với tôi và thằng Hòa). Quả nhiên, giọng Cúc Tần chùng xuống và ánh mắt lửa trong đáy mắt có phần dịu đi:

- Em họ Mã Phú là con nhỏ nào đâu?

Như để tăng công, Hòa là người đầu tiên chỉ tay về phía em họ thằng Lợi, miệng láu táu:

- Nó kia kìa!

Cúc Tần nhìn theo tay chỉ của Hòa, căng mắt một lát rồi bất thần kêu lên:

- Con Duyên!

Có cả đồng cái miệng ồ lên sau tiếng kêu của Cúc Tần, mắt dựng lên, làm như thể một đứa con gái biết một đứa con gái khác học cùng trường là điều không thể nào xảy ra.

- Biết. Nó ở Liễu Trì, hay ghé nhà chơi với em gái tôi.

- Ở Liễu Trì thì đúng rồi. – Sơn reo lên, mặt nó nở ra như một bông hoa, quên bằng Duyên từng làm bề mặt nó như thế nào – Nó là em họ thằng Lợi đó.

- Chuyện đó thì tôi không biết.

Đang nói, Cúc Tần thỉnh thoảng lại nghiêm mặt lại:

- Nhưng mấy ông làm gì mà “nghiên cứu” nhỏ Duyên kỹ thế?

Cúc Tần hỏi “mấy ông” nhưng lại quay mặt về phía thằng Hòa, như muốn chính miệng thằng này trả lời.

- Có gì đâu! – Hoà gãi đầu – Chẳng qua tụi tôi nghe thằng Lợi than thở nhỏ em họ rất ghét nó nên muốn coi mặt mũi con nhỏ này thế nào thôi.

- Nhỏ Duyên ghét Mã Phú? – Tới lượt Cúc Tần tròn xoe mắt – Không thể nào!

Thọ nhún vai, giọng giễu cợt:

- Nhưng theo lời ca cẩm của thằng Lợi thì chuyện đó lại “rất có thể nào”!

- Sao lại như thế được! – Cúc Tần cau mày – Nhỏ Duyên rất mê truyện *Chàng chẵn ngựa của nhà vua*. Nó sắm riêng một cuốn tập chỉ để chép truyện này...

Như chợt nhớ ra điều gì, Cúc Tần khựng lại một thoáng rồi thở hắt ra:

- Ồ nhỉ! Nhỏ Duyên vẫn tưởng Mã Phú là Xí Muội.

Dĩ nhiên khi đám con gái đều biết chuyện này, Xí Muội được cử đi tiếp xúc với nhỏ Duyên, với mục đích cụ thể là lân la hỏi chuyện và tìm hiểu xem có đúng là nhỏ Duyên không ưa ông anh họ bất hạnh của nó hay không và nếu quả đúng vậy thì dò hỏi thêm tại làm sao mà nó ghét thằng Lợi ghê thế.

Nhỏ Duyên rất ái mộ văn sĩ Mã Phú nên tụi tôi tin rằng nếu Xí Muội dò hỏi khéo léo thế nào độc giả cũng sẵn lòng thổ lộ tâm tư với thần tượng.

Sau khi giao nhiệm vụ cho Xí Muội, cả bọn coi như có thể kê cao gối ngủ yên.

Chỉ có thằng Thọ là băn khoăn:

- Mày và thằng Sơn nói thế nào ấy chứ! – Thọ sờ cằm, giọng tư lự – Chẳng lẽ bữa nào tan học về thằng Lợi cũng ề cổ làm hết việc nặng nhọc này đến việc cực khổ khác?

- Chính mắt tụi tao trông thấy nó đẩy xe đi moi bùn mà! – Sơn cao giọng, trông nó có vẻ bất bình khi thấy thi sĩ Lãnh Nguyệt Hàn không tin mình.

- Chuyện đó thì tao tin! – Thọ gật gù – Nhưng nó lấy bùn trát vách cũng chỉ lấy một, hai ngày thôi. Những ngày khác, tao nghĩ nó cũng đi chơi hoặc ngồi ôn tập như tụi mình.

Tôi chép miệng:

- Nó bảo với tao nó không có thì giờ học bài.

Khi tôi nói vậy, Thọ làm thinh. Nhưng khoảng ba giờ chiều, nó rủ tôi, Hoà và Sơn xuống Liễu Trì. Thọ Chỉ nói ngắn gọn:

- Tới nhà nó xem nó đang làm gì?

Lần này, tôi và thằng Sơn đã biết nhà cậu thằng Lợi nên bốn đứa hai chiếc xe cứ phi thẳng một lèo.

Tới nơi, tụi tôi không đứng ngoài ngõ kêu réo om sòm như hôm trước. Thọ và Sơn dựng xe cạnh

mấy gốc cau trước ngõ, sau đó bốn đứa lục tục kéo nhau vào nhà.

Bọn tôi chưa vào tới hàng hiên đã thấy một người đàn ông trong nhà đi ra, tay cầm liềm, vẻ như chuẩn bị đi cắt cỏ.

- Chào cậu ạ. – Thọ lễ phép cúi đầu, chắc nó đoán đây là cậu thằng Lợi.

Người đàn ông có vẻ bất ngờ trước sự xuất hiện của bọn tôi. Ông hỏi, có lẽ ông không biết tụi tôi là bạn thằng Lợi hay bạn con Duyên:

- Các cháu tìm ai?

- Dạ, tụi cháu tìm bạn Lợi ạ. – Vẫn Thọ trả lời – Lợi có nhà không, cậu?

- Nó đi chơi rồi.

Người đàn ông vừa nói vừa đi thẳng ra ngõ, không buồn hỏi bọn tôi tìm thằng Lợi làm gì. Trông mặt thì không rõ ông đang bận hay là ông không thích bọn tôi mò

Hoà và Thọ đưa mắt nhìn vào trong nhà, nghiêng ngó một lúc. Nhà vắng ngắt, mợ thằng Lợi và nhỏ Duyên cũng chẳng thấy đâu.

Đột nhiên Thọ chỉ tay vào hàng rào kế con mương, reo lên:

- Hoa bông tai kia, tụi mày.

Tôi ngơ ngác nhìn những chùm hoa nâu đỏ và vàng mọc chen giữa bụi tre gai, thoát đầu không hiểu những chùm hoa đó có gì hay ho mà thi sĩ Lãnh Nguyệt Hàn reo lên phấn khích như thế, nhưng khi sực nhớ đến câu chuyện chàng chăn ngựa của Mã Phú, đến lượt tôi reo lên:

- Thì ra nó tả chùm hoa này!

Sau tôi, đến thằng Hòa:

- Tụi mày nhìn kỹ xem! Mọc kế bụi chuối chỗ giếng nước là cây hoa móng tay chứ gì nữa!

- Cả cái giếng này nữa! – Sơn hào hứng bổ sung – Cái giếng mà công chúa soi mặt trong truyện chính là cái giếng này rồi!

Trên đường về, bốn chàng thi sĩ thi nhau bàn tán về chàng văn sĩ, về những chi tiết mà chàng văn sĩ bê từ nhà cậu của văn sĩ đưa vào trong truyện. Những chi tiết đó ở ngoài thì thấy tầm thường nhưng dưới ngòi bút của Mã Phú bỗng trở lên lung linh và thơ mộng như có phép màu.

Thọ xuýt xoa:

- Thằng Lợi này tài hoa lãng mạn ghê!

Sơn chép miệng, cảm khái:

- Nó sống có vẻ tình cảm mà sao cậu nó và con nhỏ em họ nó trông lạnh lùng quá, tụi mày!

Câu hỏi của Sơn khiến câu chuyện lâm vào ngõ cụt bởi chẳng đứa nào biết được câu trả lời và vì không giải đáp được thắc mắc đó nên cả bọn thấy lòng đột nhiên nặng nề như đổ đầy chì.

Không đứa nào nói gì một lúc lâu cho đến khi Thọ cất tiếng hỏi vu vơ:

- Thằng Lợi đi đâu giờ này nhỉ?

- Lạ thật đấy! – Hoà thở ra – Nó mới dọn về đây, ngoài tụi mình ra nó đâu đã quen ai.

Tôi hăng giọng:

- Hơn nữa ở Liễu Trì có chỗ nào đâu mà đi chơi.

- Một quán cà phê cũng không có... Quán ăn lại càng...

Sơn vừa nói vừa đảo mắt nhìn các ao đầm và các cánh đồng nằm im lìm buồn tẻ hai bên con đường đất. Xét theo ngữ điệu thì rõ ràng Sơn chưa nói hết câu nhưng rồi chẳng đứa nào nghe thấy một

âm thanh nào nữa, cứ như thể có ai thình lình giật tiếng nói khỏi đôi môi nó.

- Gì vậy mày? – Tôi ngồi sau lưng Thọ, đăm đăm nhìn về mặt đăm đăm của Sơn, ngạc nhiên hỏi.

- Dừng xe lại đi! Ai như thằng Lợi!

Sơn giật mình, nói như ra lệnh, và nó là người tuân lệnh nó trước tiên vì nó là một trong hai đứa đang cầm lái.

- Thằng Lợi đâu?

Thọ ngoảnh nhìn Sơn nhíu mày hỏi, sau khi đã thắng xe, chống chân xuống đất.

Tôi cũng chẳng hề thấy bóng dáng thằng Lợi dù cố căng mắt nhìn theo hướng nhìn của Sơn. Bên tay phải, đằng xa, sau các thửa ruộng là một cái ao nở toàn bông súng, xa hơn nữa là đồng cỏ. Không có một bóng người dưới ao. Trên bờ cũng chẳng có chiếc xe đẩy nào.

- Tụi mày thấy hai con bò đằng kia không? – Sơn thấp giọng như sợ ai nghe lỏm, về cảnh giác của nó khiến tôi buồn cười vì tôi biết giữa đồng không mông quạnh thế này nó có hét lồng lộng cũng chẳng ma nào nghe thấy.

Tôi buồn cười nhưng tôi không cười. Tôi lại quay đầu nhìn theo hướng lúc nãy, lần này thì tôi mới để ý hai con bò đang nằm thong thả nhai cỏ chỗ cánh đồng nổi liền ao vũng và gò đất thấp títt đằng xa.

Tôi chưa kịp lên tiếng thì Thọ đã hỏi:

- Thấy. Mà sao?

Sơn liếm môi:

- Thằng Lợi đang nấp sau hai con bò đó.

Thọ giật mình một cái, nó xích sát về phía thằng Sơn, mặt lộ vẻ nghi ngờ:

- Sao mày biết?

Cả tôi và Hòa cũng hấp tấp chụm đầu về phía Sơn, mặc dù không cần làm vậy tôi nghĩ tụi tôi vẫn nghe rõ những gì nó nói.

- Lúc chạy đằng kia, tao đã thấy hai con bò này rồi. Tao còn thấy một bóng người đứng cạnh hai con bò. Mái tóc vàng hoe thì chắc là thằng Lợi.

Thọ có vẻ hiểu ra:

- Và thằng Lợi cũng thấy tụi mình nên nó thụp người xuống?

- Ờ.

Thằng Sơn “ờ” nhỏ xíu nhưng sự xác nhận của nó khiến tôi rơi vào một cảm giác khó tả. Tôi định quay đầu nhìn về phía cánh đồng cỏ lần nữa nhưng Thọ đã quát:

- Ngu! Dừng nhìn về phía đó nữa!

Tôi tính hỏi tại sao “dừng nhìn” và nhất là tại sao quát tôi “ngu” nhưng vừa mấp máy môi tôi chợt hiểu ý Thọ liền nín thinh.

- Tụi mình vờ như tụi mình không nhìn thấy nó hả mày? – Hoà nuốt nước bọt, nó nói như thể nó và tôi cùng nghĩ bằng một cái đầu.

- Ờ. – Thọ gật đầu – Nó đã không muốn tụi mình biết nó về nhà đi chăn bò, tụi mình không nên làm nó xấu hổ.

Sơn nhăn nhó:

- Nhưng tụi mình đã trót dừng xe...

Thọ khoát tay vào không khí:

- Thì phải nghĩ ra một lý do gì đó!

Chẳng đứa nào nghĩ ra được lý do gì để thằng Lợi hiểu rằng tụi tôi dừng xe ngay ở đoạn đường này không phải vì trông thấy nó. Trừ thằng Hoà.

Hoà toét miệng cười:

- Tụi mình đi tè đi!

Mười lăm giây sau, bốn chàng thi sĩ đã đứng bên vệ cỏ, xoay lưng về phía chàng văn sĩ, hớn hỏ kéo quần tè lồm tồm xuống ruộng.

Ba trong bốn chàng thi sĩ chắc đang nghĩ: Mẹo này hay quá! Chàng thi sĩ thứ tư là Cỏ Phong Sương hiển nhiên cũng nghĩ như vậy. Nhưng sau khi nghĩ như vậy rồi, chàng còn ngơ ngác nghĩ thêm một điều nữa: Thằng Hoà này, đời nó hình như chỉ gắn liền với ba thứ: tè, tè và... tè!

Hôm sau, bọn tôi quên bằng nỗi buồn Mã Phú khi thầy Chinh chủ nhiệm phát học bạ ra cho cả lớp.

Tất nhiên khi học bạ chưa phát ra, tụi trong lớp đã biết tổng thứ hạng của mình rồi: những đứa được thầy Chinh ưu ái mời tới nhà phụ cộng điểm và giúp thầy vô sổ hôm trước hôm sau đã đi mách leo tùm lum. Đó là lý do hôm nọ thằng Thọ bắt tôi è cổ nghe thơ Xuân Diệu và Đinh Hùng cả tiếng đồng hồ nhằm đề cao cái “quyền học dốt” của các thi sĩ, tất nhiên là có cả nó trong đó.

Nhưng dù biết trước thứ hạng, lớp học vẫn ồn như cái chợ khi học bạ được phát ra. Đứa nào đứa nấy cầm mắt vô sổ, rà điểm trung bình của từng môn, đặc biệt là xem lời phê của giáo viên để còn nghĩ cách về nhà nói dối hoặc phân trần (chủ yếu là nói dối) với bố mẹ nếu chẳng may một (hoặc vài) giáo viên nào đó phét cho một câu nặng nề. Điểm kém nhưng được phê “Cần cố gắng hơn” hay một câu gì tương tự thì không đến nỗi nào. Đứa nào bị thầy cô phê vô học bạ “Lười” hoặc “Hay nói chuyện trong lớp” đứa đó coi như tới số. Về nhà nếu không bị ông bố cộc tính xách gậy rượt chạy lòng vòng quanh sân cũng phải vác xác qua nhà bạn lánh nạn vài ngày, chờ cho đáng sinh thành người ngoại mới dám mò về.

Học bạ của tôi không có lời phê nào quá tệ, mặc dù năm nay tôi tụt bốn hạng so với năm ngoái. Các môn văn, toán, sinh ngữ có hệ số điểm cao, tôi đều học tốt. Sử, địa, vật lý tôi học tạm được. Tôi đại ngu môn hóa học và đại lười môn sinh vật. Nhưng thi học kì điểm hóa học của tôi ngon lành nhờ chép bài giải của thằng Hòa, còn môn sinh vật có “thần hộ mệnh” là cô Hiền giám giúi đề thi vào tay nên tôi gần như đạt điểm tối đa.

Tôi đọc lời phê của cô Hiền trong học bạ, thở phào khi thấy cô viết “Ngoan. Nhớ dai. Nhưng cần nỗ lực hơn”. Cô không nhắc gì đến chuyện tôi không thuộc bài, còn khen tôi có trí nhớ tốt.

Tôi khoe với thằng Thọ, tay chìa cuốn học bạ vô mặt nó:

- Cô Hiền khen tao nè!

Thọ lướt mắt qua cuốn sổ trên tay tôi, cười khẩy:

- Mà đúng là đứa ngu có bằng cấp!

- Ngu?

- Đúng ra mày không ngu! – Thọ nhếch mép – Nhưng mày có vấn đề về hệ tuần hoàn nên máu và ôxy lên não không đủ. Cô Hiền trêu mày mà mày nghĩ là khen.

Nhìn vẻ mặt ngẩn ra của tôi, Thọ cười hềnh hếch:

- Cô bảo mày “nhớ dai” là có ý trêu mày từ đầu năm đến cuối năm chỉ “nhớ” mỗi một bài. Nếu khen mày, cô đâu cần dặn mày “nỗ lực hơn”!

Từng lời của Thọ như những mũi dao xuyên vào tim tôi. Không phải ý nghĩa câu nói mà chính giọng cười đều của nó làm tôi ngọt ngọt kinh khủng. Tôi thừ người ra đến một lúc và một lúc sau nữa thì tôi cảm giác cơn giận trong lòng tôi đang bị đánh thức.

Mặt tôi từ từ phù ra và trong bộ mặt của người vừa bị trúng độc đó, tôi nghiêng răng ken két:

- Tối nay tao sẽ lên nhà cô Hiền!

Tôi bước vô tiệm thuốc bắc Xuân Lan Đường với bộ tịch hùng hổ của người đàn ông quyết đi lấy lại thanh danh.

Vẻ mặt hầm hầm của tôi khiến Thọ lo lắng:

- Đừng có làm chuyện ngu nghe mày!

Khi nói như vậy chắc Thọ đang hối hận về việc nó đã giải thích bức “mật mã” cô Hiền gửi gắm trong sổ học bạ của tôi. Chắc nó đang thầm chửi nó ngu (hi vọng là vậy, vì trước nay chỉ toàn thấy nó mắng người khác ngu!).

Thọ càng run khi tôi vẫn giữ bộ mặt lạnh lùng, không đáp trả một tiếng nào.

Tối nay chỉ có hai đứa tôi đến nhà cô Hiền. Tôi không muốn đi đông, vì có nhiều người quá tôi sợ tôi sẽ không nhớ nhần tâm kẻ tôi cô.

Tôi chỉ cần thi sĩ Lãnh Nguyệt Hàn bên cạnh. Nó là người giải mã, là bằng chứng sống, nếu cô Hiền hỏi vặn tôi sẽ đùn cho nó giải thích.

Thọ dường như biết ý đồ của tôi, nhưng nó không thể không đi theo. Nó không muốn mang tiếng phản bạn, nhưng sau này nó thú nhận sở dĩ nó đi theo tôi là nhằm chặn họng (hoặc chặn tay) tôi nếu tôi liều lĩnh một cách ngu ngốc.

Cô Hiền đón hai đứa tôi bằng vẻ niềm nở quen thuộc:

- Chào hai em.

Cô Mười ngạc nhiên:

- Sao hôm nay chỉ có hai em đến thăm tụi cô vậy? Còn hai em kia đâu?

Thọ chà tay lên chóp mũi, ngập ngừng:

- Dạ, bạn Hòa và bạn Sơn hôm nay bận ạ.

Thọ đáp lời cô Mười nhưng lại nhìn tôi, như muốn bằng ánh mắt ngăn tôi thốt ra một câu bá láp, đại loại như “Hôm nay tụi em đến đây để giải quyết ân oán giang hồ chứ không phải đi chơi ạ”.

Có lẽ tôi định buột miệng một câu gì tương tự như thế thật nhưng rốt cuộc tôi đã không nói gì. Tôi im lặng không phải vì ánh mắt đe dọa của thi sĩ Lãnh Nguyệt Hàn mà vì tôi chợt phát hiện căn phòng trọ của cô Hiền và cô Mười hôm nay trông khang khác.

Tôi nhìn quanh, chớp mắt mấy cái, nhận ra cây đàn tranh không còn trên vách. Cả mớ sách vở trên ngăn tủ nhỏ cũng biến mất. Chỉ còn mỗi lọ hoa trên bàn nhưng trong lọ chùm hoa phượng đỏ đã thay chỗ cho hoa cúc vàng.

Tôi đảo mắt, lòng bất giác se lại khi bắt gặp những thùng các tông nằm ở góc phòng, cạnh hai chiếc vali và túi đựng đàn.

- Cô sắp về thành phố hả cô? – Tôi ngược nhìn cô Hiền, băng khuâng hỏi.

- Ờ, sắp hè rồi mà em.

Tự nhiên tôi nhớ ra sang năm bọn tôi không được học với cô nữa. Bọn tôi cũng không còn cơ hội đến chơi với cô thường xuyên. Lên cấp ba, khi bọn tôi rời thị trấn ra thành phố học thì cô và cô Mười đã rời thành phố về đây dạy. Cuối tuần lúc bọn tôi về thị trấn thăm nhà, cô và cô Mười lại về thành phố thăm ba mẹ. Giống như sao Mai với sao Hôm, quay hoài mà chẳng gặp.

Ý nghĩ đó khiến tôi bất giác chạnh lòng và trong một lúc tôi không thể nào dời mắt khỏi lọ hoa trên bàn như bị nhàn phượng đỏ thối miên, lòng không biết hướng cảm xúc của mình vào đâu. Tôi như quên bằng tôi nay mình đến tìm cô để làm gì.

Thọ dường như đọc được những rối ren trong đầu tôi, nó không buồn giới hạn tia nhìn của nó vào mặt tôi để đề phòng và ngăn ngừa nữa. Nó quay sang cô Hiền và cô Mười, cất giọng buồn bã (hoặc cố tỏ ra buồn bã để đánh quỵ chí của tôi luôn cho rồi):

- Vậy là sắp tới tụi em sẽ không còn được gặp lại hai cô nữa, phải không cô?

Nỗi buồn là thứ hay lây. Chắc cô Hiền bị vẻ mặt ảm đạm của tôi và giọng điệu u sầu của thằng Thọ ru vào tâm trạng của kẻ sắp “sinh ly tử biệt” nên tôi thấy mắt cô hoe hoe đỏ và khi nghe cô nói thì giọng cô còn giống kẻ sắp chết hơn cả thằng Thọ, nghe buồn rười rượi:

- Cô cũng không biết nữa, các em ạ.

Cả cô Mười hay cười lúc này cũng không cười nữa. Đúng ra thì cô có cười, nhưng cô cười như mếu (nên không tính là cười):

- Ngồi xuống ghế đi các em!

Căn phòng trọ Xuân Lan Đường tối hôm đó như nhuộm một màu xa vắng và mọi khuôn mặt như được đẽo từ những khối sầu.

Chỉ đến khi hai khối sầu là tôi và thằng Thọ ngồi xuống ghế và khối sầu thứ ba là cô Hiền bắt đầu hỏi về Mã Phú thì bầu không khí mới nhen lên một chút ấm áp:

- Truyện *Chàng chăn ngựa của nhà vua* kết thúc chưa, các em?

- Dạ, tạm thời kết thúc phần một ạ. – Thọ lễ phép – Tuần sau, tụi em sẽ tặng hai cô cuốn đặc san Mùa Hè, trong đó có in trọn vẹn truyện này.

- Hay quá! – Cô Mười reo lên và tôi bắt gặp nụ cười đang thấp thoáng quay về trên môi cô.

Cô Hiền chớp mắt:

- Hôm đó, các em nói cho cô biết Mã Phú là em nào nhé?

- Thưa, là bạn Xí Muội ạ. – Tôi nhanh nhẩu.

Cô Hiền mỉm cười, và câu nói kèm theo khiến nụ cười quen thuộc của cô bỗng trở nên bí ẩn:

- Cô cũng nghe học sinh trường mình nói thế, nhưng cô biết Xí Muội không phải là Mã Phú.

- Thưa cô...

Thọ ập úng đáp, vừa nghiêng người qua một bên, hoàn toàn không ý thức, giống như một con thuyền thỉnh linh bị sóng đánh.

- Em không gạt cô được đâu. – Cô Hiền nhìn chằm chằm vào mắt Thọ, từ tốn nói, giọng tự tin đến mức có cảm tưởng cô đang đứng trước bảng và giảng cho hai đứa tôi về môn sinh vật – Cốt truyện đó, cách viết đó, những chi tiết trong đó không thể nào do một cô gái viết ra.

Ánh mắt cô đi qua đi lại giữa tôi và Thọ:

- Cô nói đúng không, các em?

Tôi trả lời bằng cách quay nhìn thủ lĩnh Lãnh Nguyệt Hàn vì tôi biết trong những trường hợp gay

cần như thế này tôi chỉ có thể trả lời bằng cái miệng của nó.

Cái miệng nó lúc này đang há ra, không phải để đáp lời cô giáo (cũng không phải để cắn cô) mà giống như đang bị một lưỡi câu vô hình móc phải và kéo mạnh.

Tôi trân trân nhìn cái miệng đang mở to của Thọ, hồi hộp như đang nhìn vào một cái hang và nom nớp lo sợ có con gì trong đó nhảy ra hay không.

Nhưng rốt cuộc chả có con gì hay cái gì nhảy ra hết. Chỉ có lời dằn dò của cô Hiền vang lên bên tai:

- Hôm đó các em nhớ nói cho cô biết đó nhé!

Cô Hiền nheo mắt lặp lại yêu cầu lúc nãy, dường như cô không đủ kiên nhẫn đợi thằng Thọ trả lời là đúng hay không, cũng có thể cô xem các cơ mặt đang cứng như gỗ của nó có giá trị còn hơn một lời thú nhận.

Cho đến lúc đó quai hàm Thọ mới bắt đầu nhúc nhích và nó bắt đầu tìm lại được tiếng nói. Chỉ để nói một câu yếu xiu:

- Dạ.

Trên đường về, tôi hỏi Thọ:

- Thế là mình buộc phải tiết lộ sự thật về thằng Lợi cho cô Hiền biết hả mày?

- Ồ. – Thọ thờ dãi – Cô rất tinh, tui mình không thể giấu cô được.

Lần đầu tiên tôi thấy một Lãnh Nguyệt Hàn ủ ê trong vai trò người thua cuộc, thậm chí nó nói về kẻ chiến thắng bằng giọng khâm phục không giấu giếm.

Tôi ngập ngừng:

- Nhưng thằng Lợi không muốn bất cứ ai biết nó là Mã Phú.

- Mình sẽ hỏi ý kiến nó. Nếu nó đồng ý, mình mới nói cho cô Hiền biết.

Tôi thót bụng lại:

- Thế nhờ nó không đồng ý?

- Thì một trong bốn đứa tui mình phải đóng vai Mã Phú. – Thọ nói ngay, gần như không nghĩ ngợi, như thể nó đã dự liệu hết mọi tình huống, chỉ đợi ai hỏi là phun ra.

Ý của Thọ không phải là tôi, nhưng tôi vẫn pháp phủng:

- Liệu cô Hiền có tin không?

Thọ vỗ vai tôi, rõ ràng bằng động tác đó nó muốn dập tắt nỗi lo vừa chớm trong lòng tôi (nhưng khi nó nói ra thì tôi biết tôi hoàn toàn yên tâm mà không cần đến động tác đó của nó):

- Cô Hiền chỉ không tin Mã Phú là bút danh của một đứa con gái thôi. Tao không nghĩ cô siêu đến mức đoán được Mã Phú là đứa nào trong bút nhóm!

Tối đó trước khi chia tay trước cổng chợ, tôi và Thọ quyết định sẽ nói chuyện thẳng thắn với thằng Lợi càng sớm càng tốt về đề nghị của cô Hiền, xem nó phản ứng thế nào.

Nhưng sáng hôm sau, tôi và Thọ vừa đặt chân vào lớp, mới nhét cặp vào ngăn bàn, Xí Muội không biết từ đâu hồi hả xô lại:

- Máy ông ra đây!

Xí Muội dẫn tui tôi vòng ra phía sau trường, lúc này đã có thêm Hòa, Sơn và Cúc Tàn lẻo đẻo đi theo.

- Làm gì đi tuốt ra ngoài này vậy?

Thọ nhản nhỏ, nhưng khi nghe Xí Muội thì thầm “Tôi gặp nhỏ Duyên rồi” thì mắt nó lập tức sáng lên:

- Sao?

Xí Muội không trả lời, chỉ có cặp mắt nó lảo liên quét dọc các hành lang, chân vẫn không ngừng bước. Đến khi tin rằng cả bọn đã đi đủ xa và đủ khuất để thằng Lợi và nhỏ Duyên không thể nào nhìn thấy, Xí Muội mới dừng lại.

Nó chưa kịp nói, Sơn đã nồn nóng hỏi:

- Bạn có hỏi con nhỏ đó tại sao nó ghét thằng Lợi không?

Xí Muội lườm Sơn, “xì” một tiếng:

- Ai lại hỏi thằng tuột như thế! Tôi chỉ trò chuyện lòng vòng thôi.

Xí Muội thoát nghiêm mặt lại:

- Nhưng nhỏ Duyên có tiết lộ một điều cực kì quan trọng: Ba nó không phải là cậu của Lợi.

- Là sao? – Năm cái miệng cùng bật kêu.

- Lợi là con rơi của ba nó. Là anh cùng cha khác mẹ của nhỏ Duyên.

Y như Xí Muội vừa cho nổ một khối bộc phá. Những cặp chân như muốn nhảy bắn lên và những bộ mặt lật đật chĩa vào nhau như thể đũa này đang so với đũa kia xem bộ mặt đũa nào sừng sốt hơn.

Như vậy là đã rõ.

Trước đây bọn tôi suy đoán nhỏ Duyên không ưa thằng Lợi vì ba nó tự nhiên đem thằng anh họ này về nuôi, làm nhà nó thêm tốn cơm chắt đất. Bây giờ biết ra Lợi là con riêng ba nhỏ Duyên, cái sự ghét bỏ của con nhỏ này đối với Lợi càng thêm dễ hiểu.

- Thế biết thằng Lợi là tác giả truyện *Chàng chăn ngựa của nhà vua* không? – Hòa tò mò hỏi.

- Không. – Xí Muội lắc mái tóc – Nó vẫn định ninh Mã Phú là tôi.

Giọng Xí Muội chuyển sang hào hứng:

- Nó mê truyện này lắm. Nó còn kêu tôi ký tên vô cuốn tập chép truyện của nó nữa.

Cúc Tần thở ra:

- Nếu biết Lợi là Mã Phú chẳng biết thái độ của nhỏ Duyên ra sao há?

Câu hỏi của Cúc Tần như ném vào gió. Chẳng cái miệng nào trả lời, vì thực ra chẳng đũa nào biết tâm trạng của nhỏ Duyên sẽ như thế nào nếu điều đó xảy ra.

Thi sĩ Lãnh Nguyệt Hàn là đũa đầu tiên mở miệng, nhưng không phải để giải đáp thắc mắc của Cúc Tần:

- Như vậy chẳng lẽ thằng Lợi gạt tội mình. Nó bảo ba nhỏ Duyên là cậu nó kia mà!

Thằng Lợi bị bọn tôi kéo ra quán cà phê trong giờ ra chơi. Trông nó chẳng tỏ vẻ hào hứng gì, thậm chí nó đi theo bọn tôi mà mặt mày nơm nớp. Có lẽ nó linh cảm bọn tôi lôi nó ra quán không phải để đãi nó uống cà phê, mặc dù Thọ luôn miệng lải nhải “Sắp nghỉ hè rồi, ra ngồi chơi với tụi tao chút đi”.

Trước đây, chẳng bao giờ Lợi bén mảng quán xá. Bọn tôi chèo kéo nó vài lần không được đâm chán chẳng thèm rủ nữa. Nhưng hôm nay trước quyết tâm của cả bọn. Lợi đành gượng gạo đi theo. Một đám phía trước một đám phía sau, thằng Lợi bị kè ở giữa, cứ thế tuôn thẳng ra cổng, trông rất giống cái cảnh cả bọn vừa đẩy vừa lôi một chiếc xe chết máy.

Bọn tôi áp giải thằng Lợi thì hung hăng như thế nhưng đến khi vào quán, ngồi xuống ghế, cà phê

đã được bung ra để trước mặt từng đứa thì chẳng đứa nào biết phải mở đầu câu chuyện như thế nào. Bây giờ bọn tôi mới ý thức được rằng bất cứ câu hỏi vụng về nào cũng có thể biến thành mũi dao khoét vào nỗi lòng của Lợi.

Lúc Thọ bảo phải kéo thằng Lợi ra quán cà phê để “hỏi tội”, giọng nó hùng hồn lắm, nhưng khi đã kéo được tội phạm ra đây rồi thì nó lại nín thinh. Nó móc điều thuốc cong queo trong túi áo ra, đánh lửa, rồi trầm ngâm nhả khói, làm như nó hoàn toàn vô can với khung cảnh trước mắt.

Bọn tôi đứa này nhìn đứa kia trong khi thằng Lợi nhìn tất cả mọi đứa, không khí quanh chiếc bàn ngọt ngào đến mức tôi có cảm giác quán cà phê đột ngột bít lại mọi cánh cửa.

Tôi nhìn đau đáu vào mặt thi sĩ Lãnh Nguyệt Hàn, vờ ho lên vài tiếng cổ làm cho nó chú ý nhưng nó cứ ì ra.

Sự im lặng càng lúc càng trở nên kỳ cục, đến mức tôi buộc phải mở miệng:

- Uống cà phê đi, Lợi!

Câu mời chào của tôi trong khung cảnh nặng chình chịch này dường như có vẻ gì đó gượng gạo nên thằng Lợi mức đường bỏ vô ly khuấy hờ hững vài cái nhưng chẳng buồn bung ly lên. Vẫn cầm chặt chiếc muỗng trong tay, nó ngược nhìn tôi, ngập ngừng hỏi:

- Tụi mày định nói chuyện gì với tao hả?

- Ờ. – Sơn lên tiếng trả lời thay tôi, nó vọt miệng nhanh đến mức tôi đoán này giờ chắc nó đang ở trong tâm trạng của một cái lò xo bị nén – Tụi tao đang muốn hỏi tại sao mày gạt tụi tao.

- Tao gạt tụi mày chuyện gì?

Lợi tròn mắt kêu lên, trông nó vừa có vẻ oan ức vừa có vẻ vờ như oan ức.

Sơn huych tẹt:

- Ba nhỏ Duyên không phải là cậu của mày đúng không?

Y như con thú bị trúng đạn, Lợi đột ngột co người lại. Môi nó lập tức vẽ thành hình chữ O, còn câu nói rút gọn thành chữ Ờ:

- Ờ... ơ...

Có vẻ như thằng Lợi sẽ không nói được từ gì khác ngoài từ “ơ” nếu ngay lúc đó Xí Muội không lên tiếng:

- Ông đừng ngạc nhiên. Hôm qua tôi mới gặp em ông.

Lần này thì Lợi bị bắn hạ hoàn toàn. Nó gục đầu vào hai bàn tay, im lặng một lúc rồi buông ra để nhãn nhó khoe bộ mặt của kẻ không còn gì để mà giấu giếm nữa.

Cho đến lúc này, tức là khi mọi khó khăn ban đầu đã qua đi, Thọ mới trở lại là nó. Nó giụi điếu thuốc xuống gạt tàn rồi ngược nhìn như đóng đinh vào mặt Lợi, chậm rãi lên tiếng:

- Thế câu chuyện về hoàn cảnh gia đình mày là do mày bịa ra hả Lợi?

- Không. – Lợi mím môi – Những gì tao kể đều là sự thật.

Thọ nhíu mày:

- Nhưng ba nhỏ Duyên đâu phải là cậu mày?

Lợi phác một cử chỉ gì đó, giống như là định đưa tay lên gỡ đầu nhưng nửa chừng nó lại buông xuống, bối rối đáp:

- Ờ, không phải.

- Thấy chưa! – Thọ hớn hở reo lớn, giọng đắc thắng như một quan tòa sắp sửa tống được tên tội

phạm ngoan cố vào tù – Vậy mà mày chối là mày không bịa! Ông ta là ba ruột của mày, đúng không! Mày với nhỏ Duyên là anh em cùng cha khác mẹ, đúng không?

Trong khi bọn tôi chong mắt vào mặt Lợi, chờ một cái gật đầu ngượng ngịu thì nó bắt thần rên lên, và câu trả lời của nó hoàn toàn ra ngoài tiên liệu của bọn tôi:

- Tụi mày đừng nghe nhỏ Duyên. Nó không biết gì đâu.

*

* *

Hóa ra thằng Lợi không có dây mơ rễ má gì với ba nhỏ Duyên thật. Ba nhỏ Duyên chỉ là bạn hàng với ba mẹ Lợi, ông chỉ là người đi thu mua vàng (sự thực ông cũng chỉ là người trung gian được người ta thuê mướn), nhờ vậy ông qua lại với gia đình nó khá thường xuyên.

Khi ba mẹ Lợi chẳng may qua đời, ông bác và bà cô có nhận hai đứa em nó về nuôi. Riêng Lợi, họ hàng tất nhiên cũng thương nhưng bà con gia cảnh nghèo túng, nuôi thêm một đứa tuổi ăn tuổi lớn như nó là một gánh nặng quá sức. Trong khi mọi người còn phân vân chưa biết tính thế nào thì ba nhỏ Duyên ghé làng. Biết được có sự, ông xưng là cậu họ của Lợi, xin đem nó về nuôi.

Làng nó là làng bên nội, về anh chị họ của mẹ nó thì ông bác bà cô nó rất mù mờ. Nghe ba nhỏ Duyên bảo vậy, cũng có người bán tin bán nghi nhưng ngẫm ra trong lúc ngặt nghèo đột nhiên có người nhận cháu mình về nuôi cũng là sự tốt nên chẳng ai cản trở gì.

Kể tới đây, thằng Lợi ấp úng thù nhận ngay từ đầu nó đã biết ba nhỏ Duyên không hề có họ hàng gì với mình, nhưng chẳng biết trôi dạt về đâu, nó đành làm thính, chỉ mong có chỗ nương náu qua cơn quẫn bách.

- Thế bạn có biết vì sao ba nhỏ Duyên nhận bạn về nuôi không? – Xí Muội thắc mắc.

Lợi chéo miệng:

- Chắc là ông ấy động lòng trước hoàn cảnh của tôi.

Tôi liếc ba đứa bạn thấy bọn nó cũng đang nhìn tôi và nhìn lẫn nhau và mặc dù không nói gì bọn tôi vẫn đọc được qua ánh mắt của nhau rằng thằng Lợi đã không nói thật.

Cảnh làm lụng vất vả của thằng Lợi như bọn tôi từng thấy tự nó đã phơi bày ra dụng ý của ba nhỏ Duyên. Ông nuôi nó như một người ở trong nhà, giống như ngày xưa các ông chủ ruộng vẫn nuôi tá điền để bóc lột sức lao động.

Bọn tôi tin thằng Lợi thừa thông minh để hiểu ra điều đó nhưng là một đứa giàu tình cảm có lẽ nó vẫn cảm kích người đàn ông đã cứu nó khỏi cảnh cơ nhỡ, lại còn cho nó đến trường (có nghĩa là cũng không đối xử với nó quá tệ) và theo cái cách nó vẫn thản nhiên đi moi bùn hay đi chăn bò hằng ngày có thể tin là nó chấp nhận cuộc sống hiện nay như con người ta vẫn chấp nhận sự an bài của số phận.

Có thể suy nghĩ của thằng Lợi còn đi xa hơn nữa: Qua cách có trả lời Xí Muội về lý do tại sao ba nhỏ Duyên nhận nó về nuôi khi hai bên chẳng bà con thân thích gì, có thể thấy Lợi không muốn nói, thậm chí không để tồn tại trong đầu những ý nghĩ không hay về ba nhỏ Duyên, và có lẽ nó xem việc phải nai lưng ra làm lụng sau giờ tan học là một cách để đền đáp lại sự curu mang của người cậu vờ.

Một cảm giác gì đó như là sự thương hại cảm chiếm lấy tôi từng phút một, thứ cảm giác đã mơ hồ nẩy mầm trong tôi ngay từ hôm tôi chứng kiến thằng Lợi moi bùn dưới ao giữa trưa nắng gắt. Những

đứa khác cũng ở trong tâm trạng giống như tôi nên một lúc lâu chẳng thấy cái miệng nào bắt bẻ hay vặn vẹo cách giải thích của Lợi dù những gì bọn tôi chứng kiến hoàn toàn cho phép bọn tôi dồn nó vào thế bí.

- Tụi tao tin mày! – Thọ tặc lưỡi phá tan sự im lặng nặng nề, mặc dù câu hỏi tiếp theo của nó có thể khiến cho sự nặng nề càng nặng nề hơn nữa – Tụi tao chỉ không hiểu tại sao nhỏ Duyên bảo mày là con riêng của ba nó?

Tôi lo lắng nhìn Lợi, nhưng thấy nó chẳng có vẻ gì lúng túng. Bằng giọng trầm trầm trầm, nó bình tĩnh giải thích, dù vẻ bề ngoài của nó chẳng thể xua tan nơi tôi cái cảm giác là nó đang đắm chìm trong nỗi buồn vô hạn:

- Đó là suy diễn của dì nó. Mẹ nhỏ Duyên mất được một năm thì ba nó đem tao về nhà. Dì nó tất nhiên không cần nhiều thời gian mới biết rõ giữa ba nó và tao chẳng có bà con gì. Cho nên dì nó nghi.

*
* *

Ngay lúc thằng Lợi nói như vậy, tôi đã định ngoác miệng ra cười. Tôi định nói nếu dì nhỏ Duyên (và ngay cả nhỏ Duyên nữa) là người có đầu óc bình thường sẽ nhận ngay ra Lợi không thể nào là con riêng của ba nhỏ Duyên. Nếu thực sự ba nhỏ Duyên cưng đứa con riêng, muốn đem nó về chăm sóc bù lại những tháng ngày xa cách thì không bao giờ ông lại bắt thằng Lợi làm việc quần quật suốt ngày ngoài đồng như thế.

Nhưng rốt cuộc tôi đã không nói gì, vì tôi biết thằng Lợi sẽ có cả mớ lý lẽ để chống lại tôi. “Bà ta cho rằng việc hành hạ tao là cách để anh rên bà đánh lừa mọi người”, nó sẽ bảo thế và nó sẽ nói tiếp rằng trong mắt dì nhỏ Duyên đó là một cái trò cũ rích mà dù nó có cực khổ nhiều lần hơn thế nữa bà cũng không thể nào dứt tâm trí ra khỏi mối hồ nghi về chuyện tự nhiên ba nhỏ Duyên đem một thằng cù bơ cù bất về nuôi.

Tôi e thằng Lợi sẽ nói thế, vì tôi tin những ý tưởng mà một đứa hời hợt như tôi có thể nghĩ ra được thì thằng Lợi cũng nghĩ ra được, thậm chí có thể nó đã nghĩ tới điều này từ rất lâu trước khi ý nghĩ đó nảy ra trong đầu tôi. Nhưng tôi ngậm miệng còn một lẽ khác nữa, quan trọng hơn: là nếu phản bác nó tôi buộc phải đề cập đến những chuyện cực nhọc hằng ngày nó phải làm vốn là điều mà qua hành động nấp sau lưng bò hồm nọ tôi chắc chắn nó không muốn bất cứ đứa nào trong đám bạn học của nó biết.

Vì vậy mà tôi chỉ đưa mắt nhìn nó rồi nhìn đi chỗ khác rồi lại nhìn nó mà không nói được đến khi nó buột miệng nói như than: “Tao chỉ mong chóng đến hè để xin ba nhỏ Duyên cho tao về quê thăm em tao” thì đầu tôi mới lóe lên một tia chớp. và tôi nói:

- Khi nào về quê mày xin cho nhỏ Duyên đi theo mày, tới lúc đó hẳn nó sẽ hiểu ra sự thật.

Sơn “ờ” lên, phụ họa:

- Lúc đó nó sẽ hết ghét mày.

Lần đầu tiên tôi thấy mặt thằng Lợi rạng ra. Nó tươi tỉnh nói:

- Tao cũng đã nghĩ đến chuyện đó. Chỉ không biết cậu tao, à quên, ba nhỏ Duyên có đồng ý không.

- Chắc chắn ba nó sẽ đồng ý. – Thọ nhún vai, nó nói như thể nó chính là ba nhỏ Duyên nhưng rõ

ràng là nó không nói bừa – Ông ta cần phải đánh tan nghi ngờ trong đầu mọi người!

Thằng Hòa từ đầu đến cuối ngồi im như thóc, lúc này đột ngột mở miệng:

- Nhỏ Duyên hết ghét mày, biết đâu lúc đó nó chuyển qua thích mày!

Câu nói đùa của Hòa khiến Lợi đỏ bừng mặt:

- Tụi mày... tụi mày...

- “Tụi mày” sao? – Hòa càng trêu già – Nếu nó thích mày thì mày có thích lại nó không?

Vốn từ rơi đi đâu hết, Lợi tiếp tục lắp bắp “tụi mày, tụi mày”, trông bộ dạng nó lúc này thật khó tin nó là nhà văn Mã Phú với những trang viết bóng bẩy, trứ tình từng làm thổn thức bao trái tim nữ sinh, kể cả nữ sinh Duyên là người coi nó như kẻ thù.

Đã vậy, Xí Muội lại để vô:

- Tôi thấy nhỏ Duyên dễ thương quá đó chứ!

Thằng Lợi giống như con thú nhỏ bị dồn đuổi bốn phía. Trong khi bọn tôi cười hích hích thì nó cố rúc người vô lưng ghế và không biết làm gì với hai tay. Nó bối rối đưa tay lên tóc, nghĩ sao lại đặt lên thành ghế, vẫn chưa yên tâm lại đặt lên đùi, cuối cùng khoanh tay trước ngực và nếu như nó vẫn tiếp tục khoanh tay trước ngực chắc chắn là vì nó chưa nghĩ ra một tư thế nào khác.

Đang toét miệng cười phụ họa với tụi bạn, đột nhiên tôi nhận ra phản ứng của Lợi không giống cái cách lúng túng của một người bị trêu chọc. Có vẻ như đó là biểu hiện của một người bị người khác nói ra bí mật gì đó sâu kín lắm.

Tôi rọi mắt vào mặt Lợi, ngờ ngợ:

- Hay là mày thích nhỏ Duyên từ lâu rồi?

Lần này thì thằng Lợi giống như đứt hẳn đầu vô lò nung. Má đỏ lan ra tận mang tai, xuống tận cổ và cơ thể nó dường như sẵn sàng bốc khói bất cứ lúc nào.

- Thôi, vậy là đúng rồi! – Xí Muội thở ra – Chắc chắn ông có tình ý với nhỏ Duyên rồi!

Lợi cựa quậy người, chỉ để nói “ơ,ơ”, nhưng rồi chợt nhận ra “ơ,ơ” là từ có vẻ thừa nhận hơn là phản đối, nó vét hết can đảm để ợ ra một sự chống trả yếu ớt:

- Làm gì có...

- Vậy mà có đấy! – Thi sĩ Lãnh Nguyệt Hàn nghiêm giọng, vừa nói vừa nhìn văn sĩ Mã Phú bằng ánh mắt như đồ thằng này dám gạt nó – Chính truyện *Chàng chăn ngựa của nhà vua* đã tố cáo mày. Bây giờ tao mới hiểu ra tại sao mày viết truyện này và tại sao mày không dám nhận mình là Mã Phú. Mày sợ nhỏ Duyên biết được tâm sự của mày, đó mới là lý do thật sự, đúng không?

Kết luận của thằng Thọ kết thúc luôn buổi cà phê. Phát đạn của thi sĩ Lãnh Nguyệt Hàn đã bắn ngay tim văn sĩ Mã Phú. Thằng Lợi đã rất giống kẻ sắp lặn ra xiêu và nếu như nó không lặn dùng ra giữa quán chỉ vì tiếng trống vào học đã kịp vang lên...

*

**

Các nàng thơ, kể cả nàng Cúc Tần đã rời khỏi ban báo chí, đều có mặt lúc văn sĩ Mã Phú bị đám thi sĩ tụi tôi hành hạ. Nhưng trừ Xí Muội là đứa trực tiếp đi gặp nhỏ Duyên ra, những nàng thơ còn lại đều không hề hé môi chọc ghẹo Lợi nửa lời.

So với con trai bọn tôi, tụi con gái có vẻ giàu lòng trắc ẩn hơn. Thỏ Con ngồi trong quán cà phê cũng không nói gì, nhưng đến lúc ra về, nó lại gằn rầu rầu:

- Tội ông Lợi quá há!

- Ồ, tội ghê!

Tôi nói, bụng nhủ thầm nếu Thỏ Con biết rằng ngày Lợi về nhà làm gì chắc nó còn tội cho thằng này hơn nữa.

- Bây giờ làm sao để nhỏ Duyên biết sự thật hả? – Thỏ Con lăm mái tóc, trầm ngâm hỏi.

- Hè này thế nào nó cũng biết. – Tôi khịt khịt mũi, trả lời mà như không trả lời.

- Sao mình không nói cho nhỏ Duyên biết ngay bây giờ? Đợi đến hè lâu quá!

Tôi tất nhiên cũng muốn nhỏ Duyên biết sự thật càng sớm càng tốt. Vì thực ra tôi cũng không rõ thằng Lợi còn chịu đựng được sự thù địch của đứa con gái nó thâm yêu thương (chắc thế!) bao lâu nữa, trong khi phải è lưng trước cả núi công việc mà cha của người con gái đó trút lên cuộc đời nó.

Nhưng rồi suy đi ngẫm lại tôi biết không đứa nào, kể cả thần tượng Xí Muội của nhỏ Duyên, có thể làm được chuyện này. Chỗ mũi vào chuyện gia đình của người khác là điều xưa này bị xem là tối kỵ, chuyện nhà nhỏ Duyên lại rắc rối phức tạp hơn bình thường, người ngoài đụng vào có khi hồng bét.

Cho nên hôm đó tôi chỉ ậm từ trước đề nghị của Thỏ Con, cũng may là nó chẳng phê phán gì thái độ không rõ ràng của tôi, có lẽ sau khi buột miệng nó cũng kịp nhận ra giữa ước muốn và thực hiện là một khoảng cách nhiều khe vơi vợi.

Tối đó lần đầu tiên tôi biết thế nào là trần trọc. Như có một khối đen đen độn giữa tôi và giấc ngủ, rất nhiều lần giấc ngủ xịch về phía tôi hoặc tôi xịch về phía nó đều bị khối đen đó chặn lại.

Mãi một lúc thì tôi lờ mờ nhận ra khối đen đó có hình thù và đường nét, rồi một lúc lâu nữa thì hình thù và đường nét đó rõ dần thành khuôn mặt thằng Lợi.

Đích thị là thằng Lợi làm tôi khó ngủ. Có lúc tôi thử tưởng tượng tôi là nó để xem cuộc sống của một đứa mồ côi có mùi vị thế nào nhưng cố đến mấy tôi cũng không hình dung được điều gì đặc biệt, đơn giản vì tôi chưa bao giờ là thằng Lợi, cũng như chưa bao giờ cực khổ hay sống trong nghịch cảnh như nó.

Tôi lại lan man nghĩ đến câu chuyện chàng chăn ngựa của nó.

Khung cảnh trong truyện, các loại cỏ cây, cả cái giếng đá thơ mộng kia đều là những gì thân thuộc với Lợi, là những thứ nó nhìn thấy hằng ngày. Cả chàng chăn ngựa, nhà vua và nàng công chúa bé nhỏ cũng thế, đều đi ra từ đời thường của nó: thằng Lợi chăn bò biếng thành chàng chăn ngựa, ba nhỏ Duyên vào vai nhà vua, còn nhỏ Duyên hóa thân thành công chúa. Chỉ khác, nàng công chúa trong truyện là một phiên bản trái ngược với nàng công chúa ngoài đời. Nhỏ Duyên thì ghét chàng chăn bò bao nhiêu thì nàng công chúa trong truyện đối xử với chàng chăn ngựa dịu dàng, tình cảm bấy nhiêu.

Tôi không rõ khi ngồi viết những trang văn đẹp để đó thằng Lợi nghĩ gì và tâm trạng của nó như thế nào. Tôi hiểu nó viết câu chuyện chàng chăn ngựa để gửi gắm niềm yêu mến của nó với đứa con gái vẫn xem nó như kẻ thù, nhưng có lẽ sâu xa hơn, nó muốn ký thác vào thiên truyện của mình những ước mơ về một cuộc sống tươi đẹp mà có lẽ một đứa trẻ lạc loài vẫn luôn nghĩ tới và thường xuyên bắt gặp trong những giấc mơ.

Khi sắp xếp những ý nghĩ tươi sáng đó rồi rón rén bày ra trên giấy, có thể Lợi đang mỉm cười cho tương lai, cũng có thể nó đang nhỏ nước mắt tong tong xuống hiện tại. Nhưng tôi tin, dù nụ cười hay

nước mắt thấm vào những trang văn thì câu chuyện tuyệt vời về chàng chăn ngựa có lẽ đã góp phần ru nó qua những cơn ác mộng của cuộc đời. Giống như người bị sóng nước nhấn chìm đang cố quờ tay vào cọc nhọn, một đứa bị số phận nhấn chìm như thằng Lợi có vẻ cũng đang cố níu lấy một giấc mơ để vượt qua giông bão của đời mình.

Tôi không biết tôi sẽ còn thao thức đến bao lâu trong tối hôm đó để nghĩ mãi về thằng Lợi nếu giấc ngủ không thành linh tóm lấy tôi ngay vào lúc tôi bắt đầu cảm thấy không muốn ngủ chút nào vì càng nghĩ về thằng Lợi tôi càng nhận ra được bao nhiêu điều hay ho mà trước đây tôi không bao giờ nghĩ tới.

*
**

Trong khi đám thi sĩ bọn tôi và các nàng thơ vẫn không nguôi ám ảnh về câu chuyện của văn sĩ Mã Phú và tiếp tục nghĩ trong vô vọng cách thức làm sao để nhỏ Duyên sớm biết được sự thật về nhân thể thằng này thì cả bọn tạm thời phải ngưng mọi nghĩ ngợi để tập trung đóng đặc san thành tập và sau đó hí hoáy lồng vào từng cái bìa một rồi lấy keo dán lại.

Những lần trước, ban báo chí nhà trường dưới sự lãnh đạo của thi sĩ Lãnh Nguyệt Hàn chỉ dám in ba trăm tập (dĩ nhiên bán không hết, phút chót toàn đem biếu), năm nay cậy danh tiếng của Mã Phú với “tuyệt phẩm *Chàng chăn ngựa của nhà vua*” (chữ dùng của Lãnh Nguyệt Hàn), Thọ đề nghị tăng số lượng lên gấp đôi bằng cách khí khái thể với thầy hiệu trưởng là nếu nó không hoàn vốn lại cho nhà trường nó sẽ lập tức bỏ trường ra đi.

Thầy hiệu trưởng biết thừa tay trưởng ban báo chí chỉ giỏi khua tay môi múa mép vì dù lãi hay lỗ trong vụ đặc san này thằng Thọ cũng phải khăn gói khởi trường để vào thành phố học tiếp nhưng vì thầy vốn yêu văn chương, lại cũng biết thiên truyện của Mã Phú đang được ái mộ nên thầy gật đầu để dãi, chỉ thông một câu dọa đùa: “Nếu em không hoàn vốn lại cho nhà trường thì em khỏi cần đi đâu làm chi, cứ ở lại đây học tiếp một năm nữa là thầy vui rồi!”.

Thằng Thọ thuật lại như vậy, rồi cười hề hề giục bọn tôi làm việc.

Tôi không biết sáu trăm tập đặc san có tiêu thụ được hết không và nếu bán hết tụi tôi sẽ vui cỡ nào nhưng lúc này ngồi ề cổ đóng và vô bìa từng tập một quả là một cực hình khi tất cả đều hoàn toàn làm bằng thủ công.

Tám đứa trong ban báo chí, kể cả cựu thành viên Cúc Tàn, xúm xít quanh các chồng giấy in ronéo chất đống trong hội trường. Bốn đứa loay hoay xếp giấy kiềng bung bê, bốn đứa còn lại bặm môi, thậm chí dè cả người lên cái bấm giấy để đóng ruột đặc san, mồ hôi mồ kê nhễ nhại.

Tính luôn chuyện trét keo và dán bìa, bọn tôi mất đến hai ngày trời mới làm xong.

Trong thời gian này, thành viên thứ chín của ban báo chí là văn sĩ Mã Phú biến mất tăm (như trước nay nó vẫn thế), nhưng từ khi hiểu được hoàn cảnh của nó, thi sĩ Lãnh Nguyệt Hàn không còn nhắc nó hay tìm cách bêu xấu nó bằng cách phao tin lung tung về giới tính của nó nữa. Trước đây đã một lần thằng Thọ cải chính về chuyện này bằng một câu nói chẳng lô – gíc tí ti ông cụ nào “Một viên ngọc quý thì không bao giờ pê – đê” nhưng tính Thọ tôi biết: khi nổi khùng, nó sẵn sàng nó ngược lại những gì nó từng nói bằng một vẻ trấn át mạnh mẽ đến mức không đứa nào buồn quan tâm đến chuyện

cải lại nó.

Dù sao thì tôi tin lần này Thọ sẽ không làm cái chuyện chống lại Lợi, cũng là chống lại chính mình, vì chỉ có là gỗ đá mới đi nhạo báng thằng Lợi trong lúc này, chưa kể một khi đã biết thằng này có tình ý với nhỏ Duyên, thậm chí còn viết cả một thiên truyện để giải bày tâm sự thì có hoạt là điên mới nghi ngờ về giới tính của nó.

*

* *

Lợi không tham gia công việc đóng xếp đặc san, với bọn tôi được nhưng nó hứa khi bọn tôi đi bán báo ở các trường trong thành phố, nó nhất định sẽ đi cùng và khi Lợi nói như vậy bọn tôi tin ngay vì đứa nào cũng nhận thấy thiện chí của nó toát ra không chỉ trong giọng nói mà cả trong vẻ mặt rất quyết tâm của nó.

Nhưng rốt cuộc đến ngày bọn tôi lên đường thì chẳng thấy nó dẫn xác tới.

Ban báo chỉ thuê một chiếc xe lam, chở cả báo lẫn người và lúc này bọn tôi đang ngồi nhìn trên băng ghế hai bên thành xe, đảo mắt ra tứ phía chỉ mong nhìn thấy một chấm đen xa xa để có thể nghĩ là thằng Lợi nhưng nó vẫn lặn biền biệt chẳng thấy sủi tăm.

Thọ dậm dậm chân lên sàn xe, sốt ruột:

- Chắc nó kẹt chuyện gì rồi!

Sơn sốt sáng:

- Hay để tao chạy xuống Liễu Trì kêu nó?

Thọ liếc xuống đồng hồ nơi tay, lắc đầu:

- Không kịp đâu! Tụi mình đi trễ, tụi cấp ba tan trường thì mình chỉ có ăn cám!

Hòa làu bàu:

- Cúc Tàn ra khỏi ban báo chí mà hôm nay còn đi được, thằng này nó bận chuyện gì quan trọng thế không biết!

Không có Lợi trong chuyến đi, bọn tôi có hơi buồn nhưng cái tên Mã Phú được tụi học trò các trường trong thành phố liên tục hỏi thăm khiến bọn tôi vô cùng hân diện và có cảm tưởng Lợi không hề vắng mặt.

Tới từng trường, chuyện trước tiên là thằng Thọ xin vào làm việc với ban giám hiệu, sau đó xe lam chở báo vào tận các hàng hiên. Tiếp theo Thọ dẫn đầu cả bọn tiến vào từng lớp, bốn nàng thơ áo dài tha thướt và ba chàng thi sĩ ăn diện bảnh bao ôm từng chồng báo lều đẹo theo sau.

Sau khi giáo viên đứng lớp giới thiệu các đám lũ khủ bọn tôi là ai, ở đâu, hôm nay “dời gót ngọc” đến đây làm gì, thi sĩ Lãnh Nguyệt Hàn bước ra giữa lớp hắng giọng:

- Thừa các bạn, thừa các anh các chị, tôi xin các bạn các anh các chị năm phút để giới thiệu về đặc san của trường tôi...

Trong khi các nàng thơ mỉm miệng cười duyên với “khách hàng” (ý đồ dùng mỹ nhân kế để bán báo là khá rõ!), Thọ bắt đầu quảng cáo, khoe văn khoe thơ vung tán tào, nhưng tụi học trò nghe những cái tên ròn rảng như Lãnh Nguyệt Hàn, Cỏ Phong Sương, Trầm Mặc Tử hay Hận Thế Nhân cũng thờ ơ như nghe tin xe cán chết chó, chẳng hề xúc động mảy may. Nhưng khi Thọ vừa nhắc đến truyện *Chàng*

chăn ngựa của nhà vua của Mã Phú, tụi bên dưới lập tức xông vào cả lên:

- A, có truyện của Mã Phú trong này hả?
- Có phần kết chưa?
- Đẳng trọn cả truyện chứ?

Bọn tôi nở từng khúc ruột khi thấy lớp học đang lặng ngắt bỗng ồn ào như các chợ vẹt, còn thằng Thọ dĩ nhiên chẳng buồn gân cổ nói thêm gì nữa. Làm như chính mình là Mã Phú, nó kiêu hãnh ưỡn bộ ngực kẹp lép về phía trước, gật đầu lia lịa để đáp lại thịnh tình của người hâm mộ, miệng toét tới mang tai và sung sướng hát đầu ra hiệu cho bọn tôi ôm từng xấp đặc san xuống các dãy bàn chào mời.

Tôi đã từng đi bán báo với thằng Thọ nhiều lần nhưng thú thật chưa lần nào tôi mô tả được hạnh phúc trong “kinh doanh” có mùi vị gì, trừ lần này. Thật khó mà nói chính xác cảm giác bọn tôi đang nếm trải nhưng nếu bảo nó gần với cảm giác của một người vừa đón tết nguyên đán, tết trung thu và sinh nhật cùng một lúc thì các bạn có thể hình dung được phần nào.

Từ lúc đó về sau, khi qua các lớp khác và trường khác thằng Thọ chẳng thèm nhắc gì đến các bài vở khác trong đặc san. Sau khi “xin các bạn, các anh các chị năm phút...”, Thọ giới thiệu ngay truyện *Chàng chăn ngựa của nhà vua* và chỉ giới thiệu mỗi truyện đó thôi. Nó vứt hết đám thi sĩ, kể cả nó, vào sọt rác, chỉ lăm lăm nhắc đến mỗi nhà văn Mã Phú, làm như bọn tôi đi bán sách của thằng Lợi chứ không phải đi bán báo của nhà trường.

Nhưng chẳng đứa nào trong ba thi sĩ còn lại bất bình và sự phân biệt đối xử trắng trợn đó vì rõ ràng cái tên Mã Phú mỗi khi thoát ra khỏi đôi môi Thọ lập tức tạo nên một trận bão cảm xúc quét qua các dãy bàn và sau đó các nàng thơ yêu kiều của bọn tôi tha hồ bán báo mà không cần liếc mắt hay nheo miệng cười duyên quá mức.

Chỉ duy nhất một lần thằng Thọ quảng cáo hơi lâu, đấy là khi nó phải chiều theo yêu cầu của độc giả.

Cái lớp học đó (nhân lúc giáo viên bỏ ra ngoài hành lang sau khi giới thiệu bọn tôi với đám học trò) vừa nghe thằng Thọ mở miệng “xin các bạn, các anh các chị năm phút”, mấy đứa ngồi bàn trên cũng đã nhao nhao, gộp tất cả các lời nhí nhố đó lại thì nội dung của nó các cơ như thế này: “Mày nói ba chục phút luôn đi! Bọn tao dưới điểm trung bình gần một nửa lớp, này giờ thầy chủ nhiệm quát kính quá. Mày câu giờ dùm bọn tao, lát bọn tao mua mua hết đồng báo đó cho!”.

Bất ngờ thứ hai xảy ra trong quá trình bán báo là đám học sinh cấp ba từng chạy tuốt lên Vinh Huy để diện kiến Xí Muội nhận ngay ra nhà văn tài hoa, thế là cả chục cái miệng thi nhau hò reo. Tụi còn lại không biết Xí Muội là ai, đến khi nghe đám kia tiết lộ đó chính là tác giả của thiên truyện lừng danh, lập tức bu quanh nghìn nghịt, đứa giở sách đứa lật tập đứa xé giấy rẹt rẹt chìa ra xin chữ ký khiến cho nàng thơ được ngưỡng mộ cả tài lẫn sắc kia không có cách nào từ chối.

Tôi nhìn bọn học trò bu đen bu đỏ quanh Xí Muội, thấy lưng áo nó ẩm mồ hôi và nếu nó ngoái đầu lại có khi tôi sẽ thấy mặt nó cũng đang nhòe nước mắt.

Vì nó đang bấm bụng tặng chữ ký cho người hâm mộ... thằng Lợi trong tâm trạng dở cười dở khóc mà.

*

**

Sáu trăm tờ đặc san Mùa Hè, bọn tôi dành tặng các thầy cô và tiêu thụ ngay tại trường một trăm tờ. Năm trăm tờ đem vô thành phố bán sạch chỉ trong một buổi sáng, kỳ tích đó khiến mặt mày đứa nào đứa nấy tươi hơn hẳn mặc dù lết qua bốn trường học với hàng chục dãy lớp đối với chân cứng của bọn thư sinh chúng tôi cũng vất vả nhọc mệt không thua gì leo lên dãy Hy Mã Lạp Sơn.

Thằng Thọ kêu bác tài xe lam chở cả bọn ghé vào một tiệm mì để ăn mừng thắng lợi và trong khi bọn tôi vục mặt vào tô hì hụp, trưởng ban báo chí Lãnh Nguyệt Hàn và thủ quỹ Hạt Dưa xằng xái lồi từng nùi tiền lẻ trong túi áo túi quần của bọn con trai và trong bóp cầm tay của bọn con gái ra xếp cho phẳng phiu, thẳng thơm rồi say sưa ngồi đếm, quên cả ăn. Nhưng trông mặt thì hai đứa nó có vẻ no nê còn hơn cả bọn tôi, có lẽ những con số mơ ước mà hai đứa nó vừa tính để được khiến niềm vui đang lèn chặt từng phân vuông trong cơ thể, đến mức khi hai đứa nó bắt đầu cầm đũa lên thì bọn tôi không những ăn xong tô mì thứ hai mà đang uống sang chai xá xị thứ ba.

Hôm đó, lần đầu tiên kể từ khi cha sinh mẹ đẻ, tôi bước qua cổng trường trong cảm giác của đoàn quân chiến thắng đang đặt chân qua Khải Hoàn Môn. Người lơ lơ lửng lửng, cứ như tụi tôi đang bay ngang sân trường để đến văn phòng hiệu trưởng.

Cảm giác lâng lâng đó còn kéo dài rất lâu vì thầy hiệu trưởng đã đón những người hùng trở về với nụ cười tươi roi rói kèm theo rất nhiều lời ngợi khen to tát mà nếu không giỏi kèm chế bất cứ đứa nào trong bọn cũng có thể ngất xỉu vì xúc động.

- Giỏi lắm, các em! – Thầy đặt tay lên vai Thọ, vui vẻ – Các em đã làm rạng rỡ danh tiếng của trường ta!

Giọng thầy đột ngột chuyển sang tâm sự:

- Không biết bao giờ trường ta mới có được lứa học trò tài năng như các em!

Tôi không biết thầy có đánh giá chính xác không nhưng dù sao ngay lúc đó những lời khen của thầy cũng giúp bọn tôi bay bổng trong nhiều phút và cả bọn reo ầm khi thầy tuyên bố:

- Các em chỉ trả tiền vốn cho ngân quỹ của trường thôi. Tiền lãi bán báo các em cứ giữ lấy, coi như đó là phần thưởng cho nỗ lực của các em trong những ngày qua.

Ban báo chí chúng tôi trong phút chốc trở nên giàu sụ. Thi sĩ Lãnh Nguyệt Hàn đi trước, thủ quỹ Hạt Dưa đi sau, hai đứa lại dẫn cả bọn quay ra cổng, lần này rùng rình tiền bạc bọn tôi có tám cái mặt đều vác lên trời hết cả tám.

- Đi uống cà phê hả Thọ? – Thằng Hòa vọt miệng hỏi.

- Không! – Thọ đồng dục – Đi xuống Liễu Trì!

*
**

Đi xuống Liễu Trì là phải rồi! Thằng Lợi xứng đáng là đứa đầu tiên được bọn tôi báo tin vui. Chính nhờ nó, nhờ truyện *Chàng chăn ngựa của nhà vua* của văn sĩ Mã Phú ban báo chí mới lập được chiến công hiển hách và nở mày nở mặt như vậy, điều trước đây bọn tôi năm mơ cũng không thấy.

Nếu không kỳ vọng vô thiên truyện của nó, thi sĩ Lãnh Nguyệt Hàn đã không dám tăng số lượng in lên gấp đôi, thầy hiệu trưởng đã không phê duyệt và hôm nay đột ngột làm cái chuyện mà bọn tôi không

nghe thấy sẽ làm là quyết định ở lại trường lúc trưa trưa trật để chờ bọn tôi trở về thông báo kết quả.

Đã gần một giờ trưa nên các nàng thơ phải về nhà. Tôi và Sơn cũng chạy về nhà, nhưng để khoe thành tích với ba mẹ sau đó năn nỉ ỉ ôi mượn hai chiếc gắn máy đèo Thọ và Hòa xuống nhà cậu thằng Lợi, à quên, nhà ba nhỏ Duyên.

Con đường đất dẫn xuống Liễn Trì không có gì thay đổi so với ngày nào, vẫn ao chuôm đồng bãi và những rặng tre xanh chạy dọc hai bên nhưng trưa nay lòng tôi đang được lấp đầy bởi bao nhiêu cảm xúc tươi vui đang được lấp đầy bởi bao nhiêu cảm xúc tươi vui nên trong mắt tôi dường như mọi thứ đều đang nhảy múa.

- Sao chạy chậm quá vậy mày?

Thằng Hòa ngồi sau lưng tôi nôn nóng giục, nó nói như thể tôi là một con rùa đang bò trên đường trong khi thực ra tôi đang phóng rất nhanh bởi tôi còn nóng lòng gặp thằng Lợi hơn cả nó.

Nhưng tôi không cãi nhau với Hòa, vì thực ra tôi cũng đang ước gì tôi có thể chạy nhanh hơn.

Trên đường đi, bọn tôi đã bàn tính với nhau rồi. Tới nhà nó, bọn tôi sẽ trổ hết miệng lưỡi để thuyết phục ba nhỏ Duyên cho phép thằng Lợi buổi tối lên thị trấn dự liên hoan của ban báo chí. Nếu cần Thọ sẵn sàng bịa ra đây là buổi liên hoan do nhà trường tổ chức và thầy hiệu trưởng chủ trì nên một thành viên trong ban báo chí như Lợi không thể vắng mặt vì bất cứ lý do gì.

Nhưng cũng như hai lần trước, Lợi không có nhà.

Bọn tôi vừa dứt đầu xe vô chỗ mấy gốc cau trước ngõ, chưa kịp tắt máy xe đã thấy ba nhỏ Duyên trong nhà đi ra.

Vẻ lạnh lùng trên gương mặt ông biến mất, thay vào đó là những vết hằn sâu khiến mặt ông nhàu nhò như thể vừa thoát ra khỏi một cái cối xay và vẫn giữ vẻ mặt trông phát bệnh đó, ông nói với bọn tôi bằng thứ giọng rẻ rẻ của người mới ốm dậy:

- Lợi không có nhà, các cháu à.

Thọ chớp mắt:

- Lợi đi đâu vậy cậu?

Người đàn ông đáp, vẫn giọng nói mệt mỏi, ông cố vẻ tránh ánh mắt của Thọ khi nhìn đi đâu đó phía trên đầu bọn tôi:

- Nó đi bệnh viện từ sáng rồi.

Bọn tôi hoàn toàn không chờ đợi một câu trả lời như vậy. Y như bị ai đánh mạnh vào đầu, bọn tôi giật bắn, quai hàm trề xuống và một cảm giác bất an lấp đầy cổ họng khiến cả bọn thỉnh thoảng cả lăm:

- Lợi đi... đi... bệnh viện?

- Lợi bị... bị... sao vậy ạ?

Người đàn ông tặc lưỡi đáp, kèm theo một động tác mơ hồ, rất khó đoán được là ông đang nhún vai hay đang run lên:

- À, nó bị cái gàu rớt trúng chân...

*

* *

Từ nhà ba nhỏ Duyên lên tới đường quốc lộ khoảng cách không xa lắm, nhưng như thỉnh thoảng vẫn xảy ra, bọn tôi có cảm giác đi hoài không tới, mặc dù lúc về tôi chạy còn nhanh hơn lúc đi.

Nắng trút lên đầu lên vai rất rát nhưng chẳng đứa nào thấy nóng dù không đứa nào đội mũ. Tôi bặm môi miết tay ga, gặm từng mét đường nhưng ngón hoài vẫn thấy con đường đất bò loằng ngoằng trước mặt.

Tiếng thằng Hòa vang lên ngay sau lưng tôi, giọng bạt đi trong gió:

- Hèn gì hồi sáng không thấy nó đâu!

Thấy tôi không nói gì, nó lại chép miệng:

- Bị gàu trúng chân chắc không sao đâu há?

Tôi không chắc nó hỏi tôi hay đó là cách nó tự trấn an nó. Nhưng tôi cũng trả lời:

- Chắc không sao!

Tới đường quốc lộ, rẽ trái gần một cây số là tới bến xe thị trấn nằm ngay ngã tư dẫn vô khu trung tâm.

Tôi quẹo phải và nôn nóng băng qua những cột mốc lần lượt theo thứ tự ngược lại lúc đi: trường học, nhà thằng Sơn, cổng chợ, nhà tôi, tiệm thuốc bắc Xuân Lan Đường, sân vận động. Cuối cùng là bệnh viện.

Bệnh viện có một tầng nên bọn tôi không khó khăn gì để tìm ra thằng Lợi.

Lúc bọn tôi vào, nó đang nằm thẳng cẳng trên giường, bàn chân trái chôn trong đồng băng trắng toát, to sụ. Một chai nước biển lủng lẳng trên cọc màn nối với mu bàn tay nó bằng một sợi dây ni lông.

Ngồi trên chiếc ghế thấp cạnh giường là nhỏ Duyên. Nó đang cúi gằm, giống như đang đếm kiến dưới sàn nhà nhưng khi bọn tôi tới gần mới biết nó đang đọc cuốn đặc san Mùa Hè.

Nhỏ Duyên ngẩng đầu lên khi bọn tôi lại gần và tôi ngạc nhiên thấy vẻ ngổ ngáo trên mặt nó trôi đi đâu mất. Mặt nó lúc này trông rất rầu rĩ. Tôi nghĩ là tôi nghĩ đúng vì khi nhìn thấy bốn đứa tôi nó khẽ mấp máy môi nhưng không nói gì, rồi nó cụp nhanh mắt xuống.

Tôi nhìn cuốn đặc san trên tay nó, thấy nó giở đúng ngay truyện *Chàng chăn ngựa của nhà vua* nên tôi đoán nó đang đọc truyện của Mã Phú, lòng băn khoăn không biết nó có biết Mã Phú là cái đứa đang nằm thiêm thiếp trên giường kia không.

Thằng Lợi vẫn nhắm nghiền mắt từ khi bọn tôi bước vào, mặt nó tái xanh và màu vàng của mái tóc nó như cũng bợt đi, hoặc là tôi tưởng nó bợt đi.

Có lẽ Lợi đang ngủ, vì mệt vì đau hay vì buồn ngủ (hay vì cả ba), nhưng khi thằng Sơn vô tình đụng vô chiếc giường sắt thì Lợi mở mắt ra.

Nó mỉm cười khi thấy bọn tôi, và khác với các bệnh nhân tôi từng nhìn thấy, nụ cười của Lợi tươi tắn như thể nó đang nằm ngủ ngoài đồng cỏ và vừa trải qua một giấc mơ thú vị.

Tất nhiên khi liếc mắt qua nhỏ Duyên thì tôi hiểu ngay tại sao trong lúc đang nằm bẹp Lợi có thể trông vào mặt vẻ rạng rỡ như vậy. Nhỏ Duyên đang ngồi bên cạnh nó, mặc dù trong tình cảnh bất đắc dĩ, cảnh đó vẫn làm tôi nhớ đến hình ảnh nàng công chúa xúm xít bên chàng chăn ngựa trong thiên truyện của Lợi.

Lợi hé miệng cười với bọn tôi, có vẻ như nó muốn nói gì đó. Tôi đoán nó định thốt lên “Tụi mày đấy à!” nhưng rồi có lẽ thấy câu đó thừa thãi quá, nó nín luôn.

Sơn nhìn ánh mắt long lanh của Lợi, cười trêu:

- Hồi sáng tụi tao đợi mày quá trời. Hóa ra mày chui vô đây nằm.

Hòa nhìn xuống chân Lợi:

- Chân mày bị thương nặng không?

Lợi khẽ liếc nhỏ Duyên, như thể chỉ con nhỏ này mới biết chân nó bị thương như thế nào, và trong khi nó lộ vẻ phân vân, Thọ đã chép miệng nhận xét:

- Bị các gàu rớt nhảm chắc cũng không đến nỗi nào.

Tôi cãi:

- Không đến nỗi nào sao quần cục bằng to dùng vậy?

Sơn chép chép miệng:

- Chắc dập xương!

- Không có đâu! Trầy da sơ sơ thôi! Nhẹ hều à!

Lợi hấp tấp vọt miệng, nó làm như thằng Sơn nói điều gì bậy bạ lắm, thậm chí có vẻ như nó muốn chồm dậy để bịt miệng thằng này lại. Trông Lợi lúc này chẳng giống một bệnh nhân chút xíu nào. Nó giống một con sư tử bị chọc gậy vào lỗ mũi hơn.

Thọ nạt Sơn:

- Miệng mày ăn mắm ăn muối, đừng nói lung tung nữa!

Quay sang Lợi, Thọ toét miệng cười:

- Hồi sáng có mày thì vui biết mấy! Năm trăm cuốn đặc san đem theo, tụi tao bán không còn một cuốn

- Ôi, tuyệt quá!

Lợi reo lên, tôi thấy rõ sắc hồng đang quay trở lại trên hai gò má nhợt nhạt của nó. Lần này thì Lợi muốn ngồi lên thật, nó chỗi hai khuỷu tay xuống giường nhưng Thọ đã đặt tay lên ngực Lợi:

- Mày nằm nghỉ đi! Ngồi dậy làm gì!

Hòa giơ ngón tay cái lên:

- Nếu nghe tin này, mày còn nhảy bắn lên nữa!

- Tin gì? – Lợi nôn nao hỏi, mắt xoáy vào mặt Hòa,

- Hồi sáng tụi học trò trong thành phố hỏi thăm Mã Phú quá trời! – Hòa vừa nói vừa hào hứng vung tay – Nghe tới truyện của mày là tụi nó nhao nhao lên! Xí Muội đóng vai Mã Phú tặng chữ ký đến toát mồ hôi luôn.

Thằng Hòa nói nhanh quá, nó tuôn một lèo khiến bọn tôi không đưa nào ngăn nó kịp, kể cả đưa đứng sát rạt bên nó là thằng Thọ.

Nói xong, nhìn bộ mặt méo xệch của bọn tôi, Hòa lập tức nhận ra tai họa.

Ở trên giường, mặt thằng Lợi cũng như bị ai kéo lệch đi, bây giờ thì bộ mặt của nó đúng là bộ mặt ủ dột của một người bệnh.

Nhưng tất cả bộ mặt biến dạng đó vẫn không thấm tháp gì so với gương mặt của nhỏ Duyên.

Như thể trông thấy một con voi dưới gầm giường, mắt nó chữ O môi nó chữ A và với gương mặt toàn chữ là chữ như thế nó vẫn không thốt ra được tiếng nào. Trông nó như người bị á khẩu, các cơ mặt đột ngột đông cứng lại, đó là gương mặt không thể nhảm được của người hoàn toàn mất hết cảm giác.

Bọn tôi, kể cả đứa mồm mép nhất là thằng Thọ, cũng không biết phải nói gì hay làm gì trong lúc đó ngoài việc hết đưa mắt sang thằng Lợi lại nhìn sang nhỏ Duyên rồi lại bối rối nhìn nhau.

Cuối cùng, không ai bảo ai bọn tôi quay mình rón rén đi ra cửa, như cố chạy trốn cái sự thật thằng Lợi đã giấu giếm một cách khó khăn và thằng Hòa vừa phờ bầy một cách dễ dàng, nhất là bọn tôi không đủ can đảm nhìn gương mặt ngơ ngác đến tội của nhỏ Duyên đang chìa ra như một lời trách móc.

*

* *

Nhỏ Duyên bắt kịp bọn tôi khi cả bọn vừa đi đến cuối hành lang và chuẩn bị băng ngang sân để ra bãi gửi xe.

Không đứa nào nghĩ nhỏ Duyên sẽ đuổi theo nên cả bọn giật thót người khi nghe tiếng gọi bất thần vọng tới từ sau lưng:

- Các anh ơi!

Thoạt đầu bọn tôi cũng không tin đó là tiếng gọi của nhỏ Duyên vì ba tiếng “Các anh ơi” dịu dàng kia có vẻ như không phải phát ra từ đôi môi quen thốt ra những từ chất chứa.

- Có chuyện gì vậy... Duyên?

Thọ áp úng hỏi khi nhỏ Duyên tới gần, hơi lúng túng về cách xưng hô nhưng nó quyết định không tiếp tục vờ làm như không biết tên con nhỏ này nữa.

- Khi nãy anh Lợi giấu tụi anh đó. Anh bị thương nặng lắm! – Nhỏ Duyên buồn bã nói, không để ý đến thái độ của Thọ.

- Nó bị dập xương phải không? – Tôi nhú mày – Nếu bó bột một thời gian...

Nhỏ Duyên cắt ngang lời tôi, nhưng khi nó nói thì giống như nó đang nặn ra từng từ một như người ta nặn kem ra khỏi ống:

- Anh Lợi bị... đứt... ngón chân cái và... ngón chân trỏ...

Trong một giây tôi có cảm giác ai đó vừa quất roi lên lưng tôi.

- Cái gì? – Thọ gần như ré lên – Đứt một lúc hai ngón chân kia à?

- Làm sao như thế được? – Thằng Hòa trán nhăn tít – Bị một cái gàu rơi phải, cho dù cái gàu đầy nước thì cũng không đến mức...

Lúc đó anh Lợi đang ở... dưới đáy giếng... – Nhỏ Duyên giải thích, giọng nó đột nhiên yếu ớt, không còn chút hơi sức, giống như là nó sẽ ngã lặn ra ngay khi nói hết câu.

Và nếu như nó không ngã ra là vì cái cách bọn tôi đang chìa những bộ mặt ngơ ngác vào mắt nó cho biết là bọn tôi vẫn chưa hiểu tại sao thằng Lợi lại đứng dưới đáy giếng và đứng dưới đáy giếng tại sao lại bị cái gàu rơi nhằm và xén đứt hai ngón chân.

- Ba em kêu anh Lợi leo xuống giếng...

Nhỏ Duyên cắn môi và khi nó nói tiếp thì bọn tôi mới biết là mấy hôm nay giếng nhà nó cạn nước, ba nhỏ Duyên sai thằng Lợi vét giếng. Tôi từng xem thợ vét giếng ở quê tôi. Những người này cũng chính là thợ đào giếng. Họ trèo xuống giếng bằng cách vừa bám chân vào thành giếng vừa đu dây thừng do một người đứng trên thành giếng bậm môi giữ, một đầu dây quấn vào góc mít hoặc góc ổi

cạnh đó để khỏi tuột.

Giếng đá nhà nhỏ Duyên bọn tôi thấy hôm nọ là giếng có tay quay. Nhỏ Duyên bảo sáng nay thằng Lợi bám dây gàu, nó đứng phía trên ghì tay quay cho Lợi xuống từ từ. Khi nào Lợi nhặt đất đá dưới lòng giếng bỏ dây gàu thì giật dây thùng ra hiệu cho nhỏ Duyên kéo lên.

Ba lần đầu suôn sẻ, tới lần thứ tư nhỏ Duyên kéo gàu lên tới thành giếng chả hiểu lơ đãng thế nào lại để tuột tay quay. Vừa nhận ra tai họa, nó điếng hồn chỉ kịp thét lên một tiếng thất thanh, chiếc gàu chở đầy đất đá rơi vùn vụt xuống phía dưới.

Nhỏ Duyên bảo lúc đó nó nhắm tịt mắt lại, tay chân rụng rời, trong óc nó mừng tượng đến cảnh chiếc gàu rơi trúng đầu thằng Lợi. Chiếc gàu nặng như thế, lao xuống từ độ cao như thế, nếu rơi trúng đầu chắc không một ai thoát chết. Khi run run thuật lại tình huống đó, mặt nhỏ Duyên tái xanh còn bọn tôi mặc dù đã biết thằng Lợi may mắn sống sót, vẫn thấy lạnh toát sống lưng, trên đầu tóc gáy còn dựng đứng cả lên.

Thằng Sơn mặt mày thất thần, buột miệng một câu ngô nghê:

- Thế... thế... không trúng à...

Hóa ra không phải chiếc gàu né thằng Lợi mà thằng Lợi né chiếc gàu. Đang loay hoay dưới lòng giếng, chợt nghe tiếng thét lồng lộng của nhỏ Duyên ở trên đầu, như có linh tính mách bảo nó hấp tấp đứng thẳng người lên và áp sát lưng vào thành giếng. Lợi kể lại với nhỏ Duyên là lúc đó nó nghe tiếng “uỳnh” một tiếng như trời sập, trái tim muốn văng ra ngoài, người suýt nữa ngất đi. Ngay cả hai ngón chân của nó bị chiếc gàu xén đứt, nó cũng không hay biết.

Khi Lợi đu dây gàu cho nhỏ Duyên kéo lên và một lần nữa con nhỏ này thét lên bài hải khi thấy máu từ bàn chân Lợi chảy ra như suối, Lợi vẫn chẳng có cảm giác gì. Chỉ đến khi được đưa tới bệnh viện, được chích thuốc, cầm máu và băng bó xong, nó mới nghe đau. Chắc là đau lắm, nhưng anh nói với em là chỉ như kiến cắn thôi! Nhỏ Duyên nói như khóc và có lẽ nó khóc thật khi bọn tôi thấy mắt nó ngân ngấn nước.

- Thế Duyên có biết Lợi không phải là con riêng của ba Duyên không? – Tôi buột miệng hỏi, chính tôi cũng không biết tại sao tôi lại hỏi điều đó trong lúc này.

Nhưng nhỏ Duyên không hề sững sốt, cũng không thắc mắc tại sao tôi lại biết rõ chuyện gia đình nó. Nó đáp, giọng buồn buồn:

- Em mới biết sáng nay. Sau khi xảy ra tai nạn thì ba em tự động nói cho em biết.

Thằng Sơn đột nhiên nói một câu đại ngu:

- Chắc tại ba Duyên tưởng Duyên muốn “ám sát” thằng Lợi!

Thằng Sơn nói ngu vì có thể ba nhỏ Duyên cho rằng như thế thật, rằng con gái ông tưởng thằng Lợi là đứa con riêng được ông đem về thừa kế gia tài nên đã cố tình để tuột tay quay, nhưng trước mặt nhỏ Duyên mà nói huých toẹt ra như thế có khác nào xát muối vào vết thương lòng của đứa con gái đang sụt sịt nãy giờ.

Thọ trùng mắt nhìn Sơn, chắc định quát thằng này nhưng nhỏ Duyên đã ghen ngào lên tiếng:

- Trước đây em có hiểu lắm, em không nhìn mặt anh Lợi nhưng em không bao giờ cố ý hại anh.

- Đặc biệt khi em đã biết Lợi là Mã Phú?

Thằng Sơn lại nói, tôi chẳng rõ đó là câu hỏi hay câu châm chọc vì thái độ của thằng này khiến tôi ngờ rằng nó vẫn chưa nguôi ám ức về cách tiếp đón lạnh nhạt của nhỏ Duyên dành cho nó (và tôi)

hôm nào.

Tôi đành phải mở miệng, bằng giọng nói nhẹ nhàng tôi cố lại câu chuyện đến đề tài mà tôi tin là sẽ đem lại sự dễ chịu cho người nghe:

- Truyện *Chàng chăn ngựa của nhà vua* là Lợi viết tặng Duyên đấy!

- Viết tặng em? – Nhỏ Duyên mở to mắt nhìn tôi, tiết lộ của tôi làm nó ngẩn ngơ đến mức nó quên mất viền mắt nó đang đỏ hoe.

Tôi gật đầu dụi dàng:

- Ồ, Duyên chính là nàng công chúa trong truyện, còn thằng Lợi là chàng chăn ngựa...

Bị sự bất ngờ tóm lấy, nhỏ Duyên thốt nhiên thần thờ. Nó cúi mặt xuống, mê man lẩm bẩm với chính mình, trông nó như người đang lạc giữa mớ ý nghĩ rối bời:

- Nàng công chúa... chàng chăn ngựa...

Tự nhiên tôi thì thầm, như lây tâm trạng của nhỏ Duyên:

- Hoa bông tai, hoa móng tay... cũng ở trong vườn nhà Duyên.

Như người mộng du, nhỏ Duyên lại lặp lại một cách máy móc:

- Hoa bông tai... hoa móng tay...

Thằng Sơn đại ngu (hay đại ác?) thỉnh thoảng vọt miệng:


- Cả cái giếng nữa. Cái giếng mà Lợi bị tai nạn chính là cái giếng mà nàng công chúa và chàng chăn ngựa đã êm đềm soi bóng bên nhau...

Câu nói của thằng Sơn khiến nhỏ Duyên run người một cái. Có lẽ một cảm xúc gì đó vừa bùng nổ trong nó khiến nó như đột ngột rơi thẳng vào một tâm trạng không rõ là tốt hay xấu nhưng chắc chắn rất mãnh liệt.

Trước những cặp mắt trở lên của bọn tôi, nhỏ Duyên “a” lên một tiếng rồi không một dấu hiệu báo trước, nó thỉnh thoảng quay người chạy ngược lại, hết sức kích động, hai tay ôm cứng lấy đầu như thể trong óc nó đang có một bầy ong khiêu vũ.

*

**

-  Hay vào xem đi!

Thằng Hòa đề nghị, nhìn mặt không rõ nó lo lắng hay háo hức.

Thọ nhìn Hòa qua khóe mắt, hừ mũi:

- Xem gì?

- Xem nhỏ Duyên đang làm gì? – Hòa vừa nói vừa liếm môi, trông như nó đang nói về một thứ ăn được.

- Khỏi! – Thọ nhún vai Không vào xem tao cũng biết nhỏ Duyên đang nắm tay thằng Lợi.

Tôi gật gù:

- Cũng có thể nó đang gục đầu lên ngực thằng này khóc rung rúc.

Khi tôi nói như vậy tôi không hề nghi ngờ gì về phỏng đoán của mình. Ngày hôm nay nhỏ Duyên đã bị nhấn chìm dưới bao nhiêu cung bậc cảm xúc: hối hận, dày vò, bị thương, ngỡ ngàng, ray rứt (có lẽ có cả yêu thương nữa), những cảm xúc mà người khác có khi cả đời mới trải qua hết. Nó đã hiểu

lầm về thằng Lợi, đã đối xử với thằng này chắc là rất tệ (thậm chí khi thấy ba nó xử tệ với Lợi nó càng quyết xử tệ hơn vì cho rằng hai người này đang đóng kịch). Thêm vào đó, chính sự bất cẩn của nó mà Lợi đứt hai ngón chân – một tai nạn thương tâm và là một mất mát không gì bù đắp nổi.

Rồi liền sau đó, chỉ không tới một ngày, nó bất ngờ phát hiện Lợi không phải là con rơi của ba nó, mà chỉ là một đứa bé mồ côi được ba nó đem về để gánh gồng việc nặng nhọc. Chỉ vậy thôi, nhờ Duyên chắc hẳn đã rất vui lòng, đã tự lên án mình thậm tệ rồi. Đằng này nó càng bàng hoàng khi biết được thằng Lợi khôn khéo kia chính là tác giả truyện *Chàng chăn ngựa của nhà vua* là thiên truyện mà nó đặc biệt yêu thích, hơn nữa thần tượng của nó viết ra tác phẩm tuyệt vời này là cho nó và vì nó...

- Chà, – tôi nói, giọng cảm khái, vẫn chưa thoát khỏi ý nghĩa miên man trong đầu – dù sao thì sự hy sinh của thằng Lợi cuối cùng cũng được đền đáp.

Tôi thở hắt ra:

- Tao nghĩ vậy

- Ước gì tao cũng được như thằng Lợi! – Sơn đưa tay gãi cổ – Tao sẵn sàng mất tới ba ngón chân để được nhỏ Nguyệt để ý đến tao!

- Nói dóc đi! – Thọ nhếch mép – Mà mà chịu mất một ngón chân út thôi là tao đi đầu xuống đất liền!

Hòa vẫn chưa hết hiếu kỳ:

- Vào xem đi!

- Xem xem cái gì! Về!

Thọ nạt, rồi không đợi Hòa nài nỉ, nó quay mình đi thẳng ra bãi gửi xe.

Tôi lật đật chạy theo Thọ:

- Còn số tiền lãi bán báo thì sao hở mày? Đợi thằng Lợi lành vết thương tụi mình rủ nó đi ăn hả?

- Ăn uống gì nữa! – Thọ gạt ngang – Để sáng mai lên trường tao bảo Hạt Dưa đưa hết số tiền cho nhỏ Duyên, phụ với nhà nó lo thuốc men cho thằng Lợi.

Thằng Hòa là đứa dai như đĩa. Khi cả bọn ra tới cổng, nó đã leo lên xe ngồi sau lưng rồi, còn phì phò thở vào tai tôi:

- Tụi mình chạy vòng vòng lát qua lại đây nghe mày!

Tôi ngạc nhiên:

- Chi vậy? Mày bỏ quên cái gì hả?

Câu trả lời của nó làm tôi muốn xỉu:

- Không! Vào xem nhỏ Duyên đang làm gì!

*

* *

*D*ĩ nhiên tôi đã không quay lại bệnh viện theo lời đề nghị dai nhách của thằng Hòa. Tôi chở nó về nhà tôi. Xong, quãng có ở trước sân, tôi xách xe chạy tới tiệm thuốc bắc Xuân Lan Đường. Tôi muốn gặp cô Hiền và cô Mười, nói cho hai cô biết văn sĩ Mã Phú là ai. Nhỏ Duyên đã biết sự thật rồi, bí mật đó không cần giấu giếm nữa.

Tôi không rủ thằng Hòa đi theo vì muốn kịp quay về trả xe cho ba tôi trước khi ông thức dậy.

Cô Hiền và cô Mười thấy tôi đến vào đầu giờ chiều, lại đi một mình, liền tròn mắt:

- Có chuyện gì vậy em?

- Dạ em tới để nói cho hai cô biết Mã Phú là bạn Lưu Thanh Lợi ạ.

- Ôi! – Cô Hiền kêu lên ngạc nhiên – Là em Lợi mới vô lớp ta hồi giữa năm à? Cô bất ngờ quá!

Cô Mười cười với tôi bằng cả miệng lẫn mắt:

- Sao em không dẫn bạn Lợi tới chơi cho cô biết mặt?

- Thưa cô bạn Lợi đang nằm trong bệnh viện ạ.

Vừa dứt câu, thấy mặt hai cô giáo thoáng biến sắc, tôi liền nói dối:

- Dạ, bạn ấy chỉ bị trầy chân thôi, cô. Bạn ấy mức nước bị trượt té trên thành giếng.

Cô Hiền thở phào:

- Em làm cô hết hồn. Để chiều nay cô và cô Mười vào thăm em Lợi.

- lát nữa bạn Lợi xuất viện rồi cô ơi!

Tôi lại lật đật vọt miệng, và lại nói dối. Tôi biết chắc nếu để cô gặp thằng Lợi và nhỏ Duyên đang trong bệnh viện, mọi chuyện sẽ vỡ lở tung tóe.

Dĩ nhiên ngay sau khi nói câu thứ hai, tôi lập tức cáo từ, một phần tôi gấp về, phần khác tôi biết nếu tôi còn nần ná thế nào tôi cũng sẽ nói dối câu thứ ba, thứ tư... Mà tôi thì không muốn tiếp tục nói dối, không phải vì sợ lương tâm cắn rứt, mà sợ bị cô Hiền và cô Mười phát hiện.

Tôi về tới nhà, nghe bụng réo òng ọc mới nhớ mình chưa ăn trưa. Nếu không có hai cô mìn dẫn bụng lúc ở thành phố, chắc tôi không đủ sức chạy loăng quăng từ nãy tới giờ.

Nhớ ra thằng Hòa chưa ăn, tôi tính rủ nó xuống bếp lục cơm nguội nhưng không thấy nó đâu. Tôi đành một mình lò dò xuống nhà dưới mò mẫm thức ăn, bới một tô cơm đầy, chắt thêm mấy con tôm rang rồi vòng qua cửa bếp tính ra sau hè ngồi ăn cho mát.

Nhưng vừa thò đầu ra khỏi cửa bếp, tôi chợt khựng lại.

Tôi thấy thằng Hòa.

Nó đang ngồi sau hè, trên chiếc ghế thấp mẹ tôi vẫn ngồi xất chuối và đang ôm khư khư cái gì đó trong tay, đầu gằm xuống như đang ngủ gục.

Thoạt đầu tôi tưởng nó cũng bới cơm ra sau hè ngồi ăn như tôi nhưng ngay lập tức tôi biết là mình nhầm: tư thế của nó không phải tư thế của người ngồi ăn, cách nó ôm cái tô vào bụng (nếu như đó là cái tô) rất giống cái của người khác đang giữ một hòm vàng lúc nàu cũng nơm nớp lo sợ người khác giật mất.

- Mày làm gì đó Hòa?

Tôi hỏi lớn, sau khi cân nhắc và bụng tô cơm bước lại phía nó.

Nếu như thi sĩ Trầm Mặc Tử có lần nào đó bị điếc đột xuất thì đó chính là lúc này. Thậm chí tôi nói to đến mức tôi nghĩ người điếc cũng phải giật mình, nhưng thằng Hòa chẳng nhúc nhích mảy may.

Kể cả khi tôi đến sát bên nó, ngồi chồm hòm ngay trước mặt nó và cố ý đặt mạnh vào chân nó, thằng Hòa cũng không buồn ngẩng đầu lên.

Tôi căng mắt nhìn, thấy cái nó đang ôm chặt trong tay là một hộp sắt tây, loại hộp đựng bánh bích-quy.

- Mày ôm cái hộp gì thế?

Tôi cao giọng hỏi, không tin là nó đã chết.

Lần này như để chứng minh là tôi nghĩ đúng. Hòa ngo nguậy đầu và từ từ ngược mặt lên, nói chính xác là làm tôi phát hoảng bằng cách chìa vào mắt tôi một gương mặt như của ai, thiếu não, nhàu nhò, trắng bệch như một bức tường vừa bị quét vôi, và khinh hãi nhất là đang nhòe nước mắt.

- Gì thế mày? – Tôi nhảy bắn lên như bị rấn mỡ – Tao yếu tim, mày đừng làm tao sợ nha!

Hòa không nói gì, nhưng cái cách nó nhìn tôi như không hề trông thấy tôi càng làm tôi sợ hơn. Rồi với cái vẻ u u minh minh đó, nó chậm chạp và cầm nín chìa cái hộp sắt về phía tôi.

Tôi cầm lấy, có cảm giác cái hộp rất nhẹ, nhưng ngực lại nghẹn như bị núi đè.

Gì thế nhỉ? Tôi tự hỏi và sè sẹ mở nắp hộp ra thận trọng và lo lắng.

Một con ma ở trong hộp nhảy ra có lẽ cũng không làm tôi điếng người bằng cái tôi nhìn thấy khi mở nắp hộp bật mở.

Tóc, tóc đen, một nhúm tóc đen.

Suýt chút nữa tôi đã ném cái hộp trên tay xuống đất và nếu như tôi đã không làm chuyện đó chỉ vì hai cánh tay của tôi lúc này không còn cảm giác: cứ như có hai khúc cây đang nằm ở chỗ lẽ ra là hai cánh tay tôi.

- Tóc... tóc... ở đâu ra... vậy, mày? – Tôi lắp bắp.

- Cúc Tần. – Hòa lúc này đã lại gục đầu xuống và từ chỗ nào đó lơ lửng giữa cằm và ngực một tiếng nói bay ra trả lời tôi, gọn lỏn.

- Cúc Tần? – Tôi lại hỏi, ngơ ngác, vẫn cảm thấy khó khăn khi phát âm – Tóc... của... của nó hả?


Lần này, Hòa không trả lời, có thể quai hàm nó đang bị nổi buồn khóa chặt, cũng có thể vì nó cho rằng cả thế giới này đương nhiên phải biết đó là tóc của ai, trừ cái đứa đại ngu là tôi.

Nhưng không hiểu sự im lặng của nó theo nghĩa khác. Tôi run run hỏi:

- Cúc Tần chết rồi hả mày?

*

* *

-  hết cái đầu mày!

Hòa ngẩng phắt lên, giọng nổi khùng. Hóa ra nó vẫn còn hơi sức. Nhưng khi nó quắc mắt lên với tôi, tôi vẫn thấy đôi mắt nó đang ầng àng nước.

Có vẻ chợt nhớ ra đôi mắt đăm lẹ đó phù hợp hơn với nổi phiền muộn, mặt nó thoát điệu lại và một lần nữa nó gục đầu xuống, thả rơi cái đầu về chỗ cũ thì đúng hơn, và cũng từ vị trí cũ bay ra một tiếng thở dài:

- Nó không chết, nhưng có thể kể như là đã chết!

Tôi ngây ngô:

- Tức là sống dở chết dở?

Lần này chắc thấy tôi hỏi ngu quá, Hòa không buồn phòng mang lên nữa.

Vẫn giữ giọng rầu rầu, nó dốc bầu tâm sự:

- Cúc Tần đi Nha Trang rồi!

Tôi há hốc miệng

- Nó đi hồi nào?
- Cách đây một tiếng đồng hồ.
- Nó đi nghỉ hè hả? Sao nó không đợi dịp lễ bế giảng rồi đi?
- Không! Nó đi luôn!

Tiếng thằng Hòa méo đi, bắt đầu bèn bệt. Còn tôi thì mặt thộn ra như thằng ngố:

- Đi luôn là sao?
- Nó vào ở với bà cô, học cấp ba trong đó luôn.
- Sao thế nhỉ?

Tôi chưng hửng, định xộc mười ngón tay vào tóc, chợt nhớ ra một tay đang bụng tô cơm. Tôi cũng nhớ ra tôi chưa lùa được miếng cơm nào vào miệng nhưng tự nhiên tôi không thấy đói nữa. Câu chuyện của Trầm Mặc Tử đã lèn chặt bao tử tôi.

- Đây là mệnh lệnh của ba nó! – Giọng Hòa hiu hắt.

Chắc ba nó không muốn nó tới ngày ra đồng rơm bàn chuyện báo chí với mày nữa chứ gì!

Tôi không muốn trêu thằng Hòa trong lúc này, nhưng tự nhiên tôi buột miệng nói, và tôi không nghĩ là tôi trêu nó.

Tôi chờ thằng Hòa sừng cổ lên với tôi nhưng nó tiếp tục xiu động bún. Bình thường nó đã ngoác miệng ra chửi rồi, nhưng lúc này chắc nó chẳng muốn phí sức vào những chuyện mà nó xem là vật vãnh so với nỗi buồn chia ly chất ngất trong lòng nó.

Tôi nhìn Hòa, chép miệng:

- Ai đưa cái hộp này cho mày vậy?
- Em gái nó. – Hòa uể oải đáp.
- Em gái nó gặp mày lúc nào?
- Lúc nãy. Nó lên đây tìm tao.

Hòa nói tiếp bằng giọng rơm rớm:

- Nó đưa cái hộp cho tao và nói: lúc lên xe chị em khóc quá trời.

Thằng Thọ chui đầu ra sau hè ngay lúc tôi thắc mắc với Hòa:

- Nhưng sao nó lại cắt tóc tặng cho mày nhỉ? Thiếu gì thứ có thể làm kỷ niệm.

Tôi ngần ngừ tự hỏi:

- Hay nó muốn nói nó sắp đi tu?

Dĩ nhiên Hòa không trả lời câu hỏi của tôi. Vì nó chưa đọc bài thơ “Màu thời gian” của Đoàn Phú Tứ. Cúc Tần chắc biết bài thơ này! Thằng Thọ khẳng định như vậy sau khi nghe chuyện và sẫm soi cái hộp sắt.

*Tóc mây một món chiếc dao vàng
Nghìn trùng e lệ phụng quân vương
Trăm năm tình cũ là không hận
Thà nép mày hoa thiếp phụ chàng*

*Duyên trăm năm đứt đoạn
Tình muôn thuở còn hương*

...

Thọ lim dim mắt, ngân nga, chưa dứt đã nghe tiếng thút thút vang lên từ chỗ Hòa.

Thọ quay đầu lại, bĩu môi:

- Khóc, khóc cái gì! Chuyện cắt tóc này xảy ra hồi mấy ngàn năm trước, lại ở tuốt bên Tàu lận, bây giờ ai còn làm trò nhố nhăng này nữa! Sեն thấy ón!

- Nhưng điều đó chứng tỏ là nó yêu tao. Tao không ngờ nó yêu tao thật. – Hòa nức nở.

Thọ nhìn sững Hòa:

- Thế còn mày?

- Tao hả? Chắc là tao cũng... yêu nó thật. Hu hu...

Thằng Hòa khóc tồ tồ như trẻ con bị lạc mất mẹ. Nó làm tôi hoang mang quá. Yêu là như thế này sao? Tự nhiên lặn đùng ra khóc. Tôi cố tưởng tượng nếu Thỏ Con cũng bỏ đi đột ngột không kịp nói lời chia tay với tôi, tôi có sẽ rơi vào tình trạng giống như thằng Hòa hay không. Nhưng loay hoay một lúc tôi vẫn chẳng nghĩ được điều gì hay ho, đơn giản là tôi không thể hình dung được tâm trạng mà tôi chưa từng nếm trải, cũng như tôi không thể biết chính xác cảm giác của người ngồi uống cà phê dưới chân tháp Eiffel nếu như tôi chưa bao giờ đặt chân đến Paris.

Hơn nữa, như tôi đã nói ngay từ đầu, tình cảm giữa tôi và Thỏ Con chẳng có chút gì đáng gọi là yêu đương. Dưới sự sắp xếp của thi sĩ Lãnh Nguyệt Hàn, đám thi sĩ bọn tôi đưa nào cũng có một đứa con gái để cặp kè những lúc “đi làm báo”, người ngoài nhìn vào thấy oách thật nhưng cũng chỉ là để khoe mẽ chứ chẳng có chút thực tế gì. Khi bọn tôi đi chơi với cô Hiền cô Mười, các nàng thơ có giấy đùng đùng hay khi tụi con trai tán tỉnh các nàng, bọn tôi có giấy đánh đập thì như thằng Thọ phân tích hôm trước, tất cả những trò vớ vẩn này cũng chỉ do tự ái và sĩ diện thôi.

Tôi đã luôn nghĩ như vậy một thời gian dài nhưng đến hôm nay thì thằng Hòa, đứa từng thừa nhận giữa nó và Cúc Tàn không có tình cảm gì sâu sắc, đã làm tôi không còn tin vào cả mắt lẫn tai mình, và ngay cả trái tim của tôi nữa, tôi cũng bắt đầu ngờ vực. Ờ, thi sĩ Trầm Mặc Tử và nàng thơ của nó đã chứng minh rằng một đứa con trai và một đứa con gái không hề có tình ý gì với nhau, chỉ coi nhau như bạn bè bình thường, nhưng đến khi đột ngột phải xa nhau, đứa này bỗng phát hiện mình có thể khóc sung cả mắt vì đứa kia và đứa kia có thể cắt trụi lủi tóc vì đứa này. Nếu tình yêu là thứ có khả năng sử dụng con đường vòng vèo bí hiểm thì quả thực tôi không rõ tôi và Thỏ Con có tình cảm gì đặc biệt với nhau hay không, mặc dù tôi biết chắc nếu tôi và nó cứ lớn lên bên nhau như thế này thì chồng nó chắc không phải là tôi và vợ tôi chắc không phải là nó.

Tiếng hu hu của thằng Hòa bây giờ đã chuyển thành tiếng hức hức. Và thằng Thọ có vẻ muốn chấm dứt luôn cái âm thanh ủy mị kia cho rồi bằng cách đá vô lưng Hòa:

- Tao thấy đủ rồi đó mày!

Nó đá thêm cái nữa:

- Mày chưa ăn trưa phải không?

Tối đó, bốn chàng thi sĩ lại chui vô quán cà phê trước cổng trường.

Rất có thể đó là buổi ngồi quán cuối cùng của bút nhóm. Mặt Trời Khuya vì lễ bế giảng năm học chỉ còn hai ngày nữa! Tôi nhủ bụng và nặng nề bước chân qua cửa quán.

Tin Cúc Tàn rời thị trấn vào phương Nam, rằng trước khi đi đã cạo trọc đầu ra sao và thằng Hòa đã khóc xiu lên xiu xuống thế nào, thằng Sơn đã nghe tôi và Thọ vừa kể vừa thêm mắm dặm muối nên nó cứ ngồi liếc thằng Hòa bằng ánh mắt thương cảm xen lẫn tò mò như thể thằng này vừa bị té giếng.

Thu mình trong một góc, Hòa kiểng ở đầu đôi kiểng đen tròn vô mặt để giấu đôi mắt sung húp của nó, suốt buổi cứ ngồi giương kiểng lên, im im như một tay điệp viên tập sự.

Tất nhiên ba chàng thi sĩ còn lại không hề đả động gì đến nỗi đau của chàng thi sĩ kiểng đen trong suốt tối đó.

Cả bọn chỉ bàn đến chuyện ngày mai đi thăm chàng văn sĩ đang nằm cô đơn trong bệnh viện. À, lúc này Mã Phú không còn cô đơn nữa. Nàng công chúa kiêu kỳ đã hiểu ra nỗi lòng u uẩn của chàng chẵn ngựa mồ côi. Thậm chí bây giờ Lợi là đứa hạnh phúc nhất trong bọn.

- Thăng Lợi xứng đáng hưởng hạnh phúc! – Thọ gật gù – Tao không hiểu làm sao sống được trong hoàn cảnh khắc nghiệt như vậy nó vẫn có thể viết được những trang văn đẹp đẽ, tươi sáng...

- Tấm lòng phải bao dung! – Tôi nói.

- Tâm hồn nó phải đẹp! – Sơn lật đật a dua.

Bọn tôi kể tung người hứng làm thằng Hòa nhột nhột. Từ đôi kiểng đen bắt thần vọng ra một âm thanh rờn rợn.

- Còn đưa bất hạnh là đứa tâm hồn không đẹp, tấm lòng không bao dung hả tụi mày?

Câu hỏi vặn của thằng Hòa khiến cả bọn tôi há hốc miệng nhai nhau. Không phải bọn tôi không thể trả lời nó mà không đứa nào muốn chạm đến cõi lòng nó

Thi sĩ Lãnh Nguyệt Hàn ngẩn ra, bối rối, ngập ngừng một thoáng và cuối cùng là nổi khùng, chẳng kể gì đến cặp mắt (lẫn trái tim) đang sung húp của thằng Hòa:

- Hối ngu! Mày nghĩ lại mà xem, trong bọn mình có đứa nào làm được như thằng Lợi không? Tụi mày hết đứa này đến đứa khác thi nhau gây rắc rối!

- Trừ mày! – Hòa xiên xỏ.

- Cả tao cũng vậy thôi, – Thọ nhún vai – tao cũng chẳng khá gì hơn tụi mày.

Hòa bủi môi:

- Mày từng nói mày với Hạt Dưa là một cặp mẫu mực mà.

Thọ nhìn chằm chằm vào mặt thằng Hòa, tôi thấy ánh mắt nó đột nhiên lóe lên thứ sáng kỳ dị:

- Mày biết tại sao tao và Hạt Dưa không bao giờ gây gỗ hay giận hờn như tụi mày không?

- Tại mày có tâm hồn đẹp đẽ, tấm lòng bao dung chứ gì? – Giọng thằng Hòa vẫn chua lè, nghe ê cả răng.

- Sai bét! Tại tao với nó là anh em bạn dì. Mẹ nó là em ruột mẹ tao.

Y như Thọ vừa kích nổ một quả mìn. Cả đồng cái miệng thất thanh:

- Cái gì?

- Tụi mày là anh em bạn dì?

- Xạo đi! Anh em bạn dì sao tụi tao không biết?

Thọ nhếch mép:

- Tao không nói, tao dặn Hạt Dưa không nói, nhà tụi tao lại ở tuốt ngoài Hương An, làm sao tụi mày biết được! Hơn nữa, cách đây ba năm, tao và Hạt Dưa học lớp Sáu 1, tụi mày học lớp Sáu 2, lên lớp Tám mới nhập chung, tụi mày không biết là chuyện đương nhiên!

Trước các bộ mặt ngẩn ra của ba đứa tôi, Thọ hát hàm:

- Tụi mày nhớ chuyện hồi đó có hai đứa học trò lớp Sáu 1 đánh nhau trong lớp, hai bà mẹ bị kêu lên đến khi vô hộp nhà trường mới phát giác ra đó là hai chị em ruột không?

- Nhớ. Là mày với Hạt Dưa hả?

- Chứ còn ai! – Thọ cười hề hề – Hồi đó, tao mười bốn tuổi, bằng tuổi tụi mày bây giờ nhưng còn con nít lắm. Tao với Hạt Dưa đánh nhau chỉ vì tranh nhau xem nhà ai giàu hơn nhà ai thôi!

Thọ cười, nhưng ba đứa còn lại không cười nổi, Tôi sa sầm mặt:

- Vậy chuyện các nàng thơ là mày lừa tụi tao hả Thọ? Cả con nhỏ Hạt Dưa cũng đồng lõa với mày?

Sơn nghiêng răng ken két:

- Hóa ra cặp mày là giả. Còn tụi tao là thật?

- Tao chẳng lừa ai hết á. – Thọ khụt khịt mũi – Thi sĩ phải có nàng thơ mới sáng tác hay được.

Tao muốn tụi mày sớm trở thành Đinh Hùng, Nguyễn Bính...

Hòa gầm lên:

- Đinh Hùng, Nguyễn Bính cái đầu mày! Hu hu...

Hòa vừa nắc vừa bỏ chạy ra khỏi quán trước ánh mắt ngơ ngác của bọn tôi.

Tôi xô ghế dợm đứng dậy, Thọ đã đưa tay cản:

- Kệ nó, cứ để nó khóc cho nhẹ lòng.

- Nó sẽ khóc đến chừng nào? – Tôi, hỏi, giọng lo lắng.

- Mỗi tình đầu khóc tới đa là một tuần. Mỗi tình thứ hai còn ba ngày. Mỗi tình thứ ba rút gọn lại còn một buổi tối.

Thọ nói chuyện tình yêu mà tôi tưởng như nó dự báo thời tiết, nghe lòng bùng hai lỗ tai. Tôi tính hỏi mày đã yêu lần nào chưa Thọ, nhưng cuối cùng tôi cũng làm thinh, biết thế nào nó cũng bịa. Nó bịa chuyện tình yêu của nó là Hạt Dưa, còn làm cả thơ “*Tôi gọi tên em là Hạt Dưa/ Em trồng mùa nắng hái mùa mưa*” lừa tôi suốt cả năm trời tôi không phát hiện, bây giờ nó ba hoa nó có cả đồng mối tình ngoài Hương An, có tài thánh tôi mới biết được.

Tôi còn ngẩn ngơ, Thọ đã tặc lưỡi tiếp:

- Chuyện tình cảm thực ra khó lường lắm! Quan trọng là mình phải có niềm tin!

Nó vỗ vai tôi, khen:

- Bài thơ *Lá* của mày chính là tuyên ngôn về niềm tin trong tình yêu!

Thọ làm tôi phồng mũi. Những câu thơ hôm nào chọt hiện ra xếp hàng trong đầu tôi:

*Tình anh như lá
Reo vui mỗi ngày
Có chim về hót
Trong lòng sớm mai*

*Mai này lá rụng
Là mùa thu phai?
Không, tình yêu vẫn
Âm thầm trong cây*

*Khi mùa xuân đến
Tình anh lại đầy
Lá nằm trong lá*

Tôi đã sáng tác nó vào một đêm trằn trọc vì... đói. Tôi cũng không hiểu tại sao tôi nghĩ đến những chiếc lá. Có thể vì tôi là đứa “nhớ dai” như cô Hiền nhận xét. Bài bài sinh vật về lá và rễ cây đã ám ảnh tôi.

Thỏ Con không biết điều đó. Chắc nó tưởng tôi thao thức suốt đêm làm thơ cho nó nên hôm sau đọc thấy bài thơ trong cuốn sổ các-nê, mắt nó rung rung, sau đó nó dẫn tôi vô chợ đãi tôi ăn chè kênh bưng.

Trong khi tôi đang bần thần nhớ đến mấy ly chè, Sơn gật gù cất giọng:

- Bài thơ *Lá* áp dụng vô trường hợp thằng Lợi là trúng phúc. Giờ này chắc tay nhỏ Duyên đang nằm trong tay nó.

Thọ cười nhăn nhở:

- Thằng Hòa lẽ ra nên thuộc bài thơ này để bớt khóc nhè!

Tối đó, tôi về tới nhà đã thấy thằng Hòa nằm trên ghế trước hiên. Như vậy là nó cuốc bộ về một mình.

- Ngủ sớm vậy mà? Vô nhà ăn cơm đã!

- Mà ăn đi! Tao không đói!

Tôi ngồi lên mép ghế, ngay dưới chân nó, ngập ngừng hỏi:

- Mà nhớ con Cúc Tàn nhiều lắm hả?

- Bớt rồi!

- Bớt rồi sao không ăn cơm?

Nó lấy chân đạp lên chân tôi, cười hì hì:

- Trên đường về tao đói bụng ghé vô quán mì ăn rồi.

Nghe Hòa nói vậy, nhất mà nghe giọng cười của nó, tôi yên tâm bỏ vô nhà.

Ăn xong, tôi quay ra thì Hòa đã ngáy khò khò. Tôi nhìn nó, băng khuâng nghĩ: biết đâu nhờ đau khổ vì tình mà nó bỏ được cái tật đái dầm cũng lên.

Nửa khuya tôi thức giấc, lò dò ra trước nhà, thấy chiếc ghế trống trơn.

Tôi lo điếng người, chỉ sợ Hòa làm bậy. Dòm quanh quất, thấy nó đang ngồi ở cuối hàng hiên, ngực tôi mới bớt thôi chèn đá.

Ánh trăng hạ tuần chiếu xuyên qua giàn su, đổ bóng lốm đốm lên tóc áo nó, trông như nó đang ngồi trong một bức tranh cổ.

Tôi nhẹ bước lại gần, chợt nghe tiếng ngâm sùt sùi cất lên:

- *Em đi phố huyện tiêu điều lắm/ Trường huyện giờ xây kiểu khác rồi...*

- Thơ ai hay vậy mà

- Nguyễn Bính.

Hòa đáp không quay đầu lại, cũng không giật mình, có lẽ nó đã nghe thấy tiếng bước chân của tôi.

Tôi ngồi xuống cạnh nó, mỉm cười:

- Thuộc thơ Nguyễn Bính thì sớm muộn mà cũng trở thành Nguyễn Bính thôi.

Hòa chép miệng:

- Tao không thích trở thành Nguyễn Bình nữa. Bây giờ tao thích trở thành Quách Tấn hơn.

Thằng Thọ thuộc nhiều thơ, chắc nó biết Quách Tấn là ai. Còn tôi mù tịt:

- Thơ Quách Tấn hay hơn thơ Nguyễn Bính hử mà?

- Không.

- Chứ tại sao?

Lý do thằng Hòa đưa ra lằng xẹt, chẳng dính dáng gì đến thơ ca, nhưng nghe mới chí lý làm sao:

- Quách Tấn sống ở Nha Trang!

Thành phố Hồ Chí Minh, 14-8-2011